

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP PHÚ XUÂN**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**Tên chương trình:** ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**Tên ngành:** CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**Mã ngành:** D480201

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Loại hình đào tạo:** Chính quy

**HUẾ - 2018**

## MỤC LỤC

PHẦN 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC .....	1
1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT .....	1
2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	1
2.1. Mục tiêu đào tạo .....	1
2.2. Cơ hội việc làm.....	4
2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo .....	4
3. ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC .....	7
3.1. Nhiệm vụ sinh viên.....	7
3.2. Cấu trúc đánh giá.....	7
PHẦN 2. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	9
1. YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	9
2. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	9
3. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY .....	12
4. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP.....	13
5. ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN .....	16
NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN 1 - PHI2011 .	17
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	17
NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN 2 - PHIL2021....	27
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	27
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - POL2011 .....	37
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	37
ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - POL2021....	44
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	44
TIẾNG ANH 1 - ENG1011 .....	53
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	53
TIẾNG ANH 2 - ENG1021 .....	61
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	61
TIẾNG ANH 3 - ENG1031 .....	70
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	70
TIẾNG ANH 4 : TIẾNG ANH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN .....	78
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	78
TIẾNG ANH 5: TIẾNG ANH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 5 .....	85
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	85
PHỎNG VẤN, TÌM VIỆC VÀ LÀM VIỆC – ORT2011 .....	94
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	94
CÔNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP PHÚ XUÂN - ORT1021 .....	100
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	100

CƠ SỞ LẬP TRÌNH - INF1011 .....	108
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	108
CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT - INF1021 .....	115
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	115
THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN CSDL - INF1031 .....	123
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	123
CÁC HỆ QTCSDL: SQL SERVER VÀ MYSQL - INF1041 .....	131
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	131
LẬP TRÌNH DI ĐỘNG - MOB2011 .....	138
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	138
NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP - ORT1131.....	143
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	143
LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG VỚI JAVA - SWE1011 .....	151
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	151
QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM VỚI AGILE - SWE1021 .....	158
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	158
JAVA: LẬP TRÌNH DESKTOP - SWE1031 .....	165
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	165
JAVA: MVC VỚI SWING - SWE1041.....	172
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	172
CĐ6: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG THÔNG TIN-.....	179
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	179
CĐ7: NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM .....	186
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	186
TÍCH HỢP VÀ KIỂM THỬ HỆ THỐNG - SWE2011 .....	193
QUẢN LÝ DỰ ÁN PHẦN MỀM - SWE2211 .....	200
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	200
CHUYÊN ĐỀ (1): JAVA: J2EE VÀ LẬP TRÌNH WEB- SCS3911-1 .....	207
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	207
CHUYÊN ĐỀ (3): JAVA: SPRING MVC VÀ HIBERNATE FRAMEWORK- SCS3931-1 .....	213
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	213
XHCN(1): ASP.NET CORE - SWE2091 .....	221
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	221
CĐ5: LẬP TRÌNH PYTHON - SCS3951-1.....	228
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	228
THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN WEB - WEB1011 .....	234
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	234
CSS FRAMEWORK: BOOTSTRAP - WEB1021 .....	241

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	241
LẬP TRÌNH JAVASCRIPT VÀ JQUERY - WEB1031 .....	248
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	248
BACK-END: PHP VÀ MVC (LARAVEL) - WEB1041 .....	255
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	255
CHUYÊN ĐỀ (2): PHÁT TRIỂN WEB VỚI WORDPRESS - SCS3921-1 .....	262
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	262
CĐ4: NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C# - SCS3941-1.....	269
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	269
XHCN(2) ENTITY FRAMEWORK CORE - SWE2081-2.....	275
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	275
XHCN(3) LẬP TRÌNH NODEJS .....	282
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....	282
THỰC TẬP DOANH NGHIỆP – OJT3011 .....	294
I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT MÔN HỌC.....	294
II. MỤC TIÊU MÔN HỌC .....	294
III. TÀI LIỆU HỌC TẬP.....	295
KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP – PRJ3031 .....	296
I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT MÔN HỌC.....	296
II. MỤC TIÊU MÔN HỌC .....	296
III. TÀI LIỆU HỌC TẬP.....	296
PHẦN 3. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO .....	297
I. KHÁI QUÁT .....	297
II. CÁC PHÒNG HỌC LÝ THUYẾT .....	297
III. LEARNING OFFICE.....	298
IV. HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ.....	298
V. THƯ VIỆN VÀ CÁC PHÒNG LAB .....	299

## **Phần 1.**

# **GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**

## **1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

- **Tên chương trình:** ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- Trình độ đào tạo: Đại học
- **Ngành đào tạo:** CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- Mã ngành: D480201
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- **Thời gian đào tạo:** 9 học kỳ (3,5 năm)
- **Đối tượng tuyển sinh:** Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- **Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp:** Được thực hiện theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Cụ thể:
  - Quy trình đào tạo: Thực hiện theo hình thức tích lũy tín chỉ;
  - Điều kiện tốt nghiệp: Sinh viên đủ các điều kiện sau đây thì được Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp:
    - Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp, người học không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
    - Tích lũy đủ số lượng tín chỉ theo quy định của chương trình đào tạo;
    - Có điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2.0 trở lên (đã quy đổi theo thang điểm 4.0);
    - Thỏa mãn một số yêu cầu về kết quả học tập đối với nhóm học phần do Hiệu trưởng quy định;
    - Có đủ chứng chỉ Giáo dục Thể chất và chứng chỉ An ninh - Quốc phòng.
- **Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:** BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- (Ban hành tại Quyết định số ..... Ngày ..... tháng .... Năm ..... của Hiệu trưởng Trường ĐHDL Phú Xuân)

## **2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

### **2.1. Mục tiêu đào tạo**

#### **2.1.1. Mục tiêu tổng quát**

Đào tạo cử nhân Công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có nhân cách và năng lực đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội

- Nắm vững kiến thức chuyên môn và thực hành về CNTT
- Có khả năng tổ chức, thực hiện và phát huy sáng tạo trong các công việc liên quan đến lĩnh vực CNTT
- Có khả năng nghiên cứu, tự học, phân tích và giải quyết vấn đề về chuyên ngành CNTT
- Có khả năng giao tiếp và làm việc nhóm tốt
- Có khả năng học tập lên Thạc sĩ và Tiến sĩ sau khi tốt nghiệp.

## **2.1.2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1.2.1. Kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp**

#### **▪ Kiến thức**

- Trang bị cho sinh viên kiến thức các phương pháp luận, công nghệ nền tảng, chuyên sâu và các xu hướng công nghệ của ngành Công nghệ phần mềm, cụ thể:
  - Kiến thức về lập trình và tư duy logic trong lập trình.
  - Kiến thức về các công nghệ phát triển web với Front-end, Back-end.
  - Kiến thức về công nghệ Java, và công nghệ mã nguồn mở trong phát triển và xây dựng ứng dụng phần mềm.
  - Kiến thức về quản lý dự án và quy trình phát triển phần mềm.
  - Kiến thức về công nghệ chuyên sâu và xu hướng phát triển phần mềm trên thế giới.
- Trang bị kiến thức về ngoại ngữ, khoa học, văn hóa, xã hội và các kiến thức về kỹ năng mềm, làm việc nhóm.

#### **▪ Kỹ năng**

- Có khả năng tư duy và lập trình tốt.
- Sử dụng thành thạo các công nghệ web front-end, back-end, Java và mã nguồn mở để xây dựng và phát triển tốt các ứng dụng phần mềm.
- Áp dụng tốt quy trình phát triển phần mềm, quản lý dự án phần mềm để xây dựng và phát triển ứng dụng phần mềm hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về thời gian và nguồn lực.
- Có khả năng học hỏi và nắm bắt nhanh các công nghệ mới.
- Phát triển khả năng tự học và tư duy khoa học để nâng cao kiến thức, trình độ và chuyên môn
- Phát triển khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập và khả năng sáng tạo.
- Phát triển các kỹ năng mềm cần thiết: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ

năng quản lý thời gian, kỹ năng giải quyết vấn đề;

- Đảm bảo trình độ ngoại ngữ để phục vụ công việc và sẵn sàng đáp ứng tốt với xu thế hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

#### ▪ **Thái độ**

- Tuân thủ theo các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và pháp luật về lĩnh vực CNTT trong quá trình làm việc.
- Có thái độ chuyên nghiệp, kỷ luật tốt và đúng giờ trong ứng xử và công việc
- Có ý thức và tinh thần hợp tác trong thực hiện các công việc được giao.
- Biết tôn trọng ý kiến của người khác và đồng nghiệp
- Có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo.

### **2.1.2.2. Chính trị, đạo đức; thể chất và quốc phòng**

#### ▪ **Chính trị, đạo đức**

- Có trình độ lý luận chính trị theo chương trình quy định chung;
- Có nhận thức đúng đắn về đường lối xây dựng và phát triển đất nước;
- Hiểu biết về pháp luật và thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân;
- Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, kiến thức cộng đồng và tác phong làm việc chuyên nghiệp;
- Có lối sống lành mạnh, phù hợp với phong tục tập quán và truyền thống văn hoá dân tộc;
- Thể hiện ý thức tích cực học tập, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất cá nhân cần thiết để đáp ứng yêu cầu của công việc và của nhà tuyển dụng.

#### ▪ **Thể chất, quốc phòng**

- Có kiến thức, kỹ năng cần thiết về thể dục, thể thao;
- Nắm được các phương pháp rèn luyện thể chất để bảo vệ và tăng cường sức khoẻ, nâng cao thể lực đáp ứng yêu cầu của công việc.
- Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quốc phòng – an ninh, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

### **2.2. Cơ hội việc làm**

**Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc ở những vị trí công việc sau:**

- Lập trình viên phát triển web và phần mềm ứng dụng
- Lập trình viên phát triển game & ứng dụng di động
- Chuyên viên Kiểm thử phần mềm

- Chuyên viên quản lý chất lượng
- Quản trị viên hệ thống ứng dụng và cơ sở dữ liệu
- Quản trị viên hệ thống CNTT

### 2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra
<b>1</b>	<b>Kiến thức cơ sở và lập luận ngành</b>
<b>1.1</b>	<b>Kiến thức chung</b>
1.1.1	Hiểu biết về kinh tế, chính trị, đường lối cách mạng của Đảng CSVN để đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội, cộng đồng.
1.1.2	Hiểu tầm quan trọng của giáo dục an ninh-quốc phòng để cùng xã hội, cộng đồng bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
1.1.3	Thực hiện các bài tập thể dục để nâng cao thể chất
1.1.4	Nắm vững và áp dụng kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, tin học văn phòng vào trong công việc để tăng hiệu quả công việc.
<b>1.2</b>	<b>Kiến thức cơ sở về CNTT</b>
	<b>Nhập môn CNTT</b>
1.2.1	Có kiến thức tổng quan về ngành nghề CNTT, tính chất công việc, đạo đức nghề nghiệp, môi trường làm việc và công việc tương lai
1.2.2	Sử dụng thành thạo các công cụ và môi trường học tập tại Phú Xuân.
1.2.3	Giải thích được cách biểu diễn và xử lý thông tin trong máy tính, áp dụng các quy tắc logic trong lập trình và vận dụng ngôn ngữ lập trình (Java) để giải quyết các bài toán nhỏ.
	<b>Phát triển Web Front-end</b>
1.2.4	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc dữ liệu trong lập trình: (mảng, danh sách, cây,...) và thiết kế, cài đặt các giải thuật phù hợp trong các bài toán thực tế.
1.2.5	Vận dụng HTML/CSS/Javascript, cách thức trình bày và bố cục, thiết kế nội dung và định dạng để xây dựng website theo chuẩn, có tính tương tác cao.
1.2.6	Khai thác các tính năng của CSS Framework Bootstrap, HTML5/CSS3, JQuery, ... để xây dựng website thân thiện với các thiết bị di động.
1.2.7	Vận dụng phù hợp các nguyên lý của lập trình hướng đối tượng trong Java để xây dựng các ứng dụng.
	<b>Phát triển Web Back-end</b>



1.2.8	Thiết kế và phát triển các CSDL quan hệ đáp ứng yêu cầu của hệ thống và người sử dụng.
1.2.9	Sử dụng kỹ thuật lập trình Back-end với PHP, MVC, lập trình CSDL MySQL để phát triển ứng dụng web.
1.2.10	Áp dụng quy trình phát triển phần mềm Agile trong phát triển, kiểm thử, bảo trì và nâng cấp sản phẩm phần mềm một cách hiệu quả.
	<b>Công nghệ Java</b>
1.2.11	Xây dựng và phát triển các ứng dụng Desktop trên công nghệ Java Desktop: Swing, MVC Swing, JDBC...
1.2.12	Xây dựng và phát triển các ứng dụng web trên nền tảng công nghệ JSP và J2EE.
1.2.13	Sử dụng kiến thức tiếng Anh chuyên ngành CNTT trong đọc hiểu tài liệu chuyên ngành với khoảng 300 từ khóa chuyên ngành.
<b>1.3</b>	<b>Kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu</b>
1.3.1	Ứng dụng các giải pháp tích hợp hệ thống và các phương pháp kiểm thử hệ thống trong thực tế.
1.3.2	Thiết kế và phát triển ứng dụng trên nền tảng Android và triển khai ứng dụng trên App Store.
1.3.3	Áp dụng quy trình quản lý dự án để triển khai và quản lý dự án một cách hợp lý, đáp ứng mục đích, mục tiêu, thời gian và chi phí dự án.
1.3.4	Phát triển được nhanh và hiệu quả các ứng dụng, ứng dụng web dựa trên khai thác hiệu quả các framework Java, PHP, và các xu hướng công nghệ hiện đại
1.3.5	Sử dụng TACN trong học tập, nghiên cứu tài liệu và đọc hiểu đặc tả/yêu cầu (requirement) của dự án thực tế.
<b>1.4</b>	<b>Thực tập doanh nghiệp ojt và khóa luận tốt nghiệp</b>
	<b>Thực tập doanh nghiệp OJT</b>
1.4.1	Nắm bắt và thích ứng được với môi trường làm việc thực tế trong doanh nghiệp.
1.4.2	Củng cố và sử dụng kiến thức đã học trong các dự án thực tế.
1.4.3	Phát triển khả năng làm việc nhóm hiệu, khả năng tự nghiên cứu công nghệ.
	<b>Khóa luận tốt nghiệp</b>
1.4.4	Phát triển kỹ năng khai thác và xử lý thông tin phục vụ cho công việc

	nghiên cứu.
1.4.5	Củng cố và vận dụng kiến thức đã học trong đồ án thực tế.
1.4.6	Phát triển năng lực tự học, nghiên cứu công nghệ phục vụ cho đồ án.
<b>2</b>	<b>Kỹ năng và phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp</b>
<b>2.1</b>	<b>Khả năng phân tích và giải quyết vấn đề</b>
2.1.1	Xác định và nêu vấn đề;
2.1.2	Xác định khả năng dự báo và phân tích;
2.1.3	Thực hành khả năng tư vấn, đưa ra giải pháp và kiến nghị.
<b>2.2</b>	<b>Thái độ cá nhân</b>
2.2.1	Thể hiện tính kỷ luật và tác phong chuyên nghiệp;
2.2.2	Phát triển tính tháo vát và linh hoạt;
2.2.3	Chủ động tiếp thu ý kiến để nâng hiệu quả công việc;
2.2.4	Phát triển khả năng tự học tập và rèn luyện suốt đời;
2.2.5	Xác định khả năng quản lý nguồn lực và thời gian.
<b>2.3</b>	<b>Đạo đức, tính công bằng và trách nhiệm</b>
2.3.1	Xây dựng đạo đức nghề nghiệp;
2.3.2	Nhận biết thái độ tôn trọng khách hàng, đồng nghiệp;
2.3.3	Thể hiện thái độ hành xử chuyên nghiệp;
2.3.4	Thiết lập kế hoạch cho nghề nghiệp của mình;
2.3.5	Phát triển tính trung thực.
<b>3</b>	<b>Kỹ năng làm việc theo nhóm và giao tiếp</b>
<b>3.1</b>	<b>Làm việc theo nhóm</b>
3.1.1	Thực hiện thành lập nhóm hiệu quả;
3.1.2	Tổ chức hoạt động nhóm và lãnh đạo nhóm;
3.1.3	Xây dựng khả năng giải quyết xung đột trong nhóm;
3.1.4	Thiết kế việc huấn luyện, giám sát, động viên, khen thưởng nhóm.
<b>3.2</b>	<b>Giao tiếp</b>
3.2.1	Giao tiếp tốt bằng lời nói: qua điện thoại, giao tiếp trực tiếp
3.2.2	Xác định khả năng giao tiếp, diễn tả bằng văn bản viết qua email, báo cáo, hình ảnh,...;
3.2.3	Phát triển khả năng thuyết trình hiệu quả;
3.2.4	Thực hành khả năng đàm phán với khách hàng.

<b>3.3</b>	<b>Giao tiếp bằng ngoại ngữ</b>
3.3.1	Ứng dụng khả năng thuyết trình bằng tiếng Anh trong lĩnh vực chuyên môn;
3.3.2	Thực hành khả năng viết email, báo cáo, viết bài bằng tiếng Anh.

### **3. ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC**

#### **3.1. Nhiệm vụ sinh viên**

- Tham dự tối thiểu 75% số giờ trên lớp và hoàn thành 70% bài tập theo yêu cầu
- Yêu cầu sinh viên có giáo trình bắt buộc tại mỗi buổi học trên lớp; nếu không, giảng viên không tính điểm danh cho sinh viên buổi học đó.
- Thực hiện các nhiệm vụ sinh viên trước giờ học và sau giờ học được nêu chi tiết trong lịch trình học.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học trên lớp.
- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giảng viên giao.
- Hoàn thiện và nộp đúng hạn giai đoạn bài dự án và bản báo cáo dự án cuối học kỳ
- Được sử dụng laptop trong giờ học theo sự điều phối và yêu cầu của giảng viên
- Sử dụng các tài nguyên đi kèm sách (nếu có) và tìm kiếm thêm các tài nguyên tham khảo từ các nguồn khác nhau để hoàn thiện kiến thức học.
- Truy cập website tài nguyên (<http://uni.iae.edu.vn>) để có thông tin và tài nguyên cập nhật nhất của khóa học.
- Email cho giảng viên khi có câu hỏi thắc mắc ngoài giờ học.

#### **3.2. Cấu trúc đánh giá**

- **Thang điểm:** Từ 1 đến 10
- **Thang điểm:** Từ 1 đến 10
- **Đánh giá quá trình: 50%**
  - Điểm thái độ: 10%
  - Điểm bài tập lý thuyết: 20%
  - Điểm bài tập thực hành: 20%
- **Đánh giá cuối học phần (Thi): 50%**
- **Quy đổi sang thang điểm tín chỉ**

Các học phần của chương trình được đánh giá theo thang điểm 10, được ghi cả bằng số và bằng chữ. Thang điểm 10 được quy đổi sang điểm chữ như sau:

<b>STT</b>	<b>Thang điểm 10</b>	<b>Thang điểm chữ</b>	<b>Xếp loại</b>
1	Từ 8,5 đến 10	A	Giỏi
2	Từ 7,0 đến 8,4	B	Khá
3	Từ 5,5 đến 6,9	C	Trung bình
4	Từ 4,0 đến 5,4	D	Trung bình yếu
5	Từ 0 đến 3.9	F	Kém

- **Tiêu chuẩn đạt**

Điểm tổng kết đạt D trở lên, không có điểm thành phần nào bị điểm F.

## Phần 2. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 1. YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tổng số tín chỉ: 125
- Khối lượng kiến thức chung: 25 TC
- Khối lượng kiến thức cơ sở ngành: 48 TC
- Khối lượng kiến thức chuyên ngành: 27 TC
- Thực tập tốt nghiệp và khóa luận: 25 TC

**Lưu ý:** Tổng số tín chỉ trên không bao gồm: Giáo dục Quốc phòng và định hướng; các hoạt động rèn luyện bắt buộc và tự chọn.

### 2. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP		Số tiết			Học kỳ (dự kiến)
				Bắt buộc	Tự chọn	Lý thuyết	Thực hành	Review	
<b>A.</b>	Khối kiến thức chung: 25 TC		25						
<b>1.</b>	PHI2011	Những NLCB của CN-ML 1	2	x		20	20		6
<b>2.</b>	PHI2021	Những NLCB của CN-ML 2	3	x		20	30	10	6
<b>3.</b>	POL2011	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	x		20	20		7
<b>4.</b>	POL2021	Đường lối cách mạng của ĐCS-VN	3	x		20	30	10	7
<b>5.</b>	ENG1011	Tiếng Anh 1	3	x		20	30	10	1
<b>6.</b>	ENG1021	Tiếng Anh 2	3	x		20	30	10	2
<b>7.</b>	ENG1031	Tiếng Anh 3	3	x		20	30	10	3
<b>8.</b>	ORT1021	Phương pháp & công cụ học tập Phú Xuân	3	x		20	30	10	1
<b>9.</b>	ORT2011	Phỏng vấn, tìm việc và làm việc	3	x		20	30	10	7
<b>B.</b>	Khối kiến thức cơ sở ngành 48 TC		48						

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP		Số tiết			Học kỳ (dự kiến)
				Bắt buộc	Tự chọn	Lý thuyết	Thực hành	Review	
	(Bắt buộc: 42 TC, Tự chọn: 6 TC)								
1.	ORT1011	Nhập môn nghề nghiệp	3	x		20	30	10	1
2.	INF1011	Cơ sở lập trình	3	x		20	30	10	1
3.	INF1021	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	x		20	30	10	1
4.	WEB1011	Thiết kế và phát triển web	3	x		20	30	10	2
5.	WEB1021	CSS framework: Bootstrap	3	x		20	30	10	2
6.	WEB1031	Lập trình JavaScript và jQuery	3	x		20	30	10	2
7.	SWE1011	Lập trình HĐT với Java	3	x		20	30	10	2
8.	INF1031	Thiết kế và phát triển CSDL	3	x		20	30	10	3
9.	INF1041	Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySql	3	x		20	30	10	3
10.	WEB1041	Back-end: PHP và MVC(Lavarel)	3	x		20	30	10	3
11.	SWE1021	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	3	x		20	30	10	3
12.	SWE1031	Java: Lập trình desktop	3	x		20	30	10	4
13.	SWE1041	Java: MVC với Swing	3	x		20	30	10	4
14.	SCS3911	Chuyên đề (1)	3		x	20	30	10	4
15.	SCS3921	Chuyên đề (2)	3		x	20	30	10	4

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại HP		Số tiết			Học kỳ (dự kiến)
				Bắt buộc	Tự chọn	Lý thuyết	Thực hành	Review	
16.		Chuyên đề (6)	3		x	20	30	10	4
17.		Chuyên đề (7)	3		x	20	30	10	4
18.	ENG1301	Tiếng Anh 4 (chuyên ngành)	3	x		20	30	10	4
C.	Khối kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu 27 TC (Bắt buộc: 12 TC; Tự chọn: 15 TC)		27						
1.	SWE2011	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	3	x		20	30	10	5
2.	MOB2011	Lập trình Di động	3	x		20	30	10	5
3.	SCS3931	Chuyên đề (3)	3		x	20	30	10	5
4.	SCS3941	Chuyên đề (4)	3		x	20	30	10	5
5.	ENG2301	Tiếng Anh 5 (chuyên ngành)	3	x		20	30	10	5
6.	SWE2211	Quản lý dự án phần mềm	3	x		20	30	10	6
7.		Xu hướng CN (1)	3		x	20	30	10	6
8.		Xu hướng CN (2)	3		x	20	30	10	6
9.		Xu hướng CN (3)	3		x	20	30	10	6
10.		Xu hướng CN (4)	3		x	20	30	10	6
11.	SCS3951	Chuyên đề (5)	3		x	20	30	10	7
D.	Thực tập doanh nghiệp (OJT) và khóa luận tốt nghiệp		25						
1.	OJT3011	Thực tập doanh nghiệp (OJT)	15	x					8
2.	PRJ3031	Khóa luận tốt nghiệp	10	x					9
	TỔNG CỘNG		125						

### 3. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

STT	Mã HP	Tên học phần	Số TC
<b>HK1: Nhập môn</b>			<b>15</b>
1.	ORT1011	Nhập môn nghề nghiệp	3
2.	ORT1021	Phương pháp & công cụ học tập tại PXU	3
3.	INF1011	Cơ sở lập trình	3
4.	INF1021	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3
5.	ENG1011	Tiếng Anh 1 (cơ sở)	3
<b>HK2: Phát triển web Front-end</b>			<b>15</b>
1.	WEB1011	Thiết kế và phát triển web	3
2.	WEB1031	Lập trình JavaScript và jQuery	3
3.	WEB1021	CSS framework: Bootstrap	3
4.	SWE1011	Lập trình HĐT với Java	3
5.	ENG1021	Tiếng Anh 2 (cơ sở)	3
<b>HK3: Phát triển web Back-end</b>			<b>15</b>
1.	INF1031	Thiết kế và phát triển CSDL	3
2.	INF1041	Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySql	3
3.	WEB1041	Back-end: PHP và MVC (Lavarel)	3
4.	SWE1021	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	3
5.	ENG1031	Tiếng Anh 3 (cơ sở)	3
<b>HK4(*): Công nghệ Java</b>			<b>15</b>
1.	SWE1031	Java: Lập trình Desktop	3
2.	SWE1041	Java: MVC với Swing	3
3.	SCS3911-1	Chuyên đề (1): Java: J2EE và lập trình Web	3
4.	SCS3921-1	Chuyên đề (2): Phát triển web với WordPress	3
5.	ENG1301	Tiếng Anh 4 (chuyên ngành)	3
<b>HK5: Công nghệ chuyên sâu</b>			<b>15</b>
1.	SWE2011	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	3
2.	MOB2011	Lập trình Di động	3
3.	SCS3931-1	Chuyên đề (3): Java: Spring MVC và	3



STT	Mã HP	Tên học phần	Số TC
		Hibernate framework	
4.	SCS3941-1	Chuyên đề (4): Ngôn ngữ lập trình C#	3
5.	ENG2301	Tiếng Anh 5 (chuyên ngành)	3
<b>HK6: Xu thế hiện đại</b>			<b>14</b>
1.	SWE2211	Quản lý dự án phần mềm	3
2.	SWE2091-1	Xu hướng CN (1): ASP.NET Core	3
3.	SWE2081-2	Xu hướng CN (2): Entity Framework Core	3
4.	PHI2011	Những NLCB của CN-ML 1	2
5.	PHI2021	Những NLCB của CN-ML 2	3
<b>HK7: Tư tưởng và chính trị</b>			<b>11</b>
1.	SCS3951-1	Chuyên đề (5): Lập trình Python	3
2.	ORT2011	Phỏng vấn, tìm việc và làm việc	3
3.	POL2011	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
4.	POL2021	Đường lối cách mạng của ĐCS-VN	3
<b>HK8: Thực tập doanh nghiệp</b>			<b>15</b>
1.	OJT3011	Thực tập doanh nghiệp (OJT)	15
<b>HK9: Khóa luận tốt nghiệp</b>			<b>10</b>
1.	PRJ3031	Khóa luận tốt nghiệp	10

\* Tổng số tín chỉ 4 học kỳ đầu đạt mức tối thiểu 60 tín chỉ của trình độ cao đẳng. Sinh viên có thể học thêm một số học phần bắt buộc của chương trình đào tạo trình độ cao đẳng để được cấp bằng cao đẳng, nếu không theo học các kỳ sau của chương trình đào tạo trình độ đại học.

#### 4. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

Trường Đại học Phú Xuân áp dụng mô hình **ASK** (Attitude (thái độ) – Skills (Kỹ năng) – Knowledge (kiến thức)) trong đào tạo sinh viên với mục tiêu học để có nghề nghiệp, học để có việc làm, học để có khả năng tự học. Nhà trường xác định rõ việc trang bị đầy đủ ba yếu tố chính thái độ, kỹ năng và kiến thức là hành trang để sinh viên lập nghiệp, và tiếp tục phát triển trong thời đại công nghiệp 4.0. Trong đó, việc xây dựng một thái độ tích cực chuyên nghiệp, hình thành các kỹ năng quan trọng cũng như

khả năng học tập suốt đời được nhấn mạnh, tiếp đến kiến thức là phần không thể thiếu để sinh viên Trường Đại học Phú Xuân khẳng định mình trong chuyên môn nghề nghiệp.

Để thực hiện mục tiêu đó, Nhà trường đã đổi mới toàn diện phương pháp giảng dạy và học tập:

▪ **Lấy người học làm trung tâm**

Việc dạy học ở Nhà trường lấy sinh viên làm trung tâm, nhấn mạnh đến sự tự giác và tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của mỗi cá nhân. Giảng viên (người đứng lớp dạy lý thuyết, người hướng dẫn dạy thực hành, người rà soát giải đáp những thắc mắc...) là những người hướng dẫn nhằm truyền đạt lại kiến thức, kinh nghiệm và giải đáp thắc mắc cho thế hệ sau giúp sinh viên định hướng nhanh hơn, đi nhanh hơn trong ngành nghề.

Giảng viên giảng dạy không chỉ là các thầy cô cơ hữu của trường mà còn kết hợp với các chuyên gia đến từ doanh nghiệp, những người am hiểu chuyên ngành từ trải nghiệm thực tế tạo sự kết nối chặt chẽ giữa Nhà trường và doanh nghiệp, giúp sinh viên tiếp cận sớm với các tổ chức tuyển dụng, tạo cơ hội có việc làm sau khi tốt nghiệp.

▪ **Tái cấu trúc nội dung giảng dạy**

Phần lớn các học phần trong chương trình giảng dạy có 3 tín chỉ, được tổ chức biên soạn thành 10 bài học, mỗi bài 06 tiết dạy theo cấu trúc 02 tiết lý thuyết, 03 tiết thực hành và 01 tiết giải đáp. Các học phần được tổ chức dạy học lý thuyết kết hợp thực hành theo phương pháp học qua dự án (Project Based Learning - PBL) với mô hình “Learning office”, học như đi làm. Ngoài giờ học lý thuyết sinh viên được trải nghiệm môi trường văn phòng làm việc chuyên nghiệp. Ở đây, sinh viên sẽ vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tế thông qua những bài thực hành và dự án được thiết kế dựa trên mục tiêu đào tạo “học để có nghề nghiệp, học để có việc làm, học để có khả năng tự học”.

Thái độ và kỹ năng của sinh viên được tôi luyện ở các giờ học trải nghiệm theo mô hình “Learning Office” có tính chuyên nghiệp như sẽ phải tuân thủ chặt chẽ nội quy, tác phong của một người đi làm, học hỏi, trao đổi và tôn trọng lẫn nhau trong một không gian mở, tự tìm kiếm thông tin, tự rèn luyện phát triển mình để giải quyết hết

những vấn đề gặp phải. Tất cả những yếu tố này sẽ tôi luyện sinh viên ngày một trưởng thành, ngày một mới hơn sẵn sàng thích ứng với mọi thay đổi của thời đại công nghệ số, thời đại công nghiệp 4.0.

Với thiết kế cấu trúc các học phần kết hợp phương pháp học theo dự án (PBL) áp dụng mô hình dạy học “Learning Office”, ở Trường đại học Phú Xuân luôn đảm bảo tỉ lệ 50% lý thuyết và 50% dạy thực hành xuyên suốt trong chương trình đào tạo đáp ứng tốt việc học đi đôi với hành.

#### ▪ **Tăng cường các cơ hội lĩnh hội của sinh viên**

Với phương pháp dạy học hiện đại ở PXU, sinh viên có thể lĩnh hội kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau: kinh nghiệm của giảng viên, giáo trình, các tài liệu khoa học phù hợp, học hỏi kiến thức lẫn nhau, tra cứu tìm kiếm từ kho tri thức khổng lồ internet... Thêm nữa sinh viên còn rèn luyện thái độ tích cực, cầu tiến, yêu thích làm việc cũng như thái độ tôn trọng môi trường và sự khác biệt. Ngoài ra kết hợp với những hiểu biết, kinh nghiệm và nhu cầu, sinh viên dần luyện cho mình kỹ năng cần thiết như kỹ năng tư duy mạch lạc, trình bày tự tin lưu loát, kỹ năng đánh giá và giải quyết vấn đề gặp phải.

#### ▪ **Đổi mới toàn diện lộ trình đào tạo**

Toàn bộ chương trình đào tạo đã và đang được đổi mới toàn diện. Phương pháp đào tạo mới dựa trên lộ trình 5 giai đoạn của quá trình đào tạo:

<b>GD</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Ghi chú</b>
0	Học kỳ quân đội – GD-ANQP	3-4 tuần	
1	Nhập môn nghề nghiệp và cơ sở chuyên ngành	16 tuần	
2	Tri thức cơ sở và kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn	48 tuần	Có đủ kỹ năng để làm việc
3	Hoàn thiện và định hướng chuyên sâu	48 tuần	
4	Học trong môi trường doanh nghiệp (OJT)	16 tuần	
5	Đồ án/khóa luận tốt nghiệp	16 tuần	
	<b>Tổng thời gian đào tạo</b>	<b>3.5 năm</b>	<b>9 học kỳ, 2.5HK/năm</b>

Tóm lại với sự thay đổi về phương pháp giảng dạy kết hợp đổi mới chương trình đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, Nhà trường hướng đến sinh viên được phát triển đồng bộ về:

- Tri thức nghề nghiệp, bao gồm hiểu biết về ngành công nghiệp liên quan
- Kỹ năng nghề nghiệp, sinh viên ra trường phải có khả năng làm việc được ngay
- Tác phong và thái độ theo yêu cầu của nhà tuyển dụng trong tương lai
- Phát triển khả năng tự học của sinh viên nhằm đáp ứng các thay đổi của xã hội
- Phát triển thể chất và văn hóa

## **5. ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA  
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN 1 - PHI2011  
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần: NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN 1**

**Mã học phần: PHI2011**

**2. Tên tiếng Anh:**

**Số tín chỉ: 2**

**3. Phân bố thời gian:**

**4. Các giảng viên phụ trách học phần**

1. GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Quyên

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

**5. Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:** Không

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

**6. Mô tả tóm tắt học phần**

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về:

Bài 1: Nhập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin

• Bài 2 đến bài 4: trình bày những nét khái quát nhất về triết học, Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội; những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng; chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.

Sau khi kết thúc học phần, người học nắm vững lý luận triết học Mác – Lênin, trên cơ sở đó xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và vận dụng lý luận đó để nhận thức và cải tạo thế giới; xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng.

**7. Mục tiêu học phần (Course Goals)**

<b>Mục tiêu (Goals)</b>	<b>Mô tả (Goal description)</b> <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	<b>Chuẩn đầu ra CTĐT</b>
<b>LO1</b>	<i>Về kiến thức:</i> - Khái quát về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin - Khái quát về nguồn gốc, bản chất của triết học; sự hình thành, phát triển và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã	

	<p>hội. Quan điểm duy vật biện chứng về vật chất, ý thức; các nguyên lý, các quy luật, các cặp phạm trù; bản chất của nhận thức, thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức. Quan điểm duy vật lịch sử về sự tồn tại, vận động, phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội trong lịch sử; về nguồn gốc, bản chất giai cấp, đấu tranh giai cấp, dân tộc, nhà nước, cách mạng xã hội, ý thức xã hội và con người.</p>	
<b>LO2</b>	<p><i>Về kỹ năng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá và giải quyết các hiện tượng của tự nhiên, xã hội và tư duy trên lập trường duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật.</li> <li>- Biết vận dụng kiến thức lý luận của môn học vào việc tiếp cận các môn khoa học chuyên ngành, vào hoạt động thực tiễn của bản thân một cách năng động và sáng tạo;</li> <li>- Biết vận dụng những vấn đề lý luận để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.</li> </ul>	
<b>LO3</b>	<p><i>Về thái độ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng;</li> <li>- Nhìn nhận một cách khách quan về vai trò của chủ nghĩa Mác-Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.</li> </ul>	

### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

<b>Chuẩn đầu ra HP</b>		<b>Mô tả</b> <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	<b>Ghi chú</b>
<b>LO1</b>	<b>LO1.1</b>	Hiểu được khái quát về Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin Nắm vững (trình bày, phân tích, lấy ví dụ được,...) về nguồn gốc, bản chất của triết học.	
	<b>LO1.2</b>	Trình bày, phân tích được sự hình thành, phát triển và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội.	
	<b>LO1.3</b>	Nắm được hệ thống các khái niệm, phạm trù và các quy luật cơ bản của sự vận động trong tự nhiên, xã hội và tư duy	

<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Người học xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học để nhận thức và cải tạo thế giới	
	<b>LO2.2</b>	Vận dụng được kiến thức lý luận của môn học để tiếp cận và bước đầu giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân	
	<b>LO2.3</b>	Vận dụng được kiến thức lý luận để hiểu và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng.	
	<b>LO3.2</b>	Có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.	

### **9. Nhiệm vụ của sinh viên**

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

### **10. Tài liệu học tập**

#### **• Sách, giáo trình chính:**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

#### **• Tài liệu tham khảo**

- [1] C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] V.I.Lênin (2005), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. (Bản online)

### **11. Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên**

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%**

**Hình thức thi:** Tự luận

### **12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo tuần, buổi học)

<p align="center"><b>Bài 1: Nhập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</b></p>	<p align="center"><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p align="center"><b>Thời lượng</b></p>
<p>I. Khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chủ nghĩa Mác-Lênin và ba bộ phận cấu thành</li> <li>2. Khái lược sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa Mác – Lênin</li> </ol> <p>II. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu môn học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</p>	<p>LO1.1</p>	<p align="center"><b>2 tiết (1 LT+ 1TH)</b></p>
<p><b>Bài 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p>	<p align="center"><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p align="center"><b>Thời lượng</b></p>
<p>I. Khái lược về triết học</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Triết học là gì?</li> <li>2. Vai trò của triết học</li> <li>3. Vấn đề cơ bản của triết học</li> </ol> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân biệt trường phái duy vật và trường phái duy tâm. Lấy 10 ví dụ minh họa</li> </ol>	<p>LO1.1 ;LO1.2; LO3.2</p>	<p align="center"><b>3 tiết (1 LT + 1TH + 1 review)</b></p>
<p><b>Bài 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng (Tiếp theo 1)</b></p>	<p align="center"><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p align="center"><b>Thời lượng</b></p>
<p>II. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về bản chất của thế giới</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chủ nghĩa duy vật biện chứng – hình thức phát triển cao nhất của chủ nghĩa duy vật</li> <li>2. Vật chất</li> </ol>	<p>LO1.1 ;LO1.2; LO3.2</p>	<p align="center"><b>4 tiết (1 LT + 2TH + 1 review)</b></p>



<p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quá trình hình thành phạm trù vật chất trong lịch sử triết học, lấy ví dụ minh họa.</li> </ol>		
<p><b>Bài 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng (tiếp theo 2)</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>II. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về bản chất của thế giới</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>3. Ý thức</li> <li>4. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức</li> <li>5. Ý nghĩa phương pháp luận</li> </ol> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân biệt phạm trù vật chất, ý thức</li> <li>2. Mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức? Ý nghĩa phương pháp luận của việc nắm vững vấn đề này.</li> <li>3. Thảo luận về: Trí tuệ nhân tạo</li> </ol>	<p>LO1.1 ;LO1.2; LO3.2</p>	<p><b>4 tiết</b> <b>(1 LT + 2TH + 1 review)</b></p>
<p><b>Bài 3. Phép biện chứng duy vật</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>I. Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phép biện chứng và các hình thức cơ bản của phép biện chứng</li> <li>2. Phép biện chứng duy vật</li> </ol> <p>II. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến</li> <li>2. Nguyên lý về sự phát triển</li> </ol> <p><b>Thực hành:</b></p>	<p>LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1</p>	<p><b>4 tiết</b> <b>(1 LT + 2TH + 1 review)</b></p>

<p><b>Yêu cầu:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân biệt phương pháp biện chứng và phương pháp siêu hình. Lấy ví dụ minh họa</li> <li>2. Nội dung và ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển trong triết học Mác-Lênin?</li> </ol>		
<p><b>Bài 3. Phép biện chứng duy vật (Tiếp theo 1)</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>III. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cái riêng-cái chung</li> <li>2. Nguyên nhân - kết quả</li> <li>3. Tất yếu - ngẫu nhiên</li> <li>4. nội dung – hình thức</li> <li>5. Bản chất - hiện tượng</li> <li>6. Khả năng - hiện thực</li> </ol> <p>IV. Các qui luật cơ bản của phép biện chứng duy vật</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Qui luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại</li> <li>2. Qui luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập</li> <li>3. Qui luật phủ định của phủ định</li> </ol> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nội dung và ý nghĩa phương pháp luận của 3 quy luật cơ bản trong phép biện chứng duy vật?</li> <li>2. Thực hành: Kết hợp phương pháp bản đồ tư duy, phương pháp chuyên gia và kỹ thuật</li> </ol>	<p>LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1</p>	<p><b>4 tiết</b> <b>(1 LT + 2TH + 1 review)</b></p>

phòng tranh để tìm hiểu 6 cặp phạm trù cơ bản của PBCDV.		
<b>Bài 3. Phép biện chứng duy vật (Tiếp theo 2)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>V. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng</p> <p>1. Thực tiễn, nhận thức và vai trò của thực tiễn với nhận thức</p> <p>2. Con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý</p> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Phân tích phạm trù thực tiễn, lấy ví dụ minh họa.</p> <p>2. Sưu tầm những chân lý của cuộc sống</p>	<p>LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1</p>	<p><b>4 tiết</b> <b>(1 LT + 2TH + 1 review)</b></p>
<b>Bài 4. Chủ nghĩa duy vật lịch sử</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Vai trò của sản xuất vật chất và qui luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</p> <p>1. Sản xuất vật chất và vai trò của nó</p> <p>2. Qui luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</p> <p>II. Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</p> <p>1. Khái niệm cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</p> <p>2. Quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p>	<p>LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2</p>	<p><b>4 tiết</b> <b>(1LT + 2TH + 1 review)</b></p>

<p>1. Quy luật về sự phù hợp của QHSX và trình độ phát triển của LLSX? Ý nghĩa phương pháp luận của quy luật</p> <p>2. Xác định mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất - quan hệ sản xuất, cơ sở hạ tầng – kiến trúc thượng tầng ở Việt Nam hiện nay.</p>		
<p><b>Bài 4. Chủ nghĩa duy vật lịch sử (Tiếp theo 1)</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>III. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</p> <p>1. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội</p> <p>2. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</p> <p>IV. Hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội</p> <p>1. Khái niệm, cấu trúc hình thái kinh tế - xã hội</p> <p>2. Quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội</p> <p>3. Giá trị khoa học của lý luận hình thái kinh tế-xã hội</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử, tự nhiên?</p> <p>2. Từ mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, hãy lý giải sự khác nhau trong tính cách người dân 3 miền Bắc – Trung – Nam.</p>	<p>LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2</p>	<p><b>4 tiết</b> <b>(1LT + 2TH + 1 review)</b></p>
<p><b>Bài 4. Chủ nghĩa duy vật lịch sử (Tiếp theo 2)</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>

<p>V. Vai trò của đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</p> <p>1. Giai cấp và vai trò của đấu tranh giai cấp đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</p> <p>2. Cách mạng xã hội và vai trò của nó đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</p> <p>VI. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân</p> <p>1. Con người và bản chất của con người</p> <p>2. Khái niệm quần chúng nhân dân và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Cuộc thi: Triển lãm tranh chủ đề “Vẻ đẹp con người Việt Nam trong lao động”</p> <p>2. Kể chuyện: Những cá nhân kiệt xuất trong lịch sử nhân loại mà bạn biết.</p>	<p>LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2</p>	<p><b>4 tiết</b> <b>(1LT + 2TH + 1 review)</b></p>
<p><b>Thi kết thúc học phần</b></p>		<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Hình thức thi: Tự luận</p>		<p><b>3 tiết</b></p>

#### 14. Yêu cầu

- Sinh viên không được dự thi nếu vắng quá 20% học phần
- Sinh viên được khuyến khích tư duy sáng tạo, phát huy khả năng nghiên cứu và tổng hợp

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN 2 - PHIL2021

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN 2

Mã học phần: PHI2021

2. Tên tiếng Anh:

Số tín chỉ: 3

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Trần Hoàng Đợi

2. Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Nguyễn Thị Quyên

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1

Môn học tiên quyết: Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1

Khác:

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung môn học gồm 6 bài:

Bài 1: Học thuyết Giá trị

Bài 2: Học thuyết Giá trị thặng dư

Bài 3: Chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước

Bài 4: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa

Bài 5: Những vấn đề chính trị – xã hội có tính qui luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa

Bài 6: Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	<i>Về kiến thức:</i> Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. - Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc	

	<p>quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</p> <p>- Những tri thức lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam: quá trình hình thành, phát triển CNXH; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; CNXH và các vấn đề xã hội, giai cấp, dân tộc, tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH; triển vọng của CNXH ở Việt Nam và trên thế giới.</p>	
<b>LO2</b>	<p><i>Về kỹ năng:</i></p> <p>- Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế trong nền kinh tế thị trường hiện nay.</p> <p>- Biết vận dụng kiến thức của môn học vào việc tiếp cận các môn khoa học chuyên ngành và hoạt động thực tiễn của bản thân một cách năng động, sáng tạo.</p> <p>- Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.</p> <p>- Sinh viên nâng cao được năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức Chủ nghĩa xã hội khoa học vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH ở nước ta.</p>	
<b>LO3</b>	<p><i>Về thái độ:</i></p> <p>- Xây dựng và nâng cao lập trường tư tưởng chính trị, ý thức hệ của chủ nghĩa Mác – Lênin đối với người học.</p> <p>- Người học nhận thức rõ hơn về con đường đi lên CNXH ở nước ta hiện nay.</p>	

### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

<b>Chuẩn đầu ra HP</b>		<b>Mô tả</b> <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	<b>Ghi chú</b>
<b>LO1</b>	<b>LO1.1</b>	Hiểu và phân tích được các quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về: hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ	



		lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.	
	<b>LO1.2</b>	Nhận thức đầy đủ về quy luật ra đời và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa và thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa; Triển vọng của CNXH ở Việt Nam và trên thế giới	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	- Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế trong nền kinh tế thị trường hiện nay - Vận dụng tri thức về CNXHKH để đánh giá, nhận định những vấn đề chính trị - xã hội liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.	
	<b>LO2.2</b>	Biết vận dụng kiến thức của môn học để tiếp cận các môn khoa học chuyên ngành có liên quan và bước đầu có thể giải quyết được một số vấn đề thực tiễn của bản thân.	
	<b>LO2.3</b>	Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Người học có phẩm chất đạo đức cách mạng và lập trường chính trị vững vàng. Thấy được giá trị khoa học trong các quan điểm kinh tế của chủ nghĩa Mác – Lênin.	
	<b>LO3.2</b>	- Tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng, Nhà nước trong công cuộc đổi mới đất nước. - Có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, tin tưởng con đường XHCN mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã lựa chọn. - Thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

## 10. Tài liệu học tập

### • Sách, giáo trình chính:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

### • Tài liệu tham khảo

[1] C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

[2] V.I.Lênin (2005), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. (Bản online)

## 11. Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên

### Điểm quá trình: 50%

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Tự luận)

## 12. Thang điểm: 10

## 13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo tuần, 14 buổi học)

<b>Bài 1: Học thuyết giá trị</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
I. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hoá 1. Nền kinh tế tự nhiên 2. Sản xuất hàng hoá II. Hàng hoá 1. Hàng hoá - hai thuộc tính của hàng hoá 2. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hoá Thực hành:	LO1.1, LO2.1; LO2.2; LO3.1	6 tiết (2 LT + 3TH + 1 review)
<b>Bài 1: Học thuyết giá trị (Tiếp theo 1)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
III. Tiền tệ	LO1.1, LO2.1; LO2.2;	6 tiết

<p>1. Nguồn gốc và bản chất của tiền tệ</p> <p>2. Các chức năng của tiền</p> <p>IV. Quy luật giá trị</p> <p>1. Nội dung của quy luật giá trị</p> <p>2. Tác động của quy luật giá trị</p> <p>Thực hành:</p>	<p>LO3.1</p>	<p>(2 LT + 3TH + 1 review)</p>
<p><b>Bài 2: Học thuyết giá trị thặng dư</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>I. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản</p> <p>1. Công thức chung của tư bản</p> <p>2. <i>Mâu thuẫn của công thức chung</i></p> <p>3. Hàng hoá sức lao động và tiền công trong chủ nghĩa tư bản</p> <p>II. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư trong xã hội tư bản</p> <p>1. Sự thống nhất giữa quá trình sản xuất ra giá trị sử dụng và quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư</p> <p>2. Bản chất của tư bản - tư bản bất biến và tư bản khả biến</p> <p>3. Tỷ suất giá trị thặng dư và khối lượng giá trị thặng dư</p> <p>4. Hai phương pháp nâng cao trình độ bóc lột</p> <p>5. Sản xuất ra giá trị thặng dư - quy luật kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản</p> <p>III. Sự chuyển hóa của giá trị thặng dư thành tư bản - tích lũy tư bản</p> <p>1. Thực chất và động cơ của tích lũy tư bản</p> <p>2. Tích tụ tư bản và tập trung tư bản</p> <p>3. Cấu tạo hữu cơ của tư bản</p> <p>Thực hành:</p>	<p>LO1.1; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2</p>	<p>6 tiết (2 LT + 3TH + 1 review)</p>

<b>Bài 2: Học thuyết giá trị thặng dư (Tiếp theo)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>IV. Quá trình lưu thông của tư bản và khủng hoảng kinh tế</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuần hoàn và chu chuyển của tư bản</li> <li>2. Tái sản xuất và lưu thông của tư bản xã hội</li> <li>3. Khủng hoảng kinh tế trong chủ nghĩa tư bản</li> </ol> <p>V. Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa, lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận</li> <li>2. Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận</li> <li>3. Lợi nhuận bình quân và giá cả sản xuất</li> <li>4. Sự phân chia giá trị thặng dư giữa các tập đoàn tư bản</li> </ol> <p>Thực hành:</p>	<p>LO1.1; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2</p>	<p>6 tiết (2 LT + 3TH + 1 review)</p>
<b>Bài 3: Chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sự chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang chủ nghĩa tư bản độc quyền</li> <li>2. Đặc điểm kinh tế cơ bản của CNTB độc quyền</li> </ol> <p>II. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nguyên nhân hình thành và bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</li> <li>2. Những biểu hiện chủ yếu của chủ</li> </ol>	<p>LO1.2; LO2.1, LO2.2; LO3.1; LO3.2</p>	<p>6 tiết (2 LT + 3TH + 1 review)</p>

<p>nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>III. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản</p> <p>Vai trò của chủ nghĩa tư bản đối với sự phát triển của nền sản xuất xã hội.</p> <p>2. Hạn chế của chủ nghĩa tư bản</p> <p>3. Xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản.</p> <p>Thực hành:</p>		
Tham quan thực tập thực tế		3 tiết
<b>Bài 4: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>2. Những điều kiện khách quan qui định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>3. Vai trò của đảng cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>Thực hành:</p>	LO1.2; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.2	5 tiết (2 LT + 2TH + 1 review)
<b>Bài 4: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa (Tiếp theo)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>II. Cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó</p> <p>2. Mục tiêu, động lực và nội dung của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>3. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân trong cách mạng xã hội chủ nghĩa</p>	LO1.2; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.2	5 tiết (2 LT + 2TH + 1 review)

<p>III. Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa</p> <p>1. Xu hướng tất yếu của sự xuất hiện hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa</p> <p>2. Các giai đoạn phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa</p> <p>Thực hành:</p>		
<p><b>Bài 5: Những vấn đề chính trị - xã hội có tính qui luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>I. Xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p>1. Xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>2. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p>II. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa</p> <p>1. Khái niệm nền văn hóa xã hội chủ nghĩa</p> <p>2. Tính tất yếu của việc xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa</p> <p>3. Nội dung và phương thức xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa</p> <p>III. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo</p> <p>1. Vấn đề dân tộc và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mac-Lênin trong việc giải quyết vấn đề dân tộc</p> <p>2. Tôn giáo và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo</p> <p>Thực hành:</p>	<p>LO1.2; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.2</p>	<p>6 tiết (2 LT + 3TH + 1 review)</p>
<p><b>Bài 6: Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>I. Chủ nghĩa xã hội hiện thực</p>	<p>LO1.2; LO2.1; LO2.2;</p>	<p>4 tiết</p>

<p>1. Cách mạng Tháng Mười Nga và mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực đầu tiên trên thế giới</p> <p>2. Sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa và những thành tựu của nó</p> <p>II. Sự khủng hoảng, sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết và nguyên nhân của nó</p> <p>1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết</p> <p>2. Nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ</p> <p>Thực hành:</p>	LO2.3; LO3.2	(1 LT + 2TH + 1 review)
<b>Bài 6: Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng (Tiếp theo)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>III. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội</p> <p>1. Chủ nghĩa tư bản – không phải là tương lai của xã hội loài người</p> <p>2. Chủ nghĩa xã hội – tương lai của xã hội loài người</p> <p>Thực hành:</p>	LO1.2; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.2	4 tiết (1 LT + 2TH + 1 review)
Thi kết thúc học phần		Thời lượng
Hình thức thi: Tự luận		3 Tiết

#### 14. Yêu cầu

- Sinh viên không được dự thi nếu vắng quá 20% học phần
- Sinh viên được khuyến khích tư duy sáng tạo, phát huy khả năng nghiên cứu và tổng hợp

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>



# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - POL2011

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Mã học phần: POL2011

2. Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh Ideology Số tín chỉ: 2

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Quyên

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

**Môn học trước:** Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1, Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2

**Môn học tiên quyết:** Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1, Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2

**Khác:**

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

- Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh
- Về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của dân, do dân, vì dân; Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, con người, Đạo đức.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Về kiến thức: SV hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa	
LO2	Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.	

<b>LO3</b>	<p><i>Về thái độ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền CNXH;</li> <li>- Nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam;</li> <li>- Thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> </ul>	
------------	--	--

### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

<b>Chuẩn đầu ra HP</b>		<b>Mô tả</b> <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	<b>Ghi chú</b>
<b>LO1</b>	<b>LO1.1</b>	Trình bày, phân tích được khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	
	<b>LO1.2</b>	Nắm được nội dung những tư tưởng cơ bản của Hồ Chí Minh	
	<b>LO1.3</b>	Nắm được sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Người học xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học để nhận thức và cải tạo thế giới	
	<b>LO2.2</b>	Vận dụng được kiến thức lý luận của môn học để tiếp cận và bước đầu giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân	
	<b>LO2.3</b>	Vận dụng được kiến thức lý luận để hiểu và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng.	
	<b>LO3.2</b>	Có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)

- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

## 10. Tài liệu học tập

- **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- **Tài liệu tham khảo**

[1] Hồ Chí Minh, Toàn tập (15 tập), Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011 (bản online)..

## 11. Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên

### Điểm quá trình: 50%

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Tự luận)

## 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bố theo tuần, 9 buổi học)**

<b>Bài 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
I. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh II. Đối tượng nghiên cứu của môn tư tưởng Hồ Chí Minh III. Phương pháp nghiên cứu IV. Ý nghĩa của việc học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh	LO1.1	<b>3 tiết</b> <b>(1 LT + 1TH + 1 review)</b>
<b>Bài 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
I. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh - Cơ sở thực tiễn - Cơ sở lý luận - Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh <b>Thực hành</b>	LO1.2; LO3.2	<b>3 tiết</b> <b>(1 LT + 1TH + 1 review)</b>

<p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ sơ đồ tư duy về cơ sở hình thành của tư tưởng Hồ Chí Minh</li> </ul>		
<p><b>Bài 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh (tiếp theo)</b></p>	<p>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>Thời lượng</p>
<p>II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>III. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với cách mạng Việt Nam</li> <li>- Đối với cách mạng thế giới</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ sơ đồ quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Thảo luận về vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp đổi mới của Việt Nam hiện nay</li> </ul>	<p>LO1.2; LO3.2</p>	<p><b>3 tiết</b> (1 LT + 1TH + 1 review)</p>
<p><b>Tham quan, học tập tại Bảo tàng Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế</b></p>		<p><b>2 tiết</b></p>
<p><b>Bài 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</b></p>	<p>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>Thời lượng</p>
<p>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và CNXH</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận quan điểm của Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc; động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</li> <li>- Phân tích và chứng minh chân lý: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”</li> </ul>	<p>LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1</p>	<p><b>3 tiết</b> (1 LT + 1TH + 1 review)</p>

<b>Bài 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước Việt Nam</p> <p>III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước.</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Vận dụng</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam để phân tích vấn đề phòng và chống các tiêu cực trong Đảng hiện nay.</li> <li>- Phân tích những điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước ở Việt Nam.</li> </ul>	LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT + 3TH + 1 review)</b>
<b>Bài 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b> Thảo luận các vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trị của tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Hồ Chí Minh trong lịch sử và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.</li> </ul>	LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2	<b>4 tiết</b> <b>(1 LT + 2TH + 1 review)</b>
<b>Bài 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p> <p>III. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong</p>	LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2	<b>4 tiết</b> <b>(1 LT + 2TH + 1 review)</b>

giai đoạn hiện nay. <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> Thảo luận các vấn đề - Giá trị của tư tưởng đoàn kết quốc tế của Hồ Chí Minh trong lịch sử và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.		<b>review)</b>
<b>Bài 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<b>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa</b> 1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa 3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Giá trị của tư tưởng văn hóa của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.	LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2	<b>3 tiết</b> <b>(1 LT + 1TH + 1 review)</b>
<b>Bài 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người (Tiếp theo 1)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<b>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</b> 1 Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức cách mạng 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng 3 Quan điểm của Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới - Phân tích những điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước ở Việt Nam. <b>Thực hành</b>	LO1.3; LO2.1; LO2.2; LO2.3; LO3.1; LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT + 3TH + 1 review)</b>

<b>Yêu cầu:</b> - Vẽ bản đồ tư duy tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh - Chứng minh: Hồ Chí Minh không chỉ là nhà đạo đức lớn mà còn là tấm gương thực hành đạo đức mẫu mực - Giá trị của tư tưởng về con người của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp xây dựng con người ở Việt Nam hiện nay		
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Tự luận		<b>3 tiết</b>

#### 14. Yêu cầu

- Sinh viên không được dự thi nếu vắng quá 20% học phần
- Sinh viên được khuyến khích tư duy sáng tạo, phát huy khả năng nghiên cứu và tổng hợp

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo

#### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - POL2021

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM Mã học phần: POL2021

2. Tên tiếng Anh: Số tín chỉ: 3

3. Phân bố thời gian:

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Quyên

2. Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Trần Hoàng Đợi

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

**Môn học trước:** Những Nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin<sup>1</sup>, Những Nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin<sup>2</sup>, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

**Môn học tiên quyết:** Những Nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin<sup>1</sup>, Những Nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin<sup>2</sup>, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

**Khác:**

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Qua đó khẳng định các thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Về kiến thức: Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính	



	quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	
<b>LO2</b>	<i>Về kỹ năng:</i> Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng	
<b>LO3</b>	<i>Về thái độ:</i> Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào về Đảng, về dân tộc, về Tổ quốc.	

### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

<b>Chuẩn đầu ra HP</b>		<b>Mô tả</b> <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	<b>Ghi chú</b>
<b>LO1</b>	<b>LO1.1</b>	SV hiểu được khái niệm, đối tượng và ý nghĩa lý luận, thực tiễn của môn học Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.	
	<b>LO1.2</b>	Hiểu, phân tích được những sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930)	
	<b>LO1.3</b>	Hiểu, phân tích, đánh giá được sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Hình thành phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học	
	<b>LO2.2</b>	Hình thành khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng	
	<b>LO2.3</b>	Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo	

		của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan.	
	<b>LO3.2</b>	Nâng cao lòng tự hào về Đảng, về dân tộc, về Tổ quốc.	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

### 10. Tài liệu học tập

#### • Sách, giáo trình chính:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

#### • Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1995-2018), Văn kiện Đảng, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

### 11. Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Tự luận)

### 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bố theo tuần, buổi học)

<b>Bài 1: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập lịch sử Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn	LO1.1	<b>3 tiết (1LT + 1TH + 1 REVIEW)</b>

Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam		
<b>Bài 2: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</p> <p>1. Bối cảnh lịch sử</p> <p>2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng.</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>- Thảo luận nhóm: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p>	<p>LO1.1; LO1.2; LO1.3</p> <p>LO2.1; LO2.2; LO2.3</p> <p>LO3.1; LO3.2; LO3.3</p>	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT + 3TH + 1 review)</b>
<b>Bài 2: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) (Tiếp theo 1)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</p> <p>3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</p> <p>4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Phân tích những điều kiện cần thiết dẫn tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 2-1930.</p> <p>2. Nội dung cơ bản và ý nghĩa lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên được Hội nghị thành lập Đảng (2-1930) thông qua.</p> <p>3. So sánh Cương lĩnh tháng 2-1930 và Cương</p>	<p>LO1.1; LO1.2; LO1.3</p> <p>LO2.1; LO2.2; LO2.3</p> <p>LO3.1; LO3.2; LO3.3</p>	<b>5 tiết</b> <b>(2 LT + 2TH + 1 review)</b>

lĩnh tháng 10 - 1930 của Đảng		
<b>Bài 2: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) (Tiếp theo 2)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>II. Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p> <p>1. Phong trào cách mạng 1930-1935 và khôi phục phong trào 1932-1935</p> <p>2. Phong trào dân chủ 1936-1939</p> <p>3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945</p> <p>4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.</p> <p>2. Thực hành:</p> <p>- Triển lãm ảnh chủ đề “<i>Cách mạng Tháng Tám – Trang sử vàng của dân tộc</i>”</p>	<p>LO1.1; LO1.2; LO1.3</p> <p>LO2.1; LO2.2; LO2.3</p> <p>LO3.1; LO3.2; LO3.3</p>	<b>6 tiết (2 LT + 3TH + 1 review)</b>
<b>Bài 3: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</p> <p>1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946</p> <p>2. Đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện từ 1946 đến 1950</p> <p>3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ đến thắng lợi</p>	<p>LO1.1; LO1.2; LO1.3</p> <p>LO2.1; LO2.2; LO2.3</p> <p>LO3.1; LO3.2; LO3.3</p>	<b>6 tiết (2 LT + 3TH + 1 review)</b>

<p>từ 1951 đến 1954</p> <p>4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Đường lối và sự chỉ đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ 1945-1954</p> <p>2. Ý nghĩa lịch sử và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ 1945-1954</p>		
<p><b>Bài 3: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975) (Tiếp theo)</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p> <p>1. Lãnh đạo cách mạng hai miền giai đoạn 1954-1965</p> <p>2. Lãnh đạo cách mạng cả nước giai đoạn 1965-1975</p> <p>3. Ý nghĩa và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Sự phát triển đường lối và khái quát quá trình chỉ đạo thực hiện của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975.</p> <p>2. Đặc điểm, ý nghĩa thắng lợi và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975.</p>	<p>LO1.1; LO1.2; LO1.3 LO2.1; LO2.2; LO2.3 LO3.1; LO3.2; LO3.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2 LT + 3TH + 1 review)</b></p>

3. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1975.		
<b>Tham quan học tập thực tế một số di tích lịch sử ở T.T.Huế</b>		<b>3 tiết</b>
<b>Bài 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) 1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981 <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> 1. Khái quát quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước và quá trình tìm con đường đổi mới đất nước.	LO1.1; LO1.2; LO1.3 LO2.1; LO2.2; LO2.3 LO3.1; LO3.2; LO3.3	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT + 3TH + 1 review)</b>
<b>Bài 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018) (tiếp theo 1)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) 2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986 <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> Game show: Triển lãm chủ đề “Ký ức một thời bao cấp”	LO1.1; LO1.2; LO1.3 LO2.1; LO2.2; LO2.3 LO3.1; LO3.2; LO3.3	<b>5 tiết</b> <b>(2 LT + 2TH + 1 review)</b>
<b>Bài 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018) (Tiếp theo 2)</b>	<b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>

<p>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p>1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Nội dung Đường lối toàn diện của Đại hội VI (12-1986) và quá trình thực hiện.</p>	<p>LO1.1; LO1.2; LO1.3 LO2.1; LO2.2; LO2.3 LO3.1; LO3.2; LO3.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2 LT + 2TH + 1 review)</b></p>
<p><b>Bài 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018) (Tiếp theo 3)</b></p>	<p><b>Dự kiến các LO được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p>2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1996-2018</p> <p>3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>1. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991 và năm 2011).</p> <p>2. Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.</p> <p>3. Thành tựu, ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đổi mới.</p>	<p>LO1.1; LO1.2; LO1.3 LO2.1; LO2.2; LO2.3 LO3.1; LO3.2; LO3.3</p>	<p><b>5 tiết</b> <b>(2 LT + 2TH + 1 review)</b></p>
<p><b>Thi kết thúc học phần</b></p>		<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Hình thức thi: Tự luận</p>		<p><b>3 tiết</b></p>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

**15. Ngày phê duyệt:** .....

**16. Cấp phê duyệt:**.....

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>



## Tiếng Anh 1 - ENG1011

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 1

Mã học phần: ENG1011

2. Tên Tiếng Anh: English 1

- Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

- 21 tiết Lí thuyết

- 27 tiết Thực hành

- 09 tiết Review

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính:

ThS. Nguyễn Thị Tâm

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: không

Môn học tiên quyết: không có

Khác: không có

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tiếng Anh 1 được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên:

- Khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp cơ bản nhất.

- Giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) ( <i>Học phần này trang bị cho sinh viên:</i> )	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Vốn từ vựng để thực hiện những giao dịch đơn giản hằng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc.	
LO2	Những cấu trúc câu và cách diễn đạt phổ biến với các chủ đề gần gũi với cuộc sống hằng	
LO3	Vốn kiến thức cơ bản về các cách diễn đạt cho những tình huống giao tiếp đơn giản hằng ngày như giới thiệu chào hỏi, giờ giấc, gia đình, sở thích, thời gian biểu, giá cả ... thông qua việc trao đổi thông tin trực tiếp.	
LO4	Kỹ năng đọc và viết các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc hằng ngày	

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Sử dụng vốn từ vựng để giao tiếp những tình huống và chủ đề quen thuộc hằng ngày.	
	LO1.2	Nắm được cách cấu tạo và sử dụng các loại từ vựng như tính từ, trạng từ, đại từ, động từ tình thái, cụm động từ, cách kết hợp từ, quy tắc cấu tạo từ.	
LO2	LO2.1	Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp cơ bản như các cấu trúc câu, thời thể trong tiếng Anh (hiện tại, quá khứ), các dạng câu hỏi để sử dụng trong các tình huống giao tiếp thông thường.	
	LO2.2	Sử dụng đúng các đại từ chỉ định, danh từ đếm được và không đếm được, giới từ, trạng từ chỉ tần suất ...	
LO3	LO3.1	Giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày như chào hỏi, giới thiệu, công việc, sở thích, gia đình, và thời gian rảnh rỗi...	
LO4	LO4.1	Hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, có sử dụng những từ thường gặp trong công việc hoặc đời sống hằng ngày.	
	LO4.2	Viết những cụm từ, mệnh đề, câu đơn giản, email ngắn về gia đình, điều kiện sống, quá trình học tập, sở thích.	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây :

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%).
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học.

## 10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Daniel Barber (2018) Perspective 1. Cengage Learning

- Sách (TLTK) tham khảo:

[1] English Vocabulary in Use: Elementary Book with Answers

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:****Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10%
- Lí thuyết: 20%
- Thực hành: 20%

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: tự luận +trắc nghiệm+ vấn đáp)**12. Thang điểm: 10****13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

Nội dung	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
Lesson 1. Please call me Beth - Speaking: Greeting, introducing, checking and exchanging information. - Grammar: + Wh-questions and statements with <i>be</i> + Yes/No questions and short answers with <i>be</i> + Subject pronouns and possessive adjectives - Listening: Listening for names and countries - Reading: Reading about popular names -Writing: Writing questions requesting personal information Practice Requirement: Role playing a conversation using the expressions for greetings, introduction Do exercises in the workbook (pages 1-6)	LO1.1, LO1.2, LO3.1. LO4.1, LO4.2	6 tiết (2 LT+3TH+1 review)
<b>Lesson 2. What do you do?</b> - Vocabulary: jobs workplaces	<b>LO1.1, LO1.2,            LO2.2., LO3.1,            LO4.1, LO4.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Speaking: Describing work, school, daily schedules</li> <li>- Grammar: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Simple present Wh- questions and statements</li> <li>+ Time expressions: at, in, on, around, late, until, before and after</li> </ul> </li> <li>- Listening: Listening to descriptions of jobs and daily routines</li> <li>- Reading: Reading about people who need jobs</li> <li>- Writing: Writing about the biography of a classmate.</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Talking about daily routines</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 7-12)</p>		
<p style="text-align: center;"><b>Lesson 3. How much is it?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Clothing and personal items, colors and materials</li> <li>- Speaking: Talking about prices; discussing preferences; making comparisons; buying and selling things</li> <li>- Grammar: Demonstratives; How much; comparison with adjectives</li> <li>- Listening: Listening for items, colors and prices</li> <li>- Reading: Reading about electronic tools for shopping “Tools for Better Shopping”</li> <li>- Writing: Writing a comparisons of prices in different countries</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p>	<p><b>LO1.1, LO1.2, LO2.1., LO3.1, LO4.1, LO4.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b></p>

<p>Role play the situations in a clothes store between a customer and a shop assistant.</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 13-18)</p>		
<p><b>Lesson 4. I really like hip-hop</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: music, movies and TV programs</li> <li>- Grammar: Yes/No and Wh-questions with <i>do</i>; object pronouns, modal verb <i>would</i>, verb + to + verb</li> <li>- Speaking: Talking about likes and dislikes, making invitations and excuses</li> <li>- Listening: listening for likes and dislikes</li> <li>- Reading: Reading about a famous entertainer “Fergie of the Black Eyed Peas”</li> <li>- Writing: Writing a text message</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role play the situation asking about likes and dislikes</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 19-24)</p>	<p><b>LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO0.1, LO4.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b></p>
<p><b>Lesson 5. I come from a big family</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Families, types of families</li> <li>- Speaking: Talking about families and family members; describing family life</li> <li>- Grammar: Present continuous tense, quantifiers: all, nearly all, most, many, a lot of, some, not many and few</li> <li>- Listening: Listening for family relationships</li> </ul>	<p><b>LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b></p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Reading: Reading about three fathers “Stay-at-Home Dads”</li> <li>- Writing: Writing an email about family</li> </ul>		
<p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Role play the conversation between two students asking about family</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 25-30)</p>		
<b>Revision</b>	<b>LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2</b>	<b>3 tiết</b>
<p><b>Lesson 6. How often do you exercise?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Sports and fitness activities</li> <li>- Grammar: Adverbs of frequency, questions with <i>how</i> and short answers</li> <li>- Speaking: Asking about and describing routines and exercise, discussing about sports and athletes, talking about ability</li> <li>- Listening: Listening to people talking about free-time activities; listening to descriptions of sports participation</li> <li>- Reading: Reading the passage “Health and Fitness Quiz”</li> <li>- Writing: Writing about favorite activities</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Describing daily activities</li> <li>- Do exercises in the workbook (pages 31-36)</li> </ul>	<b>LO1.1, LO2.1, LO2.2, LO4.1, LO4.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b>
<p><b>Lesson 7. We had a great time!</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Free-time and weekend activities</li> <li>- Grammar: Simple past tense</li> </ul>	<b>LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO4.1, LO4.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Speaking: Talking about past events and vacations</li> <li>- Listening: Listening to descriptions and opinions of past events and vacations</li> <li>- Reading: Reading about different kinds of vacations “Vacation Posts”</li> <li>- Writing: Writing an online post</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Writing an email to a friend describing your last vacation</li> <li>- Do exercises in the workbook (pages 37-42)</li> </ul>		
<p><b>Lesson 8: What’s your neighborhood like?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: stores and places in a city, house and apartments</li> <li>- Grammar: There is/There are; one, any and some; prepositions of place; quantifiers; questions: how much/how many; count and noncount nouns</li> <li>- Speaking: Asking about and describing locations of places; asking about quantifiers</li> <li>- Listening: Listening for locations and descriptions of places.</li> <li>- Reading: Reading about a Toronto Neighborhood “The World in One Neighborhood”</li> <li>- Writing: Writing a “roommate wanted” ad</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p>	<p><b>LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO4.1, LO4.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b></p>

Describing your hometown Do exercises in the workbook (pages 43-48)		
<b>Revision</b>	<b>LO1.1, LO1.2, LO3.1, LO4.1, LO4.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</b>
Hình thức thi: tự luận + trắc nghiệm + vấn đáp		3 tiết

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>



## Tiếng Anh 2 - ENG1021

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 2 Mã học phần: ENG1021

2. Tên Tiếng Anh: English 2

- Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi (3 tuần)

- 21 tiết Lí thuyết
- 27 tiết Thực hành
- 09 tiết Review

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Văn Thị Minh Châu

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng Anh 1

Môn học tiên quyết: Tiếng Anh 1

Khác: không có

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tiếng Anh 2 được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên:

- Khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp cơ bản.
- Giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Vốn từ vựng để thực hiện những giao dịch đơn giản hằng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc.	
LO2	Những cấu trúc câu và cách diễn đạt phổ biến với các chủ đề gần gũi với cuộc sống hằng ngày	
LO3	Vốn kiến thức cơ bản về các cách diễn đạt cho những tình huống giao tiếp đơn giản hằng ngày như mô tả người, nơi chốn, so sánh và diễn tả tương lai ... thông qua việc trao đổi thông tin trực tiếp.	
LO4	Kỹ năng đọc và viết các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc hằng ngày	

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Sử dụng vốn từ vựng để giao tiếp những tình huống và chủ đề quen thuộc hằng ngày.	
	LO1.2	Nắm được cách cấu tạo và sử dụng các loại từ vựng như tính từ, trạng từ, đại từ, động từ tình thái, cụm động từ, cách kết hợp từ, quy tắc cấu tạo từ.	
LO2	LO2.1	Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp cơ bản như các cấu trúc câu, thời thể trong tiếng Anh (hiện tại, quá khứ), các dạng câu hỏi để sử dụng trong các tình huống giao tiếp thông thường.	
	LO2.2	Sử dụng đúng các đại từ chỉ định, danh từ đếm được và không đếm được, giới từ, trạng từ chỉ tần suất ...	
LO3	LO3.1	Giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày như mô tả người, nơi chốn, so sánh và diễn tả tương lai ...	
LO4	LO4.1	Hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, có sử dụng những từ thường gặp trong công việc hoặc đời sống hằng ngày.	
	LO4.2	Viết những cụm từ, mệnh đề, câu đơn giản, đoạn văn ngắn về các chủ đề quen thuộc trong đời sống hằng ngày	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây :

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%).
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học.

## 10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Daniel Barber (2018) Perspective 2. Cengage Learning

- Sách (TLTK) tham khảo:

[1] Complete Key for School by David Mc Keegan, 2017, Cambridge University Press.

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:****Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10%

- Lí thuyết: 20%

- Thực hành: 20%

**Điểm thi kết thúc: 50%** (hình thức thi: tự luận + trắc nghiệm+ vấn đáp)**12. Thang điểm: 10****13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần**

<b>Lesson 1. What does she look like?</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Appearance and dress; clothing and clothing styles; people</li> <li>- Speaking: Asking about and describing people's appearance; identifying people.</li> <li>- Grammar:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Questions for describing people</li> </ul> </li> <li>- Listening: Listening to descriptions of people; identifying people</li> <li>- Reading: Reading about clothing styles</li> <li>- Writing: Writing an email describing people</li> </ul> Practice Requirement: Role playing a conversation describing people's appearance. Do exercises in the workbook.	LO1.1, LO3.1, LO4.2, LO1.2, LO4.1,	6 tiết (2 LT+3TH+1 review)
<b>Lesson 2. Have you ever ridden a camel?</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Past experiences; unusual activities</li> <li>- Speaking: Describing past experiences;</li> </ul>	LO1.1, LO2.2., LO4.1, LO4.2, LO1.2, LO3.1,	6 tiết (2 LT+3TH+1 review)

<p>exchanging information about past experiences and events</p> <p>- Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Present perfect Yes/No and Wh questions, statements, and short answers with regular and irregular past participles</li> <li>+ Already and Yet</li> <li>+ Present perfect vs. Simple past</li> <li>+ For and Since</li> </ul> <p>- Listening: Listening to descriptions of events</p> <p>- Reading: Reading about unusual or dangerous sports</p> <p>- Writing: Writing an email to an old friend</p> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Talking about sports</p> <p>Do exercises in the workbook.</p>		
<p><b>Lesson 3. It's a very exciting place!</b></p>	<p><b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>- Vocabulary: city; hometowns, countries</p> <p>- Speaking: Asking about and describing cities; asking for and giving suggestions; talking about travel.</p> <p>- Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Adverbs before adjectives</li> <li>+ Conjunctions</li> <li>+ Modal verbs Can and Should</li> </ul> <p>- Listening: Listening to descriptions of cities and hometowns; Listening for incorrect information</p> <p>- Reading: Reading about interesting cities</p>	<p>LO1.1, LO1.2, LO2.1., LO3.1, LO4.1, LO4.2</p>	<p>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</p>

<p>- Writing: Writing an article “Greetings from...”</p> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Creating a guide to fun places in a city.</p> <p>Do exercises in the workbook.</p>		
<p><b>Lesson 4. It really works!</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>- Vocabulary: Health problems; medication and remedies; products in a pharmacy</p> <p>- Speaking:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Talking about health problems</li> <li>+ Asking for and giving advice</li> <li>+ Making requests</li> <li>+ Asking for and giving suggestions</li> </ul> <p>- Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Adjective + Infinitive</li> <li>+ Noun + Infinitive</li> <li>+ Modal verbs Could and Should for suggestions</li> <li>+ Modal verbs Can, Could and May for requests</li> </ul> <p>- Listening: listening to health problems and advices.</p> <p>- Reading: Reading about natural products as medicine</p> <p>- Writing: Writing a letter to an advice columnist.</p> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <p>Playing a boardgame.</p> <p>Do exercises in the workbook.</p>	<p>LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO0.1, LO4.2</p>	<p>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</p>

	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<b>Lesson 5. May I take your order?</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Food and restaurants</li> <li>- Grammar: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ So, too, neither and either</li> <li>+ Modal verbs Would and Will for requests</li> </ul> </li> <li>- Speaking: Expressing likes and dislikes; agreeing and disagreeing; ordering a meal</li> <li>- Listening: Listening to restaurant orders</li> <li>- Reading: Reading about tipping customs</li> <li>- Writing: Writing a restaurant review</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Creating a menu of dishes</li> <li>- Do exercises in the workbook.</li> </ul>	LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2	6 tiết (2 LT+3TH+1 review)
Revision	LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO4.1, LO4.2	3 tiết
<b>Lesson 6. The biggest and the best!</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: World geography and facts; countries.</li> <li>- Grammar: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Comparative and superlative forms of adjectives</li> <li>+ Questions with How</li> </ul> </li> <li>- Speaking: Describing countries; making</li> </ul>	LO1.1, LO2.1, LO2.2, LO4.1, LO4.2	6 tiết (2 LT+3TH+1 review)

<p>comparisons; expressing opinions; talking about distances and measurements</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Listening: Listening to a TV game show</li> <li>- Reading: Reading about the environment.</li> <li>- Writing: Writing about a place in your country</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Taking a general knowledge quiz</li> <li>- Do exercises in the workbook.</li> </ul>		
<p><b>Lesson 7. I am going to a soccer match.</b></p>	<p><b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Invitations and excuses; leisure-time activities; telephone messages.</li> <li>- Grammar: Future with present continuous and Be going to; messages with Tell and Ask.</li> <li>- Speaking: Talking about plans; making invitations; accepting and refusing invitations; giving reasons; taking and leaving messages</li> <li>- Listening: listening to telephone messages</li> <li>- Reading: reading about cell phone manners</li> <li>- Writing: writing unusual favor: “Cell phone etiquette”</li> </ul> <p>Practice</p> <p>Requirement:</p>	<p>LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO4.1, LO4.2</p>	<p>6 tiết (2 LT+3TH+1 review)</p>

- Finding about classmates' weekend plans - Do exercises in the workbook.		
<b>Lesson 8: A change for the better!</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
K Practice Requirement: “My possible future”: Planing a positive future Do exercises in the workbook.	LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO4.1, LO4.2	6 tiết (2 LT+3TH+1 review)
Revision	LO1.1, LO1.2, LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO4.1, LO4.2	6 tiết (2 LT+3TH+1 review)
Hình thức thi: Trắc nghiệm + tự luận + vấn đáp		3 tiết

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Ban soạn thảo



### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Tiếng Anh 3 - ENG1031

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 3

Mã học phần: ENG1031

2. Tên Tiếng Anh: English 3

- Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính:

ThS. Nguyễn Thị Thanh Thanh

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng Anh 2

Môn học tiên quyết: Tiếng Anh 2

Khác: không có

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tiếng Anh 3 được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên:

- Khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp .

- Giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Kỹ năng nghe và phát âm trong Tiếng Anh	
LO2	Những điểm ngữ pháp và cấu trúc câu trong Tiếng Anh	
LO3	Vốn kiến thức cơ bản về các cách diễn đạt cho những tình huống giao tiếp đơn giản hằng ngày	
LO4	Kỹ năng đọc và viết các đoạn văn bản ngắn, email, thư đơn giản về các vấn đề quen thuộc hằng ngày	

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Biết cách nhấn âm; phân biệt các âm nối /w/ và /y/; nhận dạng các âm câm	

	<b>LO1.2</b>	Nghe và làm quen với các cuộc hội thoại về nhiều chủ đề trong đời sống thường nhật: quá khứ của bạn, các dạng khách sạn hình nhộng, hệ thống giao thông, mô tả thức ăn, lễ hội	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp cơ bản như các cấu trúc câu, so sánh hơn; thì tương lai đơn, be going to; động từ nguyên mẫu, động từ thêm -ing; mệnh đề chỉ thời gian .	
	<b>LO2.2</b>	Phân biệt được các thì trong tiếng Anh: hiện tại và quá khứ; quá khứ với hiện tại hoàn thành	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày như chào hỏi, giới thiệu, công việc, sở thích, gia đình, và thời gian rảnh rỗi...	
<b>LO4</b>	<b>LO4.1</b>	Hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, có sử dụng những từ thường gặp trong công việc hoặc đời sống hằng ngày.	
	<b>LO4.2</b>	Viết những đoạn văn ngắn về tuổi thơ, gia đình, viết email, công thức điều kiện sống, quá trình học tập, sở thích.	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây :

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%).
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học.

### 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1] Lewis Lansford (2018) Perspective 3. Cengage Learning

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1] Vocabulary in Use: Pre- Intermediate and Intermediate

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10%
- Lý thuyết: 20%

- Thực hành: 20%)

**Điểm thi kết thúc: 50%** (hình thức thi: tự luận + trắc nghiệm + vấn đáp)

**12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Lesson 1. A Time to remember</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary</li> <li>- Speaking: Introducing yourself</li> <li>- Grammar:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Past tense; used to for habitual actions</li> </ul> </li> <li>- Listening: Listening to people talk about the past</li> <li>- Reading: Reading about life and work of this Hollywood star</li> <li>- Writing: Writing a paragraph about childhood</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <p>Role playing a conversation to introduce yourself</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Do exercises in the workbook (pages 1-6)</li> </ul>	<b>LO1, LO2, LO4</b>	<b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b>
<b>Lesson 2. Caught in the crush</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>LT</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: House and apartments</li> <li>- Speaking: Describing positive and negative features; making comparisons; expressing wishes</li> <li>- Grammar: evaluations and comparison with adjectives: not.... enough, too, as....as, not enough...., too</li> </ul>	<b>LO1, LO2, LO3</b>	

<p>much/many</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Listening: Listening to people talk about capsule hotels</li> <li>- Reading: ways to end bad habits</li> <li>- Writing: an email comparing two living spaces</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <p>Talk about how your lifestyle changes</p> <p>Do exercises in the workbook (pages 7-12)</p>		<p><b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>Lesson 3: Time for a change!</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: House and apartments</li> <li>- Speaking: Describing positive and negative features; making comparisons; expressing wishes</li> <li>- Grammar: evaluations and comparison with adjectives: not.... enough, too, as....as, not enough....., too much/many</li> <li>- Listening: Listening to people talk about capsule hotels</li> <li>- Reading: ways to end bad habits</li> <li>- Writing: an email comparing two living spaces</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Talk about your wish. Think of five things you wish you could change.</li> </ul> <p>Do exercises in the workbook (pages 13- 18)</p>	<p><b>LO1, LO2, LO3, LO4</b></p>	<p><b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>Lesson 4 I've never heard of that</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>

	<b>thức ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Food; recipes; cooking instruction; cooking methods</li> <li>- Grammar: simple past vs present perfect</li> <li>- Speaking: Talking about food; expressing like &amp; dislikes</li> <li>- Listening: listening for likes and dislikes; giving instruction</li> <li>- Reading: Reading about how food affects the way we feel</li> <li>- Writing: Writing a receipt</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <p>Role play the situation describing your favorite food</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Do exercises in the workbook (pages 19- 24)</li> </ul>	<b>LO1, LO2, LO3, LO4</b>	<b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b>
<b>Revision</b>	<b>LO1, LO2,LO3</b>	<b>3 Tiết Review</b>
<b>Lesson 5 Going places</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Travel, vacations, plans</li> <li>- Speaking: Taking about vacation plans; giving travel advice; planning a vacation</li> <li>- Grammar: be going to and will; modal for necessity and suggestion: must, need to, have to ought to, should (not)</li> <li>- Listening: Listening to travel advice</li> <li>- Reading: Reading about how volunteer vacations work</li> </ul>	<b>LO1, LO2, LO3, LO4</b>	<b>6 tiết ( 2LT + 3</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Writing: Writing a letter with travel suggestions</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Role play the conversation to describe your summer holiday</li> </ul> <p>Do exercises in the workbook (pages 25-30)</p>		<b>TH + 1 Review)</b>
<b>Lesson 6. Ok! No problem!</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Household chores</li> <li>- Grammar: two-part verbs</li> <li>- Speaking: making requests; agreeing to and refusing requests; complaining; apologizing; giving excuses</li> <li>- Listening: Listening to people talking about free-time activities; listening to descriptions of sports participation</li> <li>- Reading: about ways to ensure a positive response to requests for a favor</li> <li>- Writing: Writing a set of guidelines</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Make an invitation to invite your friend to go out for dinner</li> <li>- Do exercises in the workbook (pages 31-36)</li> </ul>	<b>LO1, LO2, LO3, LO4</b>	<b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b>
<b>Lesson 7 What's this for?</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: technologies</li> <li>- Grammar: infinitives and gerunds for uses and purposes; imperatives and</li> </ul>	<b>LO1, LO2, LO3, LO4</b>	

<p>infinitives for giving suggestions</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Speaking: Describing technologies</li> <li>- Listening: Listening to a radio program</li> <li>- Reading: Reading about the new hobby of geocaching</li> <li>- Writing: Writing an email for specific favor</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- make a conversation to describe how to use a new machine</li> <li>- Do exercises in the workbook (pages 37- 42)</li> </ul>		<p><b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>Lesson 8 Let's celebrate!</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: holidays, festivals, customs</li> <li>- Grammar: relative clauses of time, adverbial clause of time: when, after, before</li> <li>- Speaking: describing holiday, festival</li> <li>- Listening: Listening to a description of Carnival in Brazil</li> <li>- Reading: Reading about interesting customs and cultural events</li> <li>- Writing: Writing an entry on a travel website about a cultural custom</li> </ul> <p><b>Practice</b></p> <p><b>Requirement:</b></p> <p>Describing a holiday in your country</p>	<p><b>LO1, LO2, LO3, LO4</b></p>	<p><b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b></p>



- Do exercises in the workbook (pages 43- 48)		
<b>Revision</b>	<b>LO1, LO2, LO3, LO4</b>	<b>6 tiết ( 2LT + 3 TH + 1 Review)</b>
<b>Thi kết thúc HP</b> Hình thức thi: tự luận + trắc nghiệm + vấn đáp		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# TIẾNG ANH 4 : TIẾNG ANH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng Anh 4 (Chuyên ngành) Mã học phần: ENG1301

2. Tên Tiếng Anh: Specialized English 4 Số tín chỉ: 3

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Thanh Thanh

Danh sách GV cùng giảng dạy: ThS. Nguyễn Thị Tâm

ThS. Văn Thị Minh Châu

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng anh 3

Môn học tiên quyết: không

Khác: không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các thuật ngữ tiếng Anh cơ bản về ngành Công nghệ Thông tin.
- Rèn luyện cho sinh viên khả năng giao tiếp, tiếp cận và soạn thảo các văn bản viết thuộc về tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ Thông tin.

7. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Các từ vựng tiếng Anh cơ bản. Văn phạm tiếng Anh về những kiến thức cơ bản. Kỹ năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh. Kỹ năng nói và viết về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
LO2	Đọc các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho việc học tập. Đàm thoại tiếng Anh cơ bản. Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng tư duy, sáng tạo và làm việc theo nhóm.	

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
LO1	LO1.1	- Các từ vựng tiếng Anh cơ bản thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
	LO1.2	- Văn phạm tiếng Anh về những kiến thức cơ bản thuộc ngành Công nghệ Thông tin.	
	LO1.3	- Kỹ năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
	LO1.4	- Kỹ năng nói và viết về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
LO2	LO2.1	- Đọc các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho việc học tập.	
	LO2.2	- Đàm thoại tiếng Anh cơ bản chuyên ngành Công nghệ thông tin.	
	LO2.3	- Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng tư duy, sáng tạo và làm việc theo nhóm.	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. *English for Information Technology*

### ➤ *Sách (TLTK) tham khảo*

[2]. Virginia E., Jenny D., Stanley W. (2017) *Information technology*. Express Publishing.

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10%

- Lý thuyết: 20%
- Thực hành :20%)

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Trắc nghiệm)

**12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (15 buổi học, trong đó 01 buổi thi)

<b>Lesson 1. Information Technology</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>Reading IT Department Restructuring – Manual Vocabulary Speaking, act out the roles as a supervisor and employee. Writing the transfer request</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Write a biography. 3 wishes you hope to gets after the course at the end of the biography essay Getting someone’s attention</p>	<p>LO1 LO2.3</p>	<p>4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)</p>
<p><b>Lesson 2. Introduction to computing systems</b> Reading the email Vocabulary Speaking, act out the roles as a new employee and an IT professional Writing the notes</p> <p><b>Requirements</b></p>	<p>LO1 LO2.3</p>	<p>4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)</p>

Presentation the favorite Giving instructions		
<b>Lesson 3: Inside the computer</b> Reading assembly instructions – product guide Vocabulary Speaking, act out the roles like a customer and a support specialist Writing the feedback form <b>Requirements</b> Visual awareness activities, guessing pictures, real items and name them Describing a process	LO1  LO1.3	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)
<b>Lesson 4: Computing devices</b> Reading advertisement Vocabulary Speaking, act the roles like an employee and a business owner Writing the feedback form. <b>Requirements</b> Designing the advertisement Making a suggestion	LO1  LO2.3	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)
<b>Lesson 5: Networking</b> Reading the magazine, article. Vocabulary Speaking, act out the roles like a computer store employee and a customer Writing the description sheet <b>Requirements</b> Review magazine or article Describing options	LO1  LO2.3	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)
<b>Lesson 6: The user interface</b> Reading the new cooperating system - Manual Speaking and role plays Writing the operating systems <b>Requirements</b>	LO1.1  LO2.3	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)

Discussion and debate the situation Offering a solution		
<b>Lesson 7: Word processing</b> Reading advertisement Speaking, act out the role like an IT Professional and a user Writing the email <b>Requirements</b> Write an email for users and correct the mistake Clarifying a situation	LO1 LO2.3	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)
<b>Lesson 8. Email</b> Read the employee handbook guide Speaking, act out the roles like a quick tel employee and a customer Writing troubleshooting guide <b>Requirements</b> Create conversation in group one specific situation Checking for errors	LO1 LO2	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)
<b>Lesson 9. Web browsing</b> Reading the email from IT department Speaking, act role plays like a employee and an IT department employee Writing the email <b>Requirements</b> Create clip outside class with topics related to the content of lesson Expressing confusion	LO1 LO2	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)
<b>Lesson 10. Images and graphic design</b> Reading the article for graphic arts magazine Speaking, act out the roles of a support center worker and a customer.	LO1 LO2	4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)

<p>Writing the note</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Design a picture</p> <p>Answering the phone</p>		
<p><b>Lesson 11.</b> Databases vs. spreadsheets</p> <p>Reading the email</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the roles like a worker and co-worker</p> <p>Writing the page</p> <p><b>Requirement</b></p> <p>Asking for help</p>	<p>LO1</p> <p>LO2.2</p>	<p>4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)</p>
<p><b>Lesson 12:</b> Web design vs. development</p> <p>Reading the article from a business</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the role play</p> <p>Writing the the sample test questions on web design</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Interview job</p> <p>Asking about purpose</p>	<p>LO1</p> <p>LO2.3</p>	<p>4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)</p>
<p><b>Lesson 13:</b> Desktop publishing</p> <p>Reading the job listing</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the role play like an interviewer and interviewee</p> <p>Writing the interview notes</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Writing CV and cover letter</p> <p>Talking about experience</p>	<p>LO1</p> <p>LO2.3</p>	<p>4 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)</p>
<p><b>Lesson 14: Revision</b></p> <p><b>Revision and Midterm Test</b></p>	<p>LO1</p> <p>LO2.3</p>	<p>5 Tiết ( 2 LT + 2 TH + 1 Review)</p>
<p><b>THI HỌC KÌ</b></p> <p>(Hình thức thi: Trắc nghiệm)</p>		<p>3 tiết</p>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên không được thi hộ , nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của Nhà trường.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**



# TIẾNG ANH 5: TIẾNG ANH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 5

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tiếng anh 5 (Chuyên ngành) Mã học phần: ENG2301

2. Tên Tiếng Anh: Specialized English 5 Số tín chỉ: 3

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Thanh Thanh

Danh sách GV cùng giảng dạy: ThS. Nguyễn Thị Tâm

ThS. Văn Thị Minh Châu

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Tiếng Anh 4

Môn học tiên quyết: Tiếng anh 4

Khác: không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các thuật ngữ tiếng Anh cơ bản về ngành Công nghệ Thông tin.
- Rèn luyện cho sinh viên khả năng giao tiếp, tiếp cận và soạn thảo các văn bản viết thuộc về tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ Thông tin.

7. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Các từ vựng tiếng Anh cơ bản. Văn phạm tiếng Anh về những kiến thức cơ bản. Kỹ năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh. Kỹ năng nói và viết về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
LO2	Đọc các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho việc học tập. Đàm thoại tiếng Anh cơ bản. Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng tư duy, sáng tạo và làm việc theo nhóm.	

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	- Các từ vựng tiếng Anh cơ bản thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
	LO1.2	- Văn phạm tiếng Anh về những kiến thức cơ bản thuộc ngành Công nghệ Thông tin.	
	LO1.3	- Kỹ năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
	LO1.4	- Kỹ năng nói và viết về các chủ đề thuộc chuyên ngành Công nghệ Thông tin.	
LO2	LO2.1	- Đọc các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho việc học tập.	
	LO2.2	- Đàm thoại tiếng Anh cơ bản chuyên ngành Công nghệ thông tin.	
	LO2.3	- Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng tư duy, sáng tạo và làm việc theo nhóm.	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1] English for Information Technology 2

- **Tài liệu tham khảo**

[1] Joseph S., Christoph S., & Matthew H. (2015). Information Systems Today: Managing in the Digital World. Pearson.

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10%

- Lý thuyết: 20%
- Thực hành :20%)

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Trắc nghiệm + Tự luận)

**12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (15 buổi học, trong đó 01 buổi thi)

Lesson 1. Computer memory	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
Reading ClearPic Troubleshooting Guide Vocabulary Speaking, act out the roles as a client and a support center employee. Writing a receipt <b>Requirements</b> Write a receipt Describing minimum requirements	LO1 LO2.3	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)
Lesson 2. Programming languages	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
Reading the letter Vocabulary Speaking, act out the roles as an employee and a programmer. Writing a letter <b>Requirements</b> Expressing a concern	LO1 LO2.3	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)

<b>Lesson 3: ISPs and Internet access</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>Reading a business letter Vocabulary Speaking, act out the roles like a customer and a customer service officer Writing the customer survey</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Describing benefits</p>	<p>LO1 LO1.3</p>	<p>03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)</p>
<b>REVIEW 1</b>	LO1	02 tiết Review
<b>Lesson 4: Storage devices</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>Reading suggestion form Vocabulary Speaking, act the roles as an employee and a manager Writing a memo.</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Asking about deadlines</p>	<p>LO1 LO2.3</p>	<p>03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)</p>
<b>Lesson 5: Peripherals</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Reading the advertisement		

<p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the roles like a salesman and a customer</p> <p>Writing the customer's review</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Making a recommendation</p>	<p>LO1</p> <p>LO2.3</p>	<p>03 tiết</p> <p>( 1LT + 1 TH + 1 Review)</p>
<p><b>Lesson 6:</b> MP3 players</p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Reading the announcement</p> <p>Speaking, act out the role as a company representative and a customer</p> <p>Writing a letter to describe problems</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Investigating a problem</p>	<p>LO1.1</p> <p>LO2.3</p>	<p>03 tiết</p> <p>( 1LT + 1 TH + 1 Review)</p>
<p><b>REVIEW 2</b></p>	<p>LO2</p>	<p>02 tiết Review</p>
<p><b>Lesson 7:</b> Cell phones</p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Reading advertisement</p> <p>Speaking, act out the role as co-workers</p> <p>Writing a description of a new app.</p> <p><b>Requirements</b></p> <p>Offering help</p>	<p>LO1</p> <p>LO2.3</p>	<p>03 tiết</p> <p>( 1LT + 1 TH + 1 Review)</p>

<b>REVIEW 3</b>	LO1 LO2	02 tiết Review
<b>Lesson 8. Communications</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Read instant messages Speaking, act out the roles like a service representative and a manager Writing an email  <b>Requirements</b> Assigning a task	LO1 LO2	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)
<b>Lesson 9. Entertainment and social networking</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Reading a memo Speaking, act role plays as co-workers  Writing the email <b>Requirements</b> Giving a summary	LO1 LO 2.3	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)
<b>Lesson 10. GPS systems</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Reading an advertisement Speaking, act out the roles as a customer service representative and a customer. Writing the customer's note	LO1 LO2.3	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)

<b>Requirements</b> Describing capabilities		
<b>REVIEW 4</b>	LO2	02 tiết Review
<b>Lesson 11. Banking</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Reading the website Vocabulary Speaking, act out the roles like a bank teller and a customer Writing the receipt <b>Requirement</b> Reporting a problem	LO1 LO2.2	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)
<b>Lesson 12: Education and research</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Reading an advertisement Vocabulary Speaking, act out the roles as a representative of an online library and a customer Writing the email <b>Requirement</b> Recognizing a cause	LO1 LO2.3	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)
<b>Lesson 13: Robotics</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Reading the email Vocabulary Speaking, act out the role play like an	LO1 LO2.3	03 tiết ( 1LT + 1 TH + 1 Review)

<p>engineer and a customer</p> <p>Writing the notes</p> <p><b>Requirement</b></p> <p>Citing a previous example</p>		
<b>REVIEW 5</b>	LO1	02 tiết Review
<b>Lesson 14: Electronic publishing</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>Reading the website</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the roles as a salesperson and a customer</p> <p>Writing the call summary</p> <p><b>Requirement</b></p> <p>Describing completion</p>	<p>LO1</p> <p>LO2.3</p>	<p>03 tiết</p> <p>( 1LT + 1 TH + 1 Review)</p>
<b>Lesson 15: Artificial intelligence</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>Reading the magazine article</p> <p>Vocabulary</p> <p>Speaking, act out the roles as programmers</p> <p>Writing an explanation</p> <p><b>Requirement</b></p> <p>Asking for clarification</p>	<p>LO1</p> <p>LO2.3</p>	<p>03 tiết</p> <p>( 1LT + 1 TH + 1 Review)</p>
<b>REVIEW 6</b>	LO1, LO2	02 tiết Review
<b>THI KẾT THỨC HP</b>		03 tiết



**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của Nhà trường.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

# PHỎNG VẤN, TÌM VIỆC VÀ LÀM VIỆC – ORT2011

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Phỏng vấn, tìm việc và làm việc** Mã học phần: ORT2011

2. Tên Tiếng Anh:

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính:

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Miêu tả được thực trạng của thị trường lao động và nhu cầu việc làm tương ứng với ngành nghề quan tâm

- Xác định được công việc và môi trường làm việc phù hợp với bản thân
- Nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; chuẩn bị các kiến thức và trau dồi kỹ năng cần thiết cho việc phỏng vấn và thuyết phục nhà tuyển dụng
- Dự đoán được những yêu cầu cơ bản của nhà tuyển dụng đối với ứng viên
- Xác định khả năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng làm việc độc lập, tính năng động sáng tạo, khả năng lãnh đạo
- Xác định được quyền và nghĩa vụ của bản thân trong môi trường lao động
- Trình bày được các dạng thuyết trình trong công việc

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Môn học giúp cho sinh viên hiểu về thị trường lao động, biết cách tìm kiếm công việc phù hợp, viết hồ sơ xin việc và thuyết phục nhà tuyển dụng và có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp trong môi trường doanh nghiệp.	
LO2	Có thể nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; chuẩn bị các kiến thức và trau dồi kỹ năng cần thiết cho việc phỏng vấn và thuyết phục nhà tuyển dụng.	

<b>LO3</b>	Xác định được được công việc và môi trường làm việc phù hợp với bản thân.	
------------	---	--

### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

<b>Chuẩn đầu ra HP</b>		<b>Mô tả</b> <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	<b>Ghi chú</b>
<b>LO1</b>	<b>LO1.1</b>	Có khả năng điều tra về nhu cầu tuyển dụng và môi trường doanh nghiệp muốn ứng tuyển, xác định được được công việc và môi trường làm việc phù hợp với bản thân.	
	<b>LO1.2</b>	Dự đoán được những yêu cầu cơ bản của nhà tuyển dụng đối với ứng viên. Viết và làm hồ sơ tìm việc.	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Thực hiện được việc đàm phán, thoả thuận về công việc và điều kiện lao động. Xây dựng các ưu thế của bản thân, thể hiện được khả năng, sở thích, nguyện vọng của bản thân trong cuộc phỏng vấn.	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Có khả năng giao tiếp, kĩ năng làm việc nhóm, khả năng làm việc độc lập, tính năng động sáng tạo, khả năng lãnh đạo để làm việc trong mọi môi trường công tác.	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV phải thực hiện:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

#### **Giáo trình chính:**

[1]. Alpha Books, Vượt qua thử thách trong phỏng vấn tuyển dụng (Tái bản 2018) - Bản Quyền, NXB Lao động – Xã hội

#### **Tài liệu tham khảo:**

- [1]. Erika Lucas, Tuyệt chiêu tuyển dụng, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2017  
 [2]. Bài giảng nội bộ “Phỏng vấn, xin việc và việc làm”

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:****Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %

- Lý thuyết: 20%

- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Vấn đáp )**12. Thang điểm: 10****13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)**

<b>Bài 1: Kỹ năng xác định mục tiêu nghề nghiệp và đánh giá năng lực bản thân</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Kỹ năng xác định mục tiêu nghề nghiệp; Kỹ năng đánh giá năng lực bản thân; Kỹ năng giao tiếp; <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> <b>Chia nhóm làm việc và thảo luận:</b> mục tiêu nghề nghiệp, đánh giá năng lực thực bản thân từng thành viên	LO1.1, LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 2: Kỹ năng xác định mục tiêu nghề nghiệp và đánh giá năng lực bản thân (tt)</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Kỹ năng tổ chức; Xây dựng nhóm làm việc; Tiêu chí chung về con người có năng lực. <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> <b>Chia nhóm thảo luận:</b> năng lực của các thành viên, xây dựng nhóm làm việc	LO1.1, LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 3: Kỹ năng xây dựng hồ sơ ứng tuyển</b>	<b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết</b>	<b>Thời lượng</b>

	<b>thức ND</b>	
Kỹ năng xây dựng hồ sơ ứng tuyển; Cấu thành bộ hồ sơ ứng tuyển; Các kiểu trình bày CV; <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> Trình bày một CV	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1</b> <b>Review)</b>
<b>Bài 4: Kỹ năng xây dựng hồ sơ ứng tuyển(tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Yêu cầu khi trình bày CV; Nguyên tắc 4S để tạo một CV; Thư ứng tuyển. <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> Viết thư ứng tuyển	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1</b> <b>Review)</b>
<b>Bài 5: Kỹ năng tìm kiếm thông tin tuyển dụng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Khái niệm đại cương về tìm kiếm thông tin; Nguồn thông tin tuyển dụng; Nội dung thông tin cần quan tâm; Cách thức tìm kiếm thông tin. <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> Thực hiện tìm kiếm 10 thông tin tuyển dụng	LO1.1, LO1.2	<b>9 tiết</b> <b>(3LT+5TH+1</b> <b>Review)</b>
<b>Bài 6: Thi tuyển</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Mục đích của việc thi tuyển; Các dạng bài thi tuyển; Phương tiện hỗ trợ thi tuyển; Các bước đi đến bài thi thành công;	LO2.1	<b>9 tiết</b> <b>(3LT+5TH+1</b> <b>Review)</b>

<p>Khai thác tối đa lợi ích từ các các bài thi.</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <p>Chia nhóm làm việc và tổ chức thi tuyển các thành viên trong nhóm</p>		
<p><b>Bài 7: Phỏng vấn tuyển dụng</b></p>	<p><b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Các cấp độ phỏng vấn trong tuyển dụng;</p> <p>Các hình thức phỏng vấn;</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <p>Các cấp độ và hình thức phỏng vấn thường gặp</p> <p>Kỹ năng trả lời phỏng vấn</p>	<p><b>LO2.1, LO3.</b></p>	<p><b>6 tiết</b></p> <p><b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 8. Phỏng vấn tuyển dụng(tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Kỹ năng trả lời phỏng vấn;</p> <p>Một số kỹ năng thủ thuật trả lời phỏng vấn.</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <p>Chia nhóm làm việc và tổ chức phỏng vấn các thành viên trong nhóm</p>	<p><b>LO2.1, LO3.1</b></p>	<p><b>6 tiết</b></p> <p><b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 9. Ôn tập</b></p>	<p><b>Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<p><b>Ôn tập nội dung đã học</b></p>		<p><b>3 tiết (2TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Thi kết thúc học phần</b></p>		<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Hình thức thi:</p>	<p><b>Vấn đáp</b></p>	<p><b>3 tiết</b></p>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thi cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đòi học.

**15. Ngày phê duyệt:****16. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# CÔNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP PHÚ XUÂN - ORT1021

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **PHƯƠNG PHÁP VÀ CÔNG CỤ HỌC TẬP PHÚ XUÂN.**

Mã học phần: ORT1021

2. Tên Tiếng Anh:

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 1

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

ThS. Cao Thị Thủy Tiên

CN. Võ Thị Thúy Hằng

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/. ThS. Trần Thị Minh Thảo

2.2/. ThS. Cao Thị Thủy Tiên

2.3/. CN. Võ Thị Thúy Hằng

2.4/. ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về:

- Phương pháp học tập tại Phú Xuân
- Email PXU và hệ thống đánh giá
- Hệ thống quản lý dự án sinh viên Phú Xuân
- Hệ thống quản lý đào tạo
- Công cụ Internet và hệ thống bảo mật thông tin.
- Microsoft Office (Word, Excel, Powerpoint) và cách sử dụng để làm báo cáo, tài liệu, xử lý dữ liệu và trình chiếu.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Kiến thức về các phương pháp học tập tại Đại học Phú Xuân	1.1.5
LO2	Sử dụng các công cụ công nghệ thông tin phục vụ cho học tập tại Phú Xuân	1.1.6, 1.3.2



## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
LO1	LO1.1	Vận dụng được các phương pháp học tập qua dự án vào từng môn học và cho cả ngành học	
	LO1.2	Hiểu được cách học tập chủ động để gia tăng sự linh hoạt trong học tập và tương tác với giảng viên, với bạn học, tự kiểm tra đánh giá khả năng nhận thức của mình	
LO2	LO2.1	Sử dụng được email PXU trong giao tiếp và học tập	
	LO2.2	Sử dụng được hệ thống đánh giá	
	LO2.3	Sử dụng được hệ thống quản lý dự án sinh viên Phú Xuân để khởi động, thực hiện và kết thúc dự án môn học.	
	LO2.4	Sử dụng hệ thống quản lý đào tạo để tra cứu thông tin liên quan đến học tập	
	LO2.5	Sử dụng thành thạo các công cụ Internet để tra cứu thông tin, lưu trữ tài liệu phục vụ học tập và công việc.	
	LO2.6	Sử dụng các trang web phục vụ việc học tập và tra cứu cho từng ngành học	
	LO2.7	Sử dụng các trang mạng xã hội cho sinh viên (Đoàn, Hội)	
	LO2.8	Thực hiện đúng các quy định về chế độ bảo mật an toàn thông tin (ISMS)	
	LO2.9	Sử dụng thành thạo MS Word để tạo các báo cáo, văn bản	
	LO2.10	Sử dụng thành thạo MS Excel để tạo bảng tính và xử lý số liệu	
	LO2.11	Sử dụng thành thạo MS PowerPoint để tạo bài thuyết trình	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài

trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### Sách, giáo trình chính:

[1] Giáo trình tin học cơ sở -TS. Nguyễn Ngọc Cương (chủ biên) - ThS. Vũ Chí Quang - ThS. Trần Hồng Yến, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, 2017.

### Sách (TLTK) tham khảo:

[1] Bài giảng nội bộ “Phương pháp và công cụ học tập PXU”

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

### Điểm quá trình: 50%

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

### Điểm thi kết thúc: 50% (Hình thức thi: Trắc nghiệm)

## 12. Thang điểm: 10

## 13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Phương pháp học tập tại Phú Xuân, Email PXU và hệ thống đánh giá (feedback)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Khái niệm học tập chủ động</li><li>- Phân biệt học tập chủ động và học tập truyền thống</li><li>- Khái niệm học tập theo dự án</li><li>- Phân biệt học tập qua dự án và làm dự án</li><li>- Các yêu cầu trong học tập theo dự án</li><li>- Quy trình thực hiện học tập theo dự án</li><li>- Tìm hiểu về email.</li><li>- Lợi ích của email mang lại.</li></ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hãy so sánh sự khác nhau giữa phương pháp học tập chủ động và phương pháp học tập truyền thống (thụ động) để nêu ra được điểm tối ưu của phương pháp học tập chủ động.</li></ul>	<b>LO 1.1, LO 1.2</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH + 1Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt Dự án (doing projects) và Học tập qua dự án (Project based learning).</li> <li>- Nắm được các nội dung khái quát về việc tạo lập và sử dụng một email để phục vụ cho mục đích học tập và công việc.</li> </ul>		
<p><b>BÀI 2: Hệ thống QLDA sinh viên PXU</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng nhập và sử dụng hệ thống email sinh viên PXU</li> <li>- Đăng nhập và sử dụng Workplace</li> <li>- Đăng nhập và sử dụng hệ thống quản lý dự án sinh viên PXU</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh Gmail và Outlook – hai dịch vụ Email tốt nhất hiện nay?</li> <li>- Phân tích lý do nên dùng Workpalce?</li> <li>- Sinh viên sử dụng hệ thống quản lý dự án Redmine để làm gì?</li> </ul>	<p><b>LO 2.1, LO 2.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2LT+3TH + 1Review)</b></p>
<p><b>BÀI 3: Hệ thống Quản lý đào tạo</b></p>		<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích hoạt tài khoản, điền thông tin cá nhân</li> <li>- Đăng ký học phần, tra cứu lớp học</li> <li>- Xem kế hoạch dạy và học, TKB, thông báo</li> <li>- Tra cứu kết quả học tập, kết quả thi</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy thu thập các thông tin sau đây: đăng ký học phần, thời khóa biểu, kế hoạch dạy và học, quy chế đào tạo ĐH, CĐ hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ?</li> <li>- Hãy mô tả lại tất cả các nội dung mà bạn thu nhận được về bài học này?</li> <li>- Hãy lập danh sách các giảng viên đảm nhận</li> </ul>	<p><b>LO 2.3, LO 2.4</b></p>	<p><b>6 tiết (2LT+3TH + 1Review)</b></p>

giảng dạy các học phần mà bạn học và lập thời khóa biểu trong một tháng của bạn?		
<b>Bài 4. Internet và hệ thống bảo mật thông tin</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu Google Search</li> <li>- Tìm hiểu về Google Drive</li> <li>- Khái niệm về hệ thống bảo mật thông tin</li> </ul> <b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày kết quả tìm kiếm thông tin trường Đại học Phú Xuân?</li> <li>- Lưu 1 file dữ liệu và chia sẻ cho mọi người trên Google Drive?</li> <li>- Một số vấn đề rắc rối có thể xảy ra khi tham gia vào Internet là gì?</li> </ul>	<b>LO 2.5, LO 2.6, LO 2.7, LO 2.8</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH + 1Review)</b>
<b>Bài 5. Văn bản và định dạng văn với MS. Word</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>-Khái niệm văn bản, phần mềm soạn thảo văn bản</li> <li>-Giới thiệu Phần mềm xử lý văn bản MS Word</li> <li>-Biên tập nội dung văn bản</li> <li>-Xử lý lỗi hiển thị tiếng Việt (tự học)</li> <li>-Định dạng văn bản</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Biết soạn thảo văn bản Tiếng Việt, biết đóng, mở ứng dụng; tạo mới, mở, đóng tập tin văn bản, thiết lập các tùy chọn,</li> <li>-Biết áp dụng để thực hiện các thao tác soạn thảo và định dạng văn bản: định dạng font, đoạn, đánh danh sách tự động, tab,...</li> </ul>	<b>LO 2.9</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH + 1Review)</b>

<b>Bài 6. Chèn các đối tượng và hoàn tất văn bản</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>-Chèn (Insert) các đối tượng vào văn bản</li> <li>-Hoàn tất văn bản</li> <li>-In văn bản</li> <li>-Phân phối văn bản</li> <li>-Giới thiệu một số mẫu văn bản</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Biết chèn các đối tượng như hình ảnh, bảng biểu, hộp văn bản,...</li> <li>-Biết chèn Header/Footer</li> <li>-Biết căn lề, định dạng trang in</li> <li>-Biết sử dụng một số văn bản mẫu</li> </ul>	<b>LO 2.9</b>	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+ 1Review)</b>
<b>Bài 7. Bảng tính - Microsoft Excel</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiến thức cơ bản về bảng tính (Workbook)</li> <li>-Giới thiệu phần mềm bảng tính MS Excel</li> <li>-Soạn thảo nội dung bảng tính</li> <li>-Làm việc với trang tính (Worksheet)</li> <li>-Thao tác định dạng</li> <li>-Công thức</li> <li>-Sắp xếp và Lọc dữ liệu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Cho bài thực hành đơn giản để sinh viên biết sử dụng các thao tác soạn thảo dữ liệu: nhập, sửa, xóa định dạng</li> <li>Biết chèn các đối tượng như hình ảnh, bảng biểu, hộp văn bản,...</li> <li>- Biết nhập công thức đơn giản</li> <li>-Biết sắp xếp và lọc dữ liệu</li> </ul>	<b>LO 2.10</b>	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+ 1Review)</b>
<b>Bài 8. Một số hàm cơ bản trong MS Excel</b>	<b>Dự kiến các CDR</b>	<b>Thời</b>

	được thực hiện sau khi kết thúc ND	lượng
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm hàm</li> <li>- Các loại hàm</li> <li>-Biểu đồ (tự học)</li> <li>-Kết xuất và phân phối trang tính, bảng tính (tự học)</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Áp dụng các hàm đã học để giải quyết các bài toán</li> </ul>	<b>LO 2.10</b>	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+</b> <b>1Review)</b>
<b>Bài 9. Microsoft Powerpoint</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiến thức cơ bản về bài thuyết trình</li> <li>-Giới thiệu tổng quan về MS PowerPoint</li> <li>-Thao tác trên slide</li> <li>- Nhập và định dạng nội dung bài thuyết trình</li> <li>-Chèn đối tượng vào trong slide (tự học)</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <p>Tạo một bài thuyết trình đơn giản có sử dụng mẫu trình chiếu, chèn các đối tượng vào trong Slide</p>	<b>LO 2.11</b>	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+</b> <b>1Review)</b>
<b>Bài 10. Hiệu ứng, trình chiếu và in bài thuyết trình</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>Tạo các hiệu ứng hoạt hình (animation) cho đối tượng</p> <p>Tạo các hiệu ứng chuyển slide (transition)</p> <p>Cách thực hiện một trình diễn</p> <p>In bài thuyết trình</p> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <p>Tạo một bài thuyết trình hoàn thiện có sử dụng dụng hiệu ứng chuyển tiếp giữa các Slide (Transitions)</p>	<b>LO 2.11</b>	<b>3 tiết</b> <b>( 2LT+1</b> <b>Ôn tập)</b>

và hiệu ứng hoạt hình (animation) cho các đối tượng vào trong Slide		
<b>Ôn tập các nội dung đã học</b>		
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Trắc nghiệm		<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đòi học.

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

#### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Cơ sở lập trình - INF1011

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Cơ sở lập trình. Mã học phần: INF1011

2. Tên Tiếng Anh: Programming Basic Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 1

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/.

2.2/.

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về thông tin, hệ đếm. Thuật toán.

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lập trình bằng ngôn ngữ Java: những khái niệm cơ sở, các lệnh điều khiển, xây dựng các phương thức, mảng ...

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng viết chương trình ứng dụng cơ bản trên nền tảng Java

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	- Xác định được khái niệm về thông tin, cách biểu diễn và xử lý thông tin trong máy tính, kiến thức về phần mềm, phép toán logic và tư duy logic trong lập trình.	1.2.3
LO2	- Giải thích được thuật toán, cách biểu diễn thuật toán.	1.2.3
LO3	- Phân biệt được : Biến, kiểu dữ liệu, toán tử, cấu trúc điều khiển, cấu trúc lặp	1.2.3
LO4	- Giải thích được Hàm và xác định được nguyên tắc hoạt động của Hàm.	1.2.3
LO5	- Giải thích được các phép toán trên kiểu dữ liệu mảng và thực hiện cài đặt các phép toán trên mảng	1.2.3



## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững đơn vị đo thông tin, xử lý thông tin, các phép toán logic	
	LO1.2	Thực hiện chuyển đổi giữa các hệ đếm	
	LO1.3	Thực hiện giải các bài toán logic	
LO2	LO2.1	Nắm vững khái niệm, các biểu diễn thuật toán và đặc trưng của thuật toán	
	LO2.2	Thực hiện giải các bài toán bằng cách dùng lưu đồ, liệt kê từng bước	
LO3	LO3.1	Nắm vững các khái niệm trong lập trình Java	
	LO3.2	Nắm vững biến, hằng, kiểu dữ liệu, các lệnh nhập, xuất, rẽ nhánh, cấu trúc.	
	LO3.3	Thực hiện cài đặt các bài toán đơn giản chứa cấu trúc tuần tự, rẽ nhánh, lặp	
LO4	LO4.1	Nắm vững cấu trúc của chương trình con, cách sử dụng Hàm và nguyên tắc hoạt động của nó.	
	LO4.2	Thực hiện cài đặt Hàm cho các bài toán dạng rẽ nhánh, dạng lặp.	
LO5	LO5.1	Nắm vững các khái niệm, cách khai báo, lưu trữ truy xuất một phần tử của mảng	
	LO5.2	Thực hiện cài đặt các phép toán trên mảng	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Cơ sở lập trình với Java”.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1] TS. Lê Đức Nhuận, Giáo Trình Lập Trình Cơ Sở, NXB Xây dựng.

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:**

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

**12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 5 tuần, 14 buổi học)**

<b>BÀI 1: Thông tin và xử lý thông tin</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm thông tin</li> <li>- Đơn vị đo thông tin</li> <li>- Các hệ đếm (hệ nhị phân, hệ bát phân, hệ hecxa)</li> <li>- Các phép toán logic</li> <li>- Phần cứng phần mềm</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu</b> Thực hiện chuyển đổi qua lại giữ hệ đếm Thực hiện kiểm tra phép logic and, or, xor, not Thực hiện lưu trữ dữ liệu trong máy tính</li> </ul>	LO1.1, LO1.2, LO1.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>BÀI 2. Thuật toán</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm thuật toán</li> <li>- Các đặc trưng của thuật toán</li> <li>- Biểu diễn thuật toán</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul>	LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<p>Viết thuật toán của bài toán đơn giản</p> <p>Viết thuật toán của bài toán chứa cấu trúc rẽ nhánh</p> <p>Viết thuật toán của bài toán chứa cấu trúc lặp</p>		
<b>BÀI 3. Tổng quan về Java</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Khái niệm cơ bản</li> <li>- Hằng, biến và kiểu dữ liệu</li> <li>- Cấu trúc chương trình Java</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu: Cho 1 chương trình cụ thể Hãy chỉ ra đâu là biến, hằng, kiểu dữ liệu Cách giải quyết bài toán bằng NNLT Viết 1 chương trình đơn giản</li> </ul>	LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Phương thức Nhập / xuất và biểu thức</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương thức Nhập dữ liệu</li> <li>- Phương thức Xuất dữ liệu</li> <li>- Phép toán</li> <li>- Biểu thức</li> <li>- Khối lệnh</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Viết chương trình giải quyết bài toán xuất ra màn hình Viết chương trình giải quyết bài toán vừa nhập, xuất, tính toán</li> </ul>	LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>Bài 5. Cấu trúc rẽ nhánh</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu trúc rẽ nhánh dạng khuyết</li> <li>- Cấu trúc rẽ nhánh dạng đầy đủ</li> <li>- Cấu trúc lựa chọn</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>Viết chương trình giải quyết các bài toán rẽ nhánh dạng khuyết</p> <p>Viết chương trình giải quyết các bài toán rẽ nhánh dạng đầy đủ</p> <p>Viết chương trình giải quyết các bài toán dạng rẽ nhánh lồng nhau.</p> <p>Viết chương trình giải quyết lựa chọn</p>	LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Cấu trúc lặp</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu trúc lặp dạng For</li> <li>- Cấu trúc lặp For lồng nhau</li> <li>- Một số ví dụ For lồng nhau</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>Viết chương trình giải quyết bài toán dạng for, for lồng nhau, for kết hợp dạng rẽ nhánh</p>	LO3.2, LO3.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Cấu trúc lặp (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu trúc lặp dạng While</li> <li>- Cấu trúc lặp dạng Do... While</li> <li>- Lệnh Break</li> <li>- Lệnh Continue</li> </ul>	LO3.2, LO3.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<p><b>Thực hành:</b> Yêu cầu: Chuyển các bài toán lập dạng for sang dạng while, do while</p>		
<b>Bài 8. Hàm/ phương thức</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm hàm</li> <li>- Các loại hàm</li> <li>- Nguyên tắc hoạt động Hàm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu.</b> Chuyển các bài toán dạng for, dạng if sang viết dưới dạng hàm</p>	LO4.2, LO4.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Kiểu dữ liệu mảng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm và tổ chức mảng</li> <li>- Cách truy xuất một phần tử trên mảng</li> <li>- Duyệt các phần tử của mảng</li> <li>- For Each</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> Viết các hàm giải quyết các phép toán trên mảng</p>	LO5.1, LO5.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Kiểu dữ liệu mảng (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phép toán sắp xếp</li> <li>- Khai báo mảng 2 chiều</li> </ul> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p>	LO5.1, LO5.2	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi:	Thực hành	<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - INF1021

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Cấu trúc dữ liệu và giải thuật.** Mã học phần: INF1021

2. Tên Tiếng Anh: **Data structure & Algorithms** Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi (3 tuần)

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: **Cơ sở lập trình và Lập trình hướng đối tượng Java**

Môn học tiên quyết: **Không**

Khác: **Không**

6. Mô tả tóm tắt học phần

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các cấu trúc dữ liệu cơ bản, các thuật toán cơ bản và độ phức tạp của chúng, các phương pháp phân tích đánh giá và thiết kế cấu trúc dữ liệu và thuật toán.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	- Trình bày được tầm quan trọng của giải thuật và cách tổ chức dữ liệu – hai thành phần quan trọng nhất của một chương trình	1.2.4
LO2	- Phân tích và đánh giá độ phức tạp của giải thuật được chọn cho bài toán cụ thể	1.2.4
LO3	- Thiết kế các thuật toán cơ bản trong lập trình (ý tưởng, cài đặt, đánh giá thuật toán, đặc biệt là các thuật toán sắp xếp và tìm kiếm,	1.2.4
LO4	Thiết kế cấu trúc dữ liệu và xác định thuật toán thích hợp để giải quyết bài toán thực tế.	1.2.4

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững khái niệm, các biểu diễn thuật toán và đặc trưng của thuật toán. Nắm vững cách tổ chức dữ liệu cho bài toán	
	LO1.2	Hiểu được mối quan hệ giữa cấu dữ liệu và thuật toán khi giải quyết bài toán	
LO2	LO2.1	Hiểu được phương pháp thiết kế bài toán	
	LO2.2	Định nghĩa được các khái niệm độ phức tạp và nêu được quy tắc xác định độ phức tạp.	
LO3	LO3.1	Mô tả được các thành phần cơ bản của một giải thuật đệ quy. Cài đặt bài toán dưới dạng chương trình đệ quy và khử đệ quy.	
	LO3.2	Mô tả được thuật toán sắp xếp cơ bản, sắp xếp nhanh	
	LO3.3	Mô tả được thuật toán tìm kiếm tuần tự, tìm kiếm nhị phân, tìm kiếm trên cây nhị phân tìm kiếm	
LO4	LO4.1	Cài đặt được các phép toán bổ sung, loại bỏ một phần tử ở cấu trúc dữ liệu ngăn xếp và hàng đợi	
	LO4.2	Nắm được khái niệm, các thao tác trên Danh sách	
	LO4.3	Nắm được khái niệm, cách tổ chức và phép duyệt cây nhị phân và cây nhị phân tìm kiếm	
	LO4.4	Nắm được khái niệm, cách tổ chức dữ liệu và phép duyệt đồ thị theo chiều rộng, chiều sâu	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1] Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*



[1] Bài giảng nội bộ “ Cấu trúc dữ liệu và giải thuật ” – Trường đại học Phú Xuân.

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:**

**Điểm quá trình:50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**12. Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Tự luận)

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1. Tổng quan về cấu trúc dữ liệu và giải thuật</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải một bài toán Tin học</li> <li>- Cấu trúc dữ liệu</li> <li>- Thuật toán</li> <li>- Cấu trúc dữ liệu và vấn đề liên quan</li> <li>- Ngôn ngữ diễn đạt thuật toán</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu diễn thuật toán</li> <li>- Mối quan hệ giữa cấu trúc dữ liệu và giải thuật</li> <li>- Ngôn ngữ biểu diễn</li> </ul>	LO1.1, LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>BÀI 2. Phân tích và thiết kế giải thuật</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô đun hóa bài toán</li> <li>- Ngôn ngữ giả và tinh chỉnh từng bước</li> <li>- Phân tích thuật toán (giải thuật)</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi tiết hóa bài toán</li> <li>- Đánh giá độ phức tạp thuật toán</li> </ul>	LO2.1. LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>BÀI 3. Đề quy</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đề quy</li> <li>- Cấu trúc chương trình</li> <li>- Chương trình đề quy</li> <li>- Nguyên lý hoạt động</li> <li>- Ưu nhược điểm của đề quy</li> <li>- Một số bài toán</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được suy biến hạ bậc cho từng bài toán</li> <li>- Cài đặt bài toán đề quy</li> <li>- Nêu được nguyên tắc hoạt động của đề quy</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Danh sách</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm danh sách</li> <li>- Cài đặt danh sách bằng mảng (array)</li> <li>- Cài đặt danh sách bằng Linked List</li> <li>- Cài đặt danh sách bằng xây dựng lớp đối tượng</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt danh sách bằng mảng</li> <li>- Cài đặt danh sách bằng danh sách liên kết</li> </ul>	LO4.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Ngăn xếp và hàng đợi</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định nghĩa ngăn xếp và hàng đợi</li> <li>- Các phép toán trên ngăn xếp</li> <li>- Các phép toán trên hàng đợi</li> <li>- Ứng dụng ngăn xếp và hàng đợi</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt phép toán bổ sung và loại bỏ trên ngăn xếp</li> <li>- Cài đặt phép toán bổ sung và loại bỏ trên hàng đợi</li> <li>- Ứng dụng trên ngăn xếp và hàng đợi</li> </ul>	LO4.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1</b> <b>Review)</b>
<p><b>Bài 6. Cây</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số khái niệm</li> <li>- Cây nhị phân</li> <li>- Biểu diễn cây nhị phân</li> <li>- Duyệt theo thứ tự trước</li> <li>- Duyệt theo thứ tự giữa</li> <li>- Duyệt theo thứ tự sau</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu trữ cây nhị phân</li> <li>- Duyệt cây nhị phân theo thứ tự trước</li> <li>- Duyệt cây nhị phân theo thứ tự giữa</li> <li>- Duyệt theo thứ tự sau</li> </ul>	LO4.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1</b> <b>Review)</b>
<p><b>Bài 7. Cây (tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cây tổng quát</li> <li>- Biểu diễn cây tổng quát</li> <li>- Duyệt cây tổng quát</li> <li>- Cây nhị phân tìm kiếm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển từ cây tổng quát sang cây nhị phân tương đương</li> <li>- Biểu diễn cây nhị phân tìm kiếm</li> <li>- Duyệt cây nhị phân tìm kiếm</li> </ul>	LO4.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<p><b>Bài 8. Đồ thị</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ thị và các khái niệm liên quan</li> <li>- Biểu diễn đồ thị</li> <li>- Phép duyệt đồ thị</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu diễn đồ thị có hướng vô hướng</li> <li>- Duyệt đồ thị theo chiều rộng</li> <li>- Duyệt đồ thị theo chiều sâu</li> <li>- Ứng dụng của đồ thị</li> </ul>	LO4.4	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<p><b>Bài 9. Các thuật toán Tìm kiếm</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các thuật toán tìm kiếm (tuần tự, nhị phân)</li> <li>- Tìm kiếm trên cây nhị phân tìm kiếm</li> <li>- Chèn một nút trên cây nhị phân tìm kiếm</li> </ul>	LO3.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt tìm kiếm tuần tự</li> <li>- Cài đặt tìm kiếm nhị phân</li> <li>- Tìm kiếm và bổ sung một nút trên cây nhị phân tìm kiếm</li> </ul>		
<b>Bài 10. Các thuật toán Sắp xếp</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán sắp xếp</li> <li>- Sắp xếp nổi bọt (Bubble Sort)</li> <li>- Sắp xếp lựa chọn (selection Sort)</li> <li>- Sắp xếp nhanh ( Quick Sort)</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt các phép toán sắp xếp trên</li> <li>- So sánh độ phức tạp của các thuật toán trên</li> </ul>	LO3.2	<b>3 tiết (2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi	Tự luận	<b>3 Tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# Thiết kế và phát triển CSDL - INF1031

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thiết kế và phát triển CSDL

Mã học phần: INF1031

2. Tên Tiếng Anh: Database Design and Development

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 3 tuần (15 buổi)

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/. ThS. Trần Thị Minh Thảo

2.2/. ThS. Châu Thị Dung

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Cơ sở lập trình, Cấu trúc DL và GT

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu và kiến thức chuyên sâu về mô hình dữ liệu quan hệ: quan hệ, phụ thuộc hàm, các ràng buộc trên quan hệ, siêu khóa, khóa chính, khóa ngoại, bao đóng của tập phụ thuộc hàm, bao đóng của tập thuộc tính, phủ tối thiểu của tập phụ thuộc hàm.

Trang bị cho người học Lý thuyết phân tách và lý thuyết chuẩn hóa lược đồ quan hệ, thực hiện phân tách bảo toàn thông tin và bảo toàn phụ thuộc hàm.

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng thiết kế và phát triển Cơ sở dữ liệu

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Xác định được khái niệm về Cơ sở dữ liệu, Hệ Quản Trị Cơ sở dữ liệu. Phân biệt được các mô hình của các hệ cơ sở dữ liệu: Mô hình mối quan hệ thực thể, Mô hình dữ liệu quan hệ, Mô hình mạng, Mô hình phân cấp	1.2.8
LO2	Biết được thiết kế một cơ sở dữ liệu dùng mô hình thực thể quan hệ và phương pháp chuyển từ mô hình thực thể quan hệ sang Mô hình dữ liệu quan hệ	1.2.8
LO3	Trình bày và phân biệt được các khái niệm trong mô hình	1.2.8

	dữ liệu quan hệ: quan hệ, phụ thuộc hàm, các ràng buộc trên quan hệ, siêu khóa, khóa chính, khóa ngoại. Các thuật toán tìm bao đóng, siêu khóa, khóa trên lược đồ quan hệ	
<b>LO4</b>	Viết được biểu thức đại số quan hệ và câu truy vấn SQL để thực hiện một yêu cầu truy vấn dữ liệu.	1.2.8
<b>LO5</b>	Trình bày Lý thuyết phân tách và lý thuyết chuẩn hóa lược đồ quan hệ. Thực hiện các phép tách bảo toàn thông tin, bảo toàn phụ thuộc hàm.	1.2.8

### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
<b>LO1</b>	<b>LO1.1</b>	Nắm được Khái niệm về Cơ sở dữ liệu, Hệ Quản Trị Cơ sở dữ liệu.	
	<b>LO1.2</b>	Nắm được các mô hình của các hệ cơ sở dữ liệu: Mô hình môi quan hệ thực thể, Mô hình dữ liệu quan hệ, Mô hình mạng, Mô hình phân cấp	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Nắm được thiết kế một cơ sở dữ liệu dùng mô hình thực thể quan hệ	
	<b>LO2.2</b>	Thực hiện chuyển từ mô hình thực thể quan hệ sang Mô hình dữ liệu quan hệ	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Nắm được các khái niệm trong mô hình dữ liệu quan hệ: quan hệ, phụ thuộc hàm, các ràng buộc trên quan hệ, siêu khóa, khóa chính, khóa ngoại.	
	<b>LO3.2</b>	Thực hiện các thuật toán tìm bao đóng, siêu khóa, khóa trên lược đồ quan hệ	
<b>LO4</b>	<b>LO4.1</b>	Thực hiện truy vấn bằng ngôn ngữ Đại số quan hệ	
	<b>LO4.2</b>	Thực hiện truy vấn bằng ngôn ngữ truy vấn SQL	
<b>LO5</b>	<b>LO5.1</b>	Nắm được lý thuyết phân tách và lý thuyết chuẩn hóa lược đồ quan hệ.	
	<b>LO5.2</b>	Thực hiện các phép tách bảo toàn thông tin, bảo toàn phụ thuộc hàm.	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)



(theo quy định của nhà Trường)

- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

#### 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1] PGS.TS. Nguyễn Bá Tường, Cơ Sở Dữ Liệu Quan Hệ & Ứng Dụng, Nhà Xuất Bản Thông Tin Và Truyền Thông, 2018

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1] Bài giảng nội bộ “ Thiết kế và Phát triển Cơ sở dữ liệu” .

#### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Tự luận)

#### 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Tổng quan về Cơ sở dữ liệu</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu chung</li><li>- Mô hình kiến trúc tổng quát CSDL ba mức</li><li>- Tính độc lập giữa dữ liệu và chương trình</li><li>- Hệ quản trị CSDL</li><li>- Các mô hình dữ liệu</li></ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Yêu cầu</b></li></ul> <p>Định nghĩa về CSDL, cho ví dụ minh họa Hệ QTCSDL là gì? Cho ví dụ minh họa Trình bày các mô hình dữ liệu và cho ví dụ</p>	<b>LO1.1, LO1.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>

minh họa		
<b>BÀI 2. Mô hình thực thể - quan hệ ER</b>	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực thể và tập thực thể</li> <li>- Thuộc tính và khóa</li> <li>- Các mối quan hệ</li> <li>- Sơ đồ thực thể - quan hệ</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Xác định được tập thực thể, khóa và mối liên hệ Trình bày các bước xây dựng mô hình ER Cho bài toán thực tế, hãy thể hiện bài toán bằng mô hình ER</li> </ul>	LO2.1	6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)
<b>BÀI 3. Mô hình Dữ liệu quan hệ</b>	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan hệ</li> <li>- Lược đồ quan hệ</li> <li>- Khóa của Lược đồ quan hệ</li> <li>- Chuyển từ mô hình thực thể - quan hệ sang mô hình dữ liệu quan hệ</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Xác định được Lược đồ quan hệ, siêu khóa, khóa của lược đồ Cho bài toán thực tế, hãy chuyển từ mô hình ER sang mô hình dữ liệu quan hệ Thể hiện bài toán bằng mô hình dữ liệu quan hệ</li> </ul>	LO2.2, L3.1	6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)
<b>Bài 4. Ngôn ngữ đại số quan hệ</b>	Dự kiến các CDR	Thời lượng

	được thực hiện sau khi kết thúc ND	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phép toán trên tập hợp</li> <li>- Các phép toán quan hệ</li> <li>- Hàm kết hợp và gom nhóm (tự học)</li> <li>- Đại số quan hệ như là ngôn ngữ truy vấn</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> <p>Liệt kê các phép toán ĐSQH và giải thích ý nghĩa của từng phép toán</p> <p>Ứng dụng các phép toán ĐSQH trong việc thực hiện truy vấn</p>	<b>LO4.1</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</b>
<b>Bài 5. Sơ lược Ngôn ngữ truy vấn SQL</b>	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Ngôn ngữ mô tả dữ liệu</li> <li>- Ngôn ngữ thao tác dữ liệu</li> <li>- Ngôn ngữ truy vấn dữ liệu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> <p>Thực hiện được một số truy vấn đơn giản bằng ngôn ngữ SQL</p>	<b>LO4.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 6. Phụ thuộc hàm</b>	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số vấn đề thường gặp</li> <li>- Định nghĩa Phụ thuộc hàm</li> </ul>	<b>LO3.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ tiên đề Armstrong</li> <li>- Bao đóng</li> <li>- Bài toán thành viên</li> <li>- Sự tương đương giữa các Phụ thuộc hàm</li> <li>- Phủ tối thiểu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p>- <b>Yêu cầu:</b></p> <p>Tìm bao đóng của tập thuộc tính</p> <p>Sử dụng Bài toán thành viên để xác định tất cả các ràng buộc có thể suy luận từ F một cách logic hay suy luận F nhờ hệ tiên đề Armstrong</p> <p>Tìm phủ tối thiểu của tập phụ thuộc hàm</p>		+ 1 Review)
<p><b>Bài 7. Khóa và Ràng buộc toàn vẹn</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>Thời lượng</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định nghĩa Khóa</li> <li>- Thuật toán tìm 1 khóa</li> <li>- Thuật toán tìm tất cả các khóa</li> <li>- Định nghĩa RBVT</li> <li>- Các yếu tố của RBTV</li> <li>- Phân loại RBTV</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p>- <b>Yêu cầu:</b></p> <p>Tìm khóa của Lược đồ quan hệ theo thuật toán tìm 1 khóa</p> <p>Tìm khóa của Lược đồ quan hệ theo thuật toán tìm tất cả các khóa</p> <p>Xác định các yếu tố liên quan đến RBTV</p>	<p>LO3.1, LO3.2</p>	<p>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</p>
<p><b>Bài 8. Phân tách</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện</p>	<p>Thời lượng</p>

	<b>sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm</li> <li>- Phép tách Bảo toàn thông tin</li> <li>- Phép tách Bảo toàn phụ thuộc hàm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu.</b></li> </ul> <p>Tách lược đồ quan hệ vẫn bảo toàn thông tin (kết nối không mất mát thông tin)</p> <p>Tách lược đồ quan hệ vẫn bảo toàn phụ thuộc hàm</p>	<b>LO5.1, LO5.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 9. Chuẩn hóa</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các dạng chuẩn</li> <li>- Phép tách LĐQH thành BCNF bảo toàn thông tin</li> <li>- Phép tách LĐQH thành 3NF vừa bảo toàn thông tin vừa bảo toàn phụ thuộc hàm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> <p>Xác định chuẩn cao nhất của LĐQH</p> <p>Thực hiện phép tách LĐQH đạt chuẩn BCNF</p> <p>Thực hiện phép tách LĐQH đạt chuẩn 3NF</p>	<b>LO5.1, LO5.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 10. Phụ thuộc đa trị</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt vấn đề</li> <li>- Một số định nghĩa</li> </ul>	<b>LO5.1</b>	<b>3 tiết (2LT+1 Ôn</b>

- Hệ tiên đề cho phụ thuộc đa trị - Bao đóng cho phụ thuộc hàm và phụ thuộc đa trị - Dạng chuẩn 4NF <b>Ôn tập các nội dung đã học</b>		<b>tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: <b>Tự luận</b>		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Các hệ QTCSDL: SQL Server và MySQL - INF1041

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Các hệ QTCSDL: SQL Server và MySQL

Mã học phần: INF1041

2. Tên Tiếng Anh: Database Management System: SQL Server and MySQL. Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 3

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: - Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

- Thiết kế và phát triển CSDL

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

-Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL, các lệnh cơ bản của ngôn ngữ SQL

- Kết thúc học phần sinh viên có thể thao tác với Databases và Tables, thực hiện truy vấn với câu lệnh SELECT; Tối ưu hóa việc quản lý lưu trữ và truy xuất dữ liệu trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL; Tạo và thực thi các View để xử lý dữ liệu trên nhiều bảng theo yêu cầu người dùng; Tạo lập và thực thi các Store Procedure và Function; Tạo người dùng và phân quyền sử dụng cho người dùng đối với CSDL đã được tạo lập; Cách thức sao lưu và khôi phục dữ liệu trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Nắm vững các khái niệm cơ bản về CSDL, các hệ quản trị CSDL (DBMS); tổng quan về các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	1.2.8
LO2	Nắm vững và vận dụng thành thạo các thao tác với Databases và Tables, thực hiện truy vấn với câu lệnh SELECT; Tối ưu hóa việc quản lý lưu trữ và truy xuất dữ	1.2.8

	liệu trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL	
<b>LO3</b>	Hiểu và vận dụng được cách sử dụng ngôn ngữ lập trình SQL để tạo và thực thi các View để xử lý dữ liệu trên nhiều bảng theo yêu cầu người dùng; Tạo lập Index; Tạo lập và thực thi các Store Procedure và Function trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	1.2.9
<b>LO4</b>	Nắm vững và vận dụng thành thạo cách tạo người dùng và phân quyền người dùng; cách thức sao lưu và khôi phục dữ liệu trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	1.2.9

### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
<b>LO1</b>	<b>LO1.1</b>	Nắm vững các khái niệm cơ bản về CSDL, các hệ quản trị CSDL (DBMS)	
	<b>LO1.2</b>	Tổng quan về các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Nắm vững và vận dụng thành thạo các thao tác với Databases và Tables, trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL	
	<b>LO2.2</b>	Thực hiện truy vấn với câu lệnh SELECT; Tối ưu hóa việc quản lý lưu trữ và truy xuất dữ liệu trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Hiểu và vận dụng được cách sử dụng ngôn ngữ lập trình SQL để tạo và thực thi các View để xử lý dữ liệu trên nhiều bảng theo yêu cầu người dùng; Tạo lập Index	
	<b>LO3.2</b>	Tạo lập và thực thi các Store Procedure và Function trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	
<b>LO4</b>	<b>LO4.1</b>	Nắm vững và vận dụng thành thạo tạo người dùng và phân quyền người dùng trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	
	<b>LO4.2</b>	Nắm vững và vận dụng thành thạo cách thức sao lưu và khôi phục dữ liệu trong các hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL	



## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. PGS.TS. Nguyễn Bá Tường, Cơ Sở Dữ Liệu Quan Hệ & Ứng Dụng, Nhà Xuất Bản Thông Tin Và Truyền Thông, 2018.

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Bài giảng nội bộ "Các hệ quản trị CSDL: SQL Server và MySQL".

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

## 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1. Tổng quan về hệ quản trị CSDL, SQL Server và MySQL</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<p>- Tổng quan về hệ quản trị CSDL</p> <p>- Giới thiệu về SQL Server</p> <p>- Giới thiệu về MySQL</p> <p>- So sánh giữa SQL Server và MySQL</p> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <p>- Các khái niệm về CSDL, hệ quản trị CSDL</p> <p>- Hệ quản trị CSDL SQL Server, các tính</p>	LO1.1, LO1.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+r eview)</b>

<p>năng nổi bật của SQL Server</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ quản trị CSDL MySQL: MySQL là gì, đặc điểm của MySQL</li> <li>- So sánh giữa 2 hệ quản trị CSDL SQL Server và MySQL</li> </ul>		
<p><b>Bài 2. Xây dựng, quản lý và khai thác CSDL trong SQL Server</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các công cụ trong SQL Server</li> <li>- Các CSDL SQL Server hỗ trợ</li> <li>- Tạo và quản lý Database</li> <li>- Tạo và quản lý Table</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các CSDL hệ thống trong SQL Server</li> <li>- Tạo và quản lý CSDL và bảng trong SQL Server</li> </ul>	<p>LO2.1</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+r eview)</b></p>
<p><b>Bài 3. Xây dựng, quản lý và khai thác lý CSDL trong SQL Server (tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các thao tác trên dữ liệu</li> <li>- Truy vấn dữ liệu</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo CSDL và một số bảng trong CSDL đó</li> <li>- Thực hiện các thao tác truy vấn dữ liệu trong CSDL</li> </ul>	<p>LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+r eview)</b></p>
<p><b>Bài 4. View và Index trong SQL Server</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- View - khung nhìn</li> <li>- Index - chỉ mục</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo, sửa và xóa khung nhìn</li> <li>- Tạo và xóa Index</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết (2 LT+3TH+r eview)</b>
<b>Bài 5. Store Procedure và Function trong SQL Server</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai báo và sử dụng biến</li> <li>- Cấu trúc điều khiển</li> <li>- Store procedure - Thủ tục lưu trữ</li> <li>- Function - Hàm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo và thực thi SP</li> <li>- Tạo và thực hiện lời gọi hàm</li> </ul>	LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+r eview)</b>
<b>Bài 6. Bảo mật và quản trị trong SQL Server</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo mật CSDL</li> <li>- Quản trị</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tạo và phân quyền user trong SQL Server</li> <li>- Thực hiện sao lưu và khôi phục dữ liệu</li> </ul>	LO4.1, LO4.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+r eview)</b>
<b>Bài 7. Xây dựng, quản lý CSDL trong MySQL</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết (2</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng XAMPP</li> <li>- Tạo và quản lý Database</li> <li>- Tạo và quản lý Table</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo phpMyAdmin</li> <li>- Tạo, quản lý CSDL và bảng trong MySQL</li> </ul>		<b>LT+3TH+review)</b>
<p><b>Bài 8. Truy vấn dữ liệu trong MySQL</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các thao tác trên dữ liệu</li> <li>- Câu lệnh SELECT</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các thao tác bổ sung, sửa, xóa dữ liệu</li> <li>- Thực hiện truy vấn dữ liệu từ các bảng trong CSDL</li> </ul>	<p>LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+review)</b></p>
<p><b>Bài 9. Store Procedure và Function trong MySQL</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Store procedure</li> <li>- Function</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tạo, sửa, xóa SP</li> <li>- Thực hiện tạo, sửa, xóa fuction</li> </ul>	<p>LO2.1, LO2.2, LO3.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+review)</b></p>
<p><b>Bài 10. Bảo mật và quản trị trong MySQL</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo mật CSDL</li> </ul>	<p>LO4.1, LO4.2</p>	<p><b>3 tiết (</b></p>

- Quản trị		<b>2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Ôn tập các nội dung đã học</b>		
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Thực hành		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Lập trình di động - MOB2011

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lập trình di động Mã học phần: MOB2011

2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 5 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Lập trình HĐT với Java

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về Lập trình trên nền tảng Android:

- Khai thác hiệu quả các tính năng liên quan đến UI Layouts, UI Controls, Styles and Themes để thiết kế giao diện đẹp và hiệu quả.
- Khai thác hiệu quả các thành phần của Android để xây dựng các chức năng phù hợp: Activities, Services, Broadcast Receivers, Intents ...
- Khai thác được tính năng CSDL SQL Lite để lưu trữ dữ liệu với Android

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
LO1	Làm quen với lập trình mobile trên nền tảng Android
LO2	Nắm được các kiến thức cơ bản giúp học viên có thể dễ dàng tìm hiểu và tự học nâng cao kiến thức về Android
LO3	Xây dựng được ứng dụng Android tương tác với service của google

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú	
LO1	LO1.1	Có thể hiểu và trình bày được về Hệ điều hành Android	
	LO1.2	Hiểu và giải thích được Cấu trúc hệ điều hành Android	
	LO1.3	Biết cách cài đặt môi trường và tạo được project trên Android Studio	

<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Hiểu được cấu trúc các thành phần của project android trên Android Studio	
	<b>LO2.2</b>	Nắm được các thành phần cho phép tạo ra giao diện cho ứng dụng android	
	<b>LO2.3</b>	Nắm được cách triển khai giao diện ứng dụng android cho phép người dùng tương tác	
	<b>LO2.4</b>	Nắm được khái niệm và ý nghĩa sử dụng của Intent và Activities	
	<b>LO2.5</b>	Hiểu được khái niệm và ý nghĩa sử dụng của Fragment	
	<b>LO2.6</b>	Hiểu và triển khai được các thành phần chính trong ứng dụng android	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Có khả năng tích hợp chức năng xem và xử lý bản đồ (dùng Google Location)	
	<b>LO3.2</b>	Biết cách publish ứng dụng lên Google Play	
	<b>LO3.3</b>	Xây dựng được ứng dụng đơn giản cho phép người dùng tương tác	
	<b>LO3.4</b>	Xây dựng được ứng dụng đa màn hình	
	<b>LO3.5</b>	Xây dựng ứng dụng android hoàn thiện.	
	<b>LO3.6</b>	Xây dựng ứng dụng android sử dụng service của google	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

#### ➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Thọ Thông, Giáo trình Lập trình ANDROID, Nhà xuất bản Xây dựng, 2018

#### ➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Bài giảng nội bộ Lập trình di động – Trường Đại học Phú Xuân

### 11. Điểm quá trình: 50%

- Thái độ: 10%

- Bài tập thường xuyên: 20%
- Bài kiểm tra: 20%

**12. Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (15 buổi học)**

Nội dung	Đáp ứng CDR	Thời lượng
<b>Bài 1. Giới thiệu tổng quan</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Android</li> <li>- Intent và bộ lọc Intent</li> <li>- Kiến thức cơ bản về ứng dụng</li> <li>- File Android Manifest</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách tạo ứng dụng Andoid</li> </ul>	LO1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 2. Giao diện người dùng trên Mobile</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan</li> <li>- Layout</li> <li>- Các sự kiện đầu vào</li> <li>- Menu</li> <li>- Thông báo</li> <li>- Thành phần tùy chỉnh</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Project 1:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng ứng dụng Quiz</li> </ul>	LO1, LO2	<b>9 tiết</b> <b>(3LT+5TH+1 Review)</b>
<b>Bài 3. Xử lý đầu vào từ bàn phím</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định kiểu phương thức nhập liệu</li> <li>- Xử lý trạng thái hiển thị của phương thức nhập liệu</li> <li>- Hỗ trợ điều hướng qua bàn phím</li> <li>- Xử lý các Action bàn phím</li> </ul>	LO1, LO2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Widget và Activity</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Widget của ứng dụng</li> <li>- Activity</li> </ul>	LO2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Lưu trữ dữ liệu</b>		



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tùy chọn lưu trữ dữ liệu</li> <li>- Sử dụng tùy chỉnh chia sẻ</li> <li>- Sử dụng Bộ nhớ trong</li> <li>- Sử dụng Bộ nhớ ngoài</li> <li>- Sử dụng CSDL</li> <li>- Sử dụng kết nối mạng</li> </ul>	LO2	<b>9 tiết</b> <b>(2LT+6TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Content Provider</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ bản về Content Provider</li> <li>- Tạo Content Provider</li> <li>- Provider Calendar</li> <li>- Provider Contacts</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> Viết một ứng dụng Android đơn giản sử dụng Content Provider để đọc danh sách contacts trên một thiết bị Android.</p>	LO2	<b>9 tiết</b> <b>(3LT+5TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Một số tính năng nâng cao</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Services</li> <li>- Broadcast Receiver</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> - Viết một ứng dụng Android đơn giản và sử dụng Location API để lấy và hiển thị vị trí hiện tại của thiết bị.</p>	LO3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Web View</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan</li> <li>- Xây dựng ứng dụng Web trong Webview</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> Xây dựng ứng dụng Web trong Webview</p>	LO3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		
Hình thức thi: Thực hành		<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.

- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP - ORT1131

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP Mã học phần: ORT1131

2. Tên tiếng Anh: Số tín chỉ: 3

3. Phân bố thời gian: (3 tuần/học kỳ)

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1. GV phụ trách chính: Châu Thị Dung

2. Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về:

- Tổng quan về ngành công nghệ thông tin (CNTT);
- Vai trò của ngành công nghệ thông tin, nghề nghiệp công nghệ thông tin trong xã hội;
- Các yêu cầu cần thiết đối với công việc công nghệ thông tin;
- Đạo đức nghề nghiệp;
- Tiếp xúc với các nhà quản lý và chuyên gia trong ngành.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Kiến thức cơ bản về ngành học và nghề nghiệp CNTT tương lai	1.2.1
LO2	Khả năng giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực CNTT phát sinh trong doanh nghiệp theo đạo đức nghề nghiệp.	1.2.1

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú	
LO1	LO1.1	Giải thích được quá trình ra đời và phát triển của nghề CNTT	
	LO1.2	Hiểu về thị trường lao động và yêu cầu kiến thức cũng như	

		kỹ năng mềm đối với các ngành nghề CNTT	
	<b>LO1.3</b>	Nắm vững lộ trình học của ngành, hiểu rõ xu hướng công nghệ và triển vọng nghề nghiệp	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Hiểu được các chuẩn mực đạo đức chung trong công việc	
	<b>LO2.2</b>	Hiểu được các chuẩn mực đạo đức hành nghề CNTT	
	<b>LO2.3</b>	Hiểu được Bảo mật thông tin	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

Các nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà (100%)
- Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm, của lớp

### 10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] TS. Nguyễn Ngọc Cương (chủ biên) - ThS. Vũ Chí Quang - ThS. Trần Hồng Yến, Giáo trình tin học cơ sở, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, 2017.

- Tài liệu tham khảo

[1] Bài giảng nội bộ “Nhập môn nghề nghiệp” - Trường đại học Phú Xuân

### 11. Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Tự luận)

### 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phân theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Tổng quan ngành công nghệ thông tin</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hệ thống thông tin</li> <li>- Công nghệ thông tin là gì?</li> <li>- Tầm quan trọng của Công nghệ thông tin</li> <li>- Nhân lực công nghiệp Công nghệ thông tin</li> <li>- Thị trường lao động trong lĩnh</li> </ul>	LO1.1, LO1.2	<b>6 tiết (2LT+3TH +1 Review)</b>

<p>vực Công nghệ thông tin (Thị trường ở Huế, VN)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ 4.0</li> <li>- Cơ hội và thách thức</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống thông tin</li> <li>- Thị trường lao động hiện nay và trong những năm đến</li> <li>- Công nghệ 4.0 cơ hội và thách thức</li> </ul>		
<b>BÀI 2. Lịch sử phát triển ngành CNTT (Việt Nam &amp; thế giới)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch sử phát triển CNTT trên thế giới</li> <li>- Lịch sử phát triển máy tính ở Việt Nam</li> <li>- Lịch sử phát triển Internet trên Thế giới</li> <li>- Lịch sử phát triển Internet ở Việt Nam</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch sử phát triển máy tính trên thế giới và ở Việt Nam</li> <li>- Lịch sử phát triển internet trên thế giới và Việt Nam</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+1 Review)</b>
<b>BÀI 3. Nghề nghiệp CNTT</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm và vai trò của ngành CNTT</li> <li>- Yêu cầu nghề nghiệp ngành CNTT</li> <li>- Chuyên ngành CNTT</li> </ul>	LO1.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+1 Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghề nghiệp CNTT</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc thù ngành CNTT</li> <li>- Các ngành, nghề CNTT</li> <li>- Các yêu cầu kỹ năng cần thiết</li> <li>- Thị trường lao động hiện nay và trong những năm đến</li> </ul>		
<p><b>Bài 4. Tiếp xúc nhà Quản lý</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tiếp xúc với thực tế của Doanh nghiệp</li> <li>- Thị trường lao động thông qua chủ doanh nghiệp</li> <li>- Định hướng tương lai, nghề nghiệp sắp tới</li> <li>- Giao lưu, trao đổi với doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết báo cáo thu hoạch</li> <li>- Liên hệ bản thân</li> </ul>	<p>LO1.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 5. Tiếp xúc Chuyên gia</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tiếp xúc định hướng ngành CNTT từ chuyên gia</li> <li>- Các xu hướng công nghệ hiện đại</li> <li>- Bức tranh nghề nghiệp</li> <li>- Định hướng tương lai, nghề nghiệp sắp tới</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p>	<p>-LO1.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+1 Review)</b></p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết báo cáo thu hoạch</li> <li>- Liên hệ bản thân</li> </ul>		
<b>Bài 6. Các chuẩn mực làm việc chung</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát chung về nhóm làm việc</li> <li>- Tầm quan trọng của làm việc nhóm</li> <li>- Đặc điểm của nhóm làm việc hiệu quả</li> <li>- Các kỹ năng cần thiết làm việc nhóm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tầm quan trọng của việc làm nhóm</li> <li>- Các kỹ năng cần thiết làm việc nhóm</li> <li>- Liên hệ bản thân</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết (2LT+3TH +1 Review)</b>
<b>Bài 7. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp ngành CNTT</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền sở hữu trí tuệ, Quyền tác giả, Quyền riêng tư</li> <li>- Bản quyền phần mềm</li> <li>- Đạo đức nghề nghiệp là gì ?</li> <li>- Chuẩn mức đạo đức nghề nghiệp</li> <li>- Bộ quy tắc đạo đức lập trình viên</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ</li> <li>- Đạo đức nghề nghiệp</li> <li>- Liên hệ bản thân</li> </ul>	LO2.2	<b>6 tiết (2LT+3TH +1 Review)</b>

<b>Bài 8. Bảo mật thông tin</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm Bảo mật thông tin</li> <li>- Bảo mật thông tin trong Doanh nghiệp</li> <li>- 6 điểm yếu trong đảm bảo an toàn thông tin mạng tại Việt Nam</li> <li>- 5 quy tắc đạo đức trong ATTT</li> <li>- Xu hướng bảo mật thông tin thời gian tới</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo mật thông tin</li> <li>- Quy tắc đạo đức trong ATTT</li> <li>- Xu hướng bảo mật trong thời gian đến</li> <li>- Liên hệ bản thân</li> </ul>	LO2.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Nghề nghiệp tương lai của ngành CNTT</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số kỹ năng cần thiết đối với sinh viên ngành CNTT</li> <li>- Một số nghề trong lĩnh vực CNTT có thu nhập cao</li> <li>- Nghề nghiệp ngàn CNTT trường Đại học Phú Xuân</li> <li>- Những nghề mới hấp dẫn trong lĩnh vực CNTT</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nghề lương cao trong lĩnh vực CNTT</li> <li>- Những nghề mới hấp dẫn của CNTT</li> </ul>	LO1.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+1 Review)</b>



<b>Bài 10. Lộ trình đào tạo và giới thiệu các môn học</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lộ trình đào tạo của ngành CNTT</li> <li>- Giới thiệu môn cơ bản và chuyên sâu</li> <li>- Thực tập doanh nghiệp (OJT)</li> <li>- Khóa luận tốt nghiệp (PRJ)</li> </ul> <b>Ôn tập các nội dung đã học</b>	LO1.3	<b>3 tiết (2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
<b>Hình thức thi</b>	<b>Tự luận</b>	<b>3 tiết</b>

#### 14. Yêu cầu

- Sinh viên không được dự thi nếu vắng quá 20% học phần
- Sinh viên được khuyến khích tư duy sáng tạo, phát huy khả năng nghiên cứu và tổng hợp

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# Lập trình hướng đối tượng với Java - SWE1011

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần:** Lập trình hướng đối tượng với Java Mã học phần: SWE1011

**2. Tên Tiếng Anh:** OOP with Java Số tín chỉ: 03

**3. Phân bố thời gian:** học kỳ 2

**4. Các giảng viên phụ trách học phần**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Phan Thị Hoàng Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng

**5. Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:** Cơ sở lập trình

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

**6. Mô tả tóm tắt học phần**

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lập trình hướng đối tượng Java: những khái niệm cơ sở về đối tượng, lớp, các kỹ thuật xây dựng lớp, kỹ thuật kế thừa, đa hình, lập trình tổng quát, ngoại lệ, ...

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng viết chương trình ứng dụng hướng đối tượng Java

**7. Mục tiêu học phần (Course Goals)**

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Xác định được lập trình hướng đối tượng và các nguyên lý cơ bản trong OOP: trừu tượng hóa, đóng gói, kế thừa, đa hình	1.2.7
LO2	- Xác định các khái niệm về đối tượng, lớp và các kỹ thuật xây dựng lớp	1.2.7
LO3	- Xác định được nguyên lý cơ bản kế thừa, đa hình và một số kỹ thuật trong kế thừa	1.2.7
LO4	- Giải thích được các ngoại lệ, bắt và xử lý ngoại lệ, ủy nhiệm ngoại lệ.	1.2.7

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững các khái niệm cơ bản và các nguyên lý cơ bản của lập trình hướng đối tượng	
LO2	LO2.1	Nắm vững khái niệm về đối tượng, lớp, các kỹ thuật xây dựng lớp	
	LO2.2	Thực hiện xây dựng lớp cho bài toán cụ thể	
LO3	LO3.1	Nắm vững nguyên lý kế thừa, đa hình và một số kỹ thuật trong kế thừa	
	LO3.2	Thực hiện cài đặt bài toán vận dụng các nguyên lý đã học	
LO4	LO4.1	Nắm vững các khái niệm ngoại lệ, lập trình tổng quát	
	LO4.2	Thực hiện cài đặt chương trình	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Bài giảng “Lập trình hướng đối tượng với Java”.

### ➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

## 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Tổng quan về lập trình hướng đối tượng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập trình hướng đối tượng</li> <li>- Các khái niệm cơ bản</li> <li>- Các nguyên lý cơ bản</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Xác định được đối tượng trong bài toán</li> <li>• Xác định được thuộc tính của đối tượng</li> <li>• Xác định được hành vi của đối tượng</li> </ul> </li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>BÀI 2. Đối tượng &amp; Lớp</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tượng &amp; lớp</li> <li>- Xây dựng lớp</li> <li>- Tạo và sử dụng đối tượng</li> <li>- Phương thức và biến thực thể</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng lớp cho bài toán cụ thể</li> <li>• Tạo và sử dụng được đối tượng đã xây dựng</li> <li>• Xây dựng lớp test các lớp đã xây dựng</li> </ul> </li> </ul>	LO2.1 LO2.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>BÀI 3. Một số kỹ thuật xây dựng lớp</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng gói và che dấu dữ liệu</li> <li>- Phương thức khởi tạo</li> <li>- Nạp chồng</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng phương thức truy nhập getter, setter cho các thuộc tính trong lớp</li> <li>• Xây dựng phương thức khởi tạo cho lớp</li> <li>• Thực hiện nạp chồng phương thức</li> </ul> </li> </ul>	LO2.1 LO2.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>Bài 4. Kết tập &amp; Kế thừa</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tái sử dụng mã nguồn</li> <li>- Kết tập</li> <li>- Kế thừa</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng lớp cha cho một bài toán cụ thể</li> <li>• Xác định và xây dựng lớp kế thừa cho bài toán trên</li> </ul> </li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>Bài 5. Một số kỹ thuật trong kế thừa</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi đè (Redefine/Overriding)</li> <li>- Lớp trừu tượng (Abstract class)</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul>	LO3.1 LO3.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng phương thức ghi đè trong bài toán cụ thể</li> <li>• Xác định và xây dựng phương thức trừu tượng</li> <li>• Xác định và xây dựng lớp trừu tượng</li> </ul>		
<b>Bài 6. Một số kỹ thuật trong kế thừa (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn kế thừa và đa kế thừa</li> <li>- Giao diện (Interface)</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng interface cho bài toán cụ thể</li> <li>• Xây dựng lớp kế thừa interface đó</li> </ul> </li> </ul>	LO3.1 LO3.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>Bài 7. Đa hình</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đa hình (Polymorphism)</li> <li>- Upcasting</li> <li>- Downcasting</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thực hiện upcasting và Down-cating cho đối tượng</li> <li>• Xây dựng một chương trình có lớp kế thừa nhau</li> <li>• Chỉ ra ứng dụng tính đa hình ở đâu trong chương trình đó</li> </ul> </li> </ul>	LO3.1 LO3.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>

<b>Bài 8. Lập trình tổng quát</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập trình tổng quát</li> <li>- Collection</li> <li>- Iterator và Comparator</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Viết một lớp chung, constructor cho phép khởi tạo dữ liệu bất kỳ</li> <li>• Tạo một lớp Generic với hai loại tham số T, V</li> <li>• Tạo một lớp thao tác với generic lồng nhau</li> </ul> </li> </ul>	LO4.1 LO4.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>Bài 9. Ngoại lệ</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoại lệ</li> <li>- Bắt xử lý ngoại lệ</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Viết một chương trình và sử dụng khối try/catch để bắt ngoại lệ cho chương trình đó</li> <li>• Sửa chương trình để bắt ngoại lệ khi có ngoại lệ xảy ra</li> </ul> </li> </ul>	LO4.1 LO4.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>Bài 10. Ngoại lệ(tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy nhiệm ngoại lệ</li> <li>- Tạo ngoại lệ tự định nghĩa</li> </ul> <b>Ôn tập các nội dung đã</b>	LO4.1 LO4.2	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>



<b>học</b>		
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Thực hành		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Quy trình phát triển phần mềm với Agile - SWE1021

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần:** Quy trình phát triển phần mềm với Agile. Mã học phần: SWE1021

**2. Tên Tiếng Anh:** Số tín chỉ: 03

**3. Phân bố thời gian:** 15 buổi, 3 tuần

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

**Môn học trước:** Không

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

- Giải thích khái niệm SDLC, các giai đoạn trong SDLC và các mô hình truyền thống như Thác nước (Water fall), Xoắn ốc (spiral)...
- Nắm được quy trình SDLC Agile
- So sánh ưu điểm nhược điểm của mô hình Agile với mô hình truyền thống
- Sử dụng mô hình Agile trong dự án phát triển phần mềm và xác định được những ưu điểm của mô hình Agile đối với dự án.
- Kết hợp mô hình Agile với mô hình truyền thống

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Giải thích khái niệm SDLC, các giai đoạn trong SDLC và các mô hình truyền thống như Thác nước (Waterfall), Xoắn ốc (Spiral)...	1.2.10
LO2	Sử dụng mô hình Agile trong dự án phát triển phần mềm và xác định được những ưu điểm của mô hình Agile đối với dự án.	1.2.10

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1 Quy trình phát triển phần mềm	
	LO1.2 Mô hình Thác nước và mô hình Bản mẫu	
	LO1.3 Mô hình Xoắn ốc và mô hình Rad	
LO2	LO2.1 Quy trình Agile	
	LO2.2 Phương pháp Scrum	
	LO2.3 Áp dụng phương pháp Scrum vào dự án phần mềm	
	LO2.4 Hiểu và vận dụng một số phần mềm hỗ trợ quản lý dự án	
	LO2.5 Một số phương pháp khác	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1] Bài giảng nội bộ “ Quy trình phát triển phần mềm với Agile”– Trường Đại học Phú Xuân.

### ➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiền – Giáo trình thực hành Kiểm thử phần mềm – Nhà xuất bản Thanh Niên.

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

### **Điểm quá trình:50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

### **Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: tự luận)

## 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1. Quy trình phát triển phần mềm</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ phần mềm</li> <li>- Quy trình phát triển phần mềm</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được Công nghệ phần mềm</li> <li>- Các pha trong quy trình phần mềm</li> <li>- Các mô hình trong quy trình truyền thống</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>BÀI 2. Mô hình thác nước, mô hình tiếp cận lặp và mô hình Bản mẫu</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình Thác nước (Waterfall)</li> <li>- Mô hình tiếp cận lặp</li> <li>- Mô hình Bản mẫu</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình thác nước vào dự án.</li> <li>- Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình Bản mẫu vào dự án.</li> <li>- Các mô hình Lặp, Gia tăng, Tiến hóa</li> <li>- So sánh mô hình Thác nước và Mô hình bản mẫu</li> </ul>	LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>BÀI 3. Mô hình Xoắn ốc, mô hình chữ V và mô hình hướng đối tượng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình Xoắn ốc</li> <li>- Mô hình chữ V</li> <li>- Mô hình hướng đối tượng</li> </ul> <b>Thực hành</b>	LO1.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình Xoắn ốc vào dự án.</li> <li>- Các pha mô hình, ưu điểm, nhược điểm và áp dụng mô hình Rad vào dự án.</li> <li>- So sánh các mô hình truyền thống</li> </ul>		
<p><b>Bài 4. Mô hình Agile</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu mô hình Agile</li> <li>- Tôn chỉ của Agile</li> <li>- Nguyên tắc của Agile</li> <li>- Quy trình của Agile</li> <li>- Ưu điểm và nhược điểm của mô hình Agile</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích mô hình, các tôn chỉ, nguyên tắc hoạt động của Agile</li> <li>- Quy trình Agile</li> <li>- Áp dụng phương pháp Agile</li> <li>- Ưu điểm, nhược điểm</li> </ul>	<p>LO2.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+</b> <b>1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 5. Phương pháp Scrum</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu phương pháp Scrum</li> <li>- Các khái niệm Scrum</li> <li>- Scrum Team</li> <li>- Các tạo tác trong Scrum</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình của Scrum trong dự án</li> <li>- Phân tích các thành thành phần</li> </ul>	<p>LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+</b> <b>1 Review)</b></p>

<p>của Scrum trong dự án</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích ưu điểm và nhược điểm của Scrum</li> </ul>		
<p><b>Bài 6. Phương pháp Scrum (tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự kiện trong Scrum</li> <li>- Các cuộc họp trong Sprint</li> <li>- Đóng khung thời gian</li> <li>- Định nghĩa hoàn thành</li> <li>- Ưu điểm và nhược điểm của Scrum</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các thành phần team của Scrum</li> <li>- Phân tích quá trình Scrum</li> <li>- Phân tích lợi của việc đóng khung và các cuộc họp trong Sprint</li> </ul>	<p>LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 7. Phương pháp Scrum (tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập yêu cầu trong Product Backlog</li> <li>- Ước lượng điểm Use story</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết Use Story cho dự án</li> <li>- Ước lượng điểm cho các Story trên</li> </ul>	<p>LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 8. Áp dụng mô hình Scrum</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số hiểu lầm trong Scrum</li> <li>- So sánh Scrum với mô hình truyền</li> </ul>	<p>LO2.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+</b></p>

<p>thống</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng mô hình Scrum</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số hiểu lầm trong Scrum như Scrum Master</li> <li>- Phân tích so sánh mô hình Scrum với mô hình thác nước</li> <li>- Với dự án phần mềm cụ thể, áp dụng mô hình Scrum để giải quyết</li> </ul>		<b>1 Review)</b>
<b>Bài 9. Các phần mềm quản lý dự án theo mô hình Agile</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi ích của phần mềm hỗ trợ</li> <li>- Phần mềm Trello</li> <li>- Phần mềm Jira</li> <li>- Phần mềm Gantt Pro</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng một trong các phần mềm hỗ trợ trên cài đặt dự án thực tế</li> </ul>	LO2.4	<b>6 tiết (2LT+3TH+ 1 Review)</b>
<b>Bài 10. Một số phương pháp khác</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp XP</li> <li>- Phương pháp Kanban</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích giá trị cốt lõi và các kỹ thuật thực hành của XP</li> <li>- Phân tích nguyên tắc, ưu điểm và nhược điểm của Kanban</li> <li>- So sánh các phương pháp trong mô hình Agile</li> </ul> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p>	LO2.5	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>

<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
<b>Hình thức thi</b>	Tự luận	<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>



## Java: Lập trình Desktop - SWE1031

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần: Java: Lập trình Desktop** Mã học phần: SWE1031

**2. Tên Tiếng Anh: Java: Desktop Programming** Số tín chỉ: 03

**3. Phân bố thời gian:** 3 tuần, 15 buổi

**4. Các giảng viên phụ trách học phần**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

**5. Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:** Lập trình HĐT với Java

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

**6. Mô tả tóm tắt học phần**

- Học phần này trang bị cho người học những kiến thức trong Lập trình giao diện như Container, Components, Layout Manager và Event. - Khai thác được tính năng lập trình đa luồng (multithreaded programming), lập trình CSDL JDBC cơ bản để truy xuất dữ liệu

- Kết thúc học phần sinh viên có khả năng thiết kế và xây dựng được các ứng dụng nhỏ trên nền tảng thành phần giao diện GUI phù hợp và lập trình hướng sự kiện

**7. Mục tiêu học phần (Course Goals)**

<b>Mục tiêu (Goals)</b>	<b>Mô tả (Goal description)</b> <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	<b>Chuẩn đầu ra CTĐT</b>
<b>LO1</b>	Nắm vững Java Foundation Classes và các thư viện của JFC; So sánh AWT và Swing; Nắm vững khái niệm Containers, Components, Layout Manager, Events trong NNLT Java.	1.2.11, 1.2.13
<b>LO2</b>	Vận dụng thành thạo các đối tượng Container và Layout Manager trong NNLT Java	1.2.11, 1.2.13
<b>LO3</b>	Vận dụng thành thạo các Components cơ bản trong lập trình giao diện; Nắm được mô hình ủy thác sự kiện và các loại sự kiện trong NNLT Java	1.2.11, 1.2.13
<b>LO4</b>	Vận dụng thành thạo Lập trình đa luồng, lập trình CSDL với JDBC trong NNLT Java	1.2.11, 1.2.13

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững JFC và các thư viện của JFC; So sánh AWT và Swing	
	LO1.2	Nắm vững khái niệm Containers, Components, Layout Manager, Events trong NNLT Java.	
LO2	LO2.1	Vận dụng thành thạo các đối tượng Container trong NNLT Java	
	LO2.2	Vận dụng thành thạo các đối tượng Layout Manager trong NNLT Java	
LO3	LO3.1	Vận dụng thành thạo các Components cơ bản trong lập trình giao diện	
	LO3.2	Xử lý sự kiện trong NNLT Java	
LO4	LO4.1	Vận dụng thành thạo Lập trình đa luồng trong NNLT Java	
	LO4.2	Vận dụng thành thạo lập trình CSDL với JDBC trong NNLT Java	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Bài giảng nội bộ “Java: Lập trình Desktop”

### ➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôì -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%

- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

**12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1: Tổng quan về Java: Lập trình Desktop</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Java Foundation Classes – JFC</li><li>- So sánh AWT và Swing</li><li>- Một số khái niệm trong GUI</li><li>- Sử dụng công cụ Eclipse</li></ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trình bày tổng quan về JFC, AWT, Swing</li><li>- Trình bày các khái niệm cơ bản: Containers, Component, Layout Manager, Event</li><li>- Download và cài đặt JDK và Eclipse</li></ul>	<b>LO1.1, LO1.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 2. GUI containers</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Tổng quan về Container</li><li>- JFrame</li><li>- JPanel</li></ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Viết các ứng dụng có sử dụng các container: JFrame, JPanel</li></ul>	<b>LO2.1</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 3. Layout Manager</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về Layout Manager</li> <li>- BorderLayout</li> <li>- FlowLayout</li> <li>- Border Layout</li> <li>- CardLayout</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết các ứng dụng có sử dụng: BorderLayout, FlowLayout, BorderLayout, SpringLayout</li> </ul>	<b>LO2.1, LO2.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</b>
<b>Bài 4. Layout Manager (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GridLayout</li> <li>- GridBagLayout</li> <li>- GroupLayout</li> <li>- SpringLayout</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết các ứng dụng có sử dụng: GridLayout, GridBagLayout, GroupLayout, GroupLayout</li> </ul>	<b>LO2.1, LO2.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</b>
<b>Bài 5. Các Components cơ bản</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan</li> <li>- JLabel</li> <li>- JTextField</li> <li>-JTextArea</li> <li>-JPasswordField</li> <li>-JButton</li> <li>-JCheckBox</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p>	<b>LO2.1, LO2.2, LO3.1</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</b>

<p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết các ứng dụng có sử dụng các components cơ bản như: JLabel, JTextField, JTextArea, JButton, JCheckBox</li> </ul>		
<p><b>Bài 6. Các Components cơ bản (tt)</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- JRadioButton</li> <li>- JTable</li> <li>- JList</li> <li>- JSlider</li> <li>- JScrollBar</li> <li>- JDialog</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết ứng dụng minh họa việc sử dụng các component JRadioButton, JTable, JList, JSlider, JScrollBar, JDialog</li> </ul>	<p>LO2.1, LO2.2, LO3.1</p>	<p>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</p>
<p><b>Bài 7. Xử lý sự kiện</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>Thời lượng</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình sự kiện</li> <li>- Các lớp sự kiện</li> <li>- Event Listener</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết ứng dụng minh họa việc xử lý sự kiện</li> </ul>	<p>LO3.1, LO3.2</p>	<p>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</p>
<p><b>Bài 8. Lập trình đa luồng</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p>Thời lượng</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan</li> <li>- Vòng đời của một Thread</li> </ul>	<p>LO4.1</p>	<p>6 tiết (2 LT+3TH)</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền ưu tiên của Thread</li> <li>- Khởi tạo Thread</li> <li>- Các phương thức của lớp Thread</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày vòng đời của một Thread</li> <li>- Viết ứng dụng minh họa cách tạo Thread theo 2 cách đã học</li> </ul>		<b>+ 1 Review)</b>
<b>Bài 9. Lập trình CSDL với JDBC</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu chung về JDBC</li> <li>- Trình điều khiển JDBC (JDBC Driver)</li> <li>- Kết nối Database</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết ứng dụng minh họa việc kết nối CSDL với JDBC</li> </ul>	<b>LO4.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 10. Lập trình CSDL với JDBC (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo Project đơn giản</li> <li>- Quản lý Transaction</li> </ul> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p>	<b>LO4.2</b>	<b>3 tiết (2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
<b>Hình thức thi: Thực hành</b>		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Java: MVC với Swing - SWE1041

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Java: MVC với Swing Mã học phần: SWE1041

2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Java: Lập trình Desktop

Môn học tiên quyết: Java: Lập trình Desktop

Khác: Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức MVC với Swing để thiết kế và xây dựng các ứng dụng trên Desktop

Trang bị cho sinh viên các kiến thức làm việc cơ sở dữ liệu JDBC với Swing

Trang bị cho người học thiết kế giao diện của một ứng dụng

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng thiết kế và xây dựng một ứng dụng hoàn chỉnh

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Lựa chọn và sử dụng các Component nâng cao của Swing để hỗ trợ thiết kế giao diện và xây dựng ứng dụng	1.2.11
LO2	Vận dụng mô hình MVC với swing để quản lý dữ liệu và thay đổi giao diện của các component hiệu quả hơn	1.2.11
LO3	Vận dụng lập trình CSDL JDBC nâng cao để truy xuất dữ liệu	1.2.11



## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững các bước để xây dựng một ứng dụng cụ thể, hiểu rõ các Component nâng cao và sử dụng thành thạo các Component này	
	LO1.2	Vận dụng thiết kế menu và các Component vào việc thiết kế giao diện cho ứng dụng cụ thể	
LO2	LO2.1	Vận dụng mô hình MVC trong việc quản lý dữ liệu thay đổi giao diện của các Component	
LO3	LO3.1	Hiểu rõ kết nối CSDL JDBC trong Java Swing	
	LO3.2	Vận dụng thành thạo lập trình CSDL trong Java Swing	
	LO3.3	Hiểu rõ ứng dụng JTable và vận dụng JTable trong lập trình Java Swing và các thao tác khác để nâng cao việc truy xuất dữ liệu	
	LO3.4	Hiểu rõ các bài toán ứng dụng trong Java Swing	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Java: MVC với Swing” – Trường Đại học Phú Xuân

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình:50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)

## 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1. Bài toán xây dựng ứng dụng quản lý</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Mô tả bài toán (mô tả bài toán và chức năng)</li><li>- Cách giải quyết bài toán</li></ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Phân biệt được công nghệ phần mềm và phần mềm</li><li>- Hiểu được lỗi phần mềm</li><li>- Nắm vững quy trình kiểm thử</li><li>- Nắm được một số công cụ Test</li></ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 2. Các Component Swing nâng cao</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Các Component Swing nâng cao ( Khái niệm, JComboBox, constructor, các phương thức)</li><li>- JOptionPane</li><li>- JFileChooser</li><li>- JColorChooser</li><li>- JTabbedPane</li></ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tạo và thao tác được trên các Component trên</li><li>- Tạo và thao được trên JList, JTree và JTable</li></ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 3. Menu trong Java Swing</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- JMenuItem</li> <li>- JMenuBar</li> <li>- JMenu</li> <li>- JMenuItem</li> <li>- JPopupMenu</li> <li>- JToolBar</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng thành thạo các thành phần trên</li> <li>- Thiết kế Menu cho ứng dụng cụ thể</li> <li>- Xây dựng Form</li> </ul>	LO1.1, LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Java – kiến trúc Swing và mô hình MVC</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình MVC</li> <li>- Gui-state Model và Application-data Model</li> <li>- Thông báo sự thay đổi của Model</li> <li>- Tạo Custom Model</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được yêu cầu của chức năng Login</li> <li>- Sử dụng mô hình MVC để cài đặt cho chức năng Login</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Kết nối CSDL JDBC trong Java Swing</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về JDBC</li> <li>- Java Swing lập trình CSDL với JDBC</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế Form nhập dữ liệu, Form</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<p>xóa dữ liệu, Form cập nhật dữ liệu của một ứng dụng cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết nối CSDL JDBC trong Java Swing cho ứng dụng trên</li> </ul>		
<p><b>Bài 6. Lập trình Java Swing và JDBC</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập trình Java Swing và JDBC</li> <li>- Thao tác Tìm kiếm và Xóa</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy viết code cho chức năng Tìm kiếm và Xóa của một ứng dụng cụ thể</li> </ul>	<p>LO3.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 7. Lập trình Java Swing và JDBC (tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thao tác Thêm dữ liệu</li> <li>- Thao tác cập nhật dữ liệu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy viết code cho chức năng Thêm dữ liệu của một ứng dụng cụ thể</li> <li>- Hãy viết code cho chức năng Cập nhật dữ liệu của một ứng dụng cụ thể</li> </ul>	<p>LO3.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 8. Ứng dụng JTable trong Java Swing</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan JTable</li> <li>- Sử dụng JTable của Java Swing</li> <li>- Truy vấn CSDL hiển thị lên JTable</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p>	<p>LO3.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>

<b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo cửa sổ cuộn cho bảng</li> <li>- Truy vấn cơ sở dữ liệu cụ thể hiển thị lên JTable</li> </ul>		
<b>Bài 9. Ứng dụng Java Swing</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo Word Counter sử dụng Java Swing</li> <li>- Tạo Puzzle Game sử dụng Java Swing</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> Cài đặt được thuật toán của 2 ứng dụng trên	LO3.4	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Một số thao tác khác trên Java Swing</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Drag và Drop của các Component trong Java Swing</li> <li>- Tùy chỉnh khả năng Drop của các Component</li> </ul> <b>Ôn tập các nội dung đã học</b>	LO3.3	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi	Đồ án	<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

#### 15. Ngày phê duyệt:

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## CD6: Phân tích thiết kế hệ thống thông tin-

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Phân tích thiết kế hệ thống thông tin.** Mã học phần:

2. Tên Tiếng Anh: **System Analysis And Design** Số tín chỉ: **03**

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

**Môn học trước:** Cơ sở dữ liệu

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

- Học phần cung cấp một phương pháp luận phân tích và thiết kế một hệ thống thông tin (HTTT).

- Ngoài các phương pháp phân tích thiết kế HTTT đang có trong thực tế, học phần sẽ chú trọng đến việc 02 phương pháp chính: phân tích và thiết kế HTTT theo hướng chức năng và phân tích thiết kế HTTT theo hướng đối tượng.

- Các kiến thức cơ bản để tiến hành việc phân tích và thiết kế một HTTT được trình bày đầy đủ và sẽ được vận dụng vào các bài tập thực tế trong các buổi sinh hoạt nhóm của sinh viên, nhằm rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để phân tích và thiết kế các hệ thống thông tin thông dụng trong xã hội.

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Nắm vững phương pháp phân tích và thiết kế hệ thống thông tin(HTTT)	
LO2	Hiểu và sử dụng được phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin( HTTT) theo hướng chức năng và theo hướng đối tượng	
LO3	Vận dụng các phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin vào dự án	

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững phương pháp phân tích và thiết kế hệ thống thông tin(HTTT)	
LO2	LO2.1	Hiểu và sử dụng được phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin( HTTT) theo hướng chức năng	
	LO2.2	Hiểu và sử dụng được phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin( HTTT) theo hướng đối tượng	
	LO2.3	Sử dụng công cụ hỗ trợ phân tích, thiết kế hệ thống	
LO3	LO3.1	Hiểu rõ phân tích và thiết kế là hai khâu quan trọng cốt lõi của quá trình hình thành, xây dựng một hệ thống thông tin	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1] TS. Lê Văn Phùng, Kỹ Thuật Phân Tích Và Thiết Kế Hệ Thống Thông Tin Hướng Cấu Trúc, Nhà Xuất Bản Thông Tin Và Truyền Thông, 2017

### ➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Bài giảng nội bộ Phân tích thiết kế hệ thống thông tin – Trường Đại học Phú Xuân

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)

## 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)



<b>Bài 1. Tổng quan về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm cơ bản: thông tin, hệ thống thông tin, cấu tạo và phân loại các HTTT, các thành phần của một HTTT.</li> <li>- Hệ thống thông tin quản lý</li> <li>- Mô hình hóa một HTTT</li> <li>- Các giai đoạn xây dựng một HTTT tin học hóa</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích các khái niệm cơ bản</li> <li>- Mô hình hóa HTTT và các giai đoạn xây dựng</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 2. Tổng quan về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích về chi phí để xây dựng một HTTT</li> <li>- Một số cách tiếp cận trong phát triển phần mềm</li> <li>- Vai trò của những người tham gia phát triển HTTT</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích chi phí để xây dựng HTTT</li> <li>- Các tiếp cận và vai trò người tham gia phát triển phần mềm</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 3. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng chức năng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích hiện trạng của tổ chức,</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b>

doanh nghiệp - Mô hình quan niệm <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Phân tích hiện trạng của tổ chức, doanh nghiệp theo mô hình quan niệm đã học		<b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng chức năng (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Mô hình tổ chức - Mô hình vật lý <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Bài tập ứng dụng việc xây dựng mô hình tổ chức, mô hình vật lý	LO2.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Thu thập, biểu diễn và phân tích yêu cầu người dùng với mô hình use case - Giới thiệu quy trình thu thập yêu cầu - Sử dụng mô hình use case để biểu diễn nghiệp vụ của tổ chức <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Quy trình thu thập yêu cầu - Sử dụng mô hình use case để biểu diễn nghiệp vụ	LO2.2, LO2.3	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Thu thập, biểu diễn và phân tích yêu cầu người dùng với mô hình use case - Phân tích nghiệp vụ và xác định yêu	LO2.2, LO2.3	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>

<p>cầu chức năng của hệ thống</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng mô hình use case</li> </ul>		
<p><b>Bài 7. Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng (tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng mô hình use case để biểu diễn chức năng của hệ thống</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>Bài tập ứng dụng lập mô hình use case mô tả chức năng của hệ thống</p>	<p>LO2.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 8. Thiết kế hệ thống</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về thiết kế kiến trúc của hệ thống</li> <li>- Các bước trong quá trình thiết kế hệ thống</li> <li>- Một số giải pháp kỹ thuật cho vấn đề hình trạng, tương tranh, bảo mật của hệ thống</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bước của quá trình thiết kế hệ thống</li> <li>- Một số giải pháp kỹ thuật</li> </ul>	<p>LO3.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 9. Thiết kế hệ thống (tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn công nghệ sử dụng trong hệ thống</li> <li>- Thiết kế các hệ thống con</li> <li>- Đặc tả giao diện của lớp</li> </ul>	<p>LO3.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>

<b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Thiết kế một hệ thống cụ thể		
<b>Bài 10. Ôn tập</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Phân tích, thiết kế hệ thống theo phương pháp hướng đối tượng, theo hướng chức năng - Thiết kế hệ thống <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> Bài tập ứng dụng thiết kế hệ thống	LO2.1, LO2.2, LO2.3, LO3.1	<b>3 tiết (2LT++1 thực hành)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
	Đồ án	<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## CD7: Nhập môn Công nghệ phần mềm

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Nhập môn công nghệ phần mềm. Mã học phần:

2. Tên Tiếng Anh: Introduction to Software Technology Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Phân tích và thiết kế hệ thống

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

Nêu tổng quan về công nghệ phần mềm. Các mô hình tiến trình cho việc phát triển phần mềm và quản lý dự án phần mềm. Các công đoạn của việc phát triển phần mềm, bao gồm khảo sát yêu cầu để xác định nhiệm vụ phần mềm, phân tích thiết kế để lựa chọn cách giải cho bài toán, cài đặt, kiểm tra chất lượng phần mềm, chuyển giao và bảo trì hệ thống.

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Nắm vững các nguyên lý và kỹ thuật chung để phát triển phần mềm đạt chất lượng với chi phí hợp lý.	
LO2	Nắm vững phương pháp để vận dụng được các kiến thức đã học nhằm xây dựng được một phần mềm từ một bài toán thực tế thông qua các bài tập giả lập.	
LO3	Nắm vững và vận dụng thành thạo các công đoạn của việc phát triển một phần mềm theo đúng quy trình.	

#### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1 LO1.1	Nắm được các nguyên lý và kỹ thuật chung để phát triển phần mềm đạt chất lượng với chi phí hợp lý.	
LO2 LO2.1	Xây dựng được một phần mềm từ một bài toán thực tế.	

<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Hiểu đúng mỗi công đoạn của việc phát triển một phần mềm theo đúng quy trình.	
	<b>LO3.2</b>	Thể hiện đúng và đủ các công đoạn của việc phát triển một phần mềm theo đúng quy trình cho một dự án giả lập.	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1] Bài giảng nội bộ “Nhập môn Kỹ thuật phần mềm” – Trường Đại học Phú Xuân.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà - Giáo trình kỹ nghệ phần mềm - Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)

### 12. Thang điểm: 10

### 13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1. Tổng quan về công nghệ phần mềm</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định nghĩa chung về phần mềm</li> <li>- Vai trò và tầm quan trọng của phần mềm</li> <li>- Các chỉ tiêu cơ bản của phần mềm</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại các sản phẩm phần mềm</li> <li>- Khó khăn và thách thức đối với phát triển phần mềm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được công nghệ phần mềm và phần mềm</li> <li>- Các chỉ tiêu cơ bản của phần mềm</li> <li>- Phân loại các sản phẩm phần mềm</li> </ul>		
<p><b>Bài 2. Tiến trình phát triển phần mềm</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến trình phát triển phần mềm</li> <li>- Các hoạt động chính của tiến trình phát triển phần mềm</li> <li>- Một số mô hình tiến trình phát triển phần mềm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động chính của tiến trình phát triển phần mềm</li> <li>- Một số mô hình tiến trình phát triển phần mềm</li> </ul>	<p>LO1.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 3. Quản lý dự án phát triển phần mềm</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm dự án và quản lý dự án</li> <li>- Trách nhiệm của người quản lý dự án</li> <li>- Hoạt động quản lý dự án phần mềm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng khảo sát đặc tả, mã</li> </ul>	<p>LO2.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>



<p>nguồn vào kiểm thử phần mềm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu thêm kiểm thử hộp đen như phân hoạch tương đương</li> </ul>		
<p><b>Bài 4. Khảo sát, phân tích và đặc tả yêu cầu</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò của phân tích và đặc tả yêu cầu</li> <li>- Các hoạt động của phân tích và đặc tả yêu cầu</li> <li>- Phương pháp, công cụ để phân tích, đặc tả yêu cầu</li> <li>- Tư liệu hóa yêu cầu phần mềm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò và các hoạt động của phân tích và đặc tả yêu cầu.</li> <li>- Tìm hiểu phương pháp, công cụ để phân tích, đặc tả yêu cầu</li> </ul>	<p>LO3.1, LO3.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 5. Thiết kế phần mềm</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm của quá trình thiết kế phần mềm</li> <li>- Nguyên lý thiết kế phần mềm</li> <li>- Đánh giá chất lượng thiết kế phần mềm</li> <li>- Các hoạt động của thiết kế phần mềm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm, nguyên lý thiết kế phần mềm</li> <li>- Đánh giá quá trình thiết kế</li> </ul>	<p>LO3.1, LO3.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 6. Cài đặt phần mềm</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết</p>	<p><b>Thời lượng</b></p>

	<b>thức ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong cách cài đặt chương trình</li> <li>- Lập trình tránh lỗi</li> <li>- Nền tảng của ngôn ngữ lập trình</li> <li>- Lập trình hướng hiệu quả</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong cách cài đặt chương trình và lập trình tránh lỗi</li> <li>- Lập trình hướng hiệu quả</li> </ul>	LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Kiểm tra chất lượng phần mềm</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ tin cậy của phần mềm</li> <li>- Khái niệm kiểm tra và các chiến lược kiểm tra phần mềm</li> <li>- Quy trình kiểm thử và các công cụ trợ giúp kiểm thử</li> <li>- Viết tài liệu kiểm thử</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu khái niệm kiểm tra và các chiến lược kiểm tra phần mềm</li> <li>- Xây dựng quy trình kiểm thử và các công cụ trợ giúp kiểm thử, viết tài liệu kiểm thử</li> </ul>	LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Bảo trì phần mềm và Quản lý thay đổi phần mềm</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động bảo trì phần mềm và phân loại</li> <li>- Đặc điểm của bảo trì phần mềm</li> <li>- Công việc bảo trì phần mềm và một số hiệu ứng lề</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p>	LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được hoạt động bảo trì phần mềm</li> <li>- Các công việc của bảo trì phần mềm</li> </ul>		
<b>Bài 9. Bảo trì phần mềm và Quản lý thay đổi phần mềm (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số hình thức bảo trì phần mềm</li> <li>- Quản lý thay đổi phần mềm</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> -Áp dụng những thay đổi phần mềm vào việc quản lý dự án cụ thể	LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Ôn tập</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thiết kế phần mềm</li> <li>-Cài đặt phần mềm</li> <li>-Kiểm tra chất lượng phần mềm</li> <li>-Bảo trì phần mềm</li> <li>-Review dự án</li> </ul>	LO2.1, LO3.1, LO3.2	<b>3 tiết ( 2LT+1 Review)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi	Đồ án	<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Tích hợp và kiểm thử hệ thống - SWE2011

1. Tên học phần: Tích hợp và kiểm thử hệ thống. Mã học phần: SWE2011

2. Tên Tiếng Anh: System Integration and Testing Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

### 6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các khái niệm và các thuật ngữ cơ bản về kiểm thử.

Trang bị cho người học kiến thức về các phương pháp kiểm thử.

Trang bị cho người học thiết kế Testcase cho từng phương pháp kiểm thử

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng tạo kiểm thử phần mềm và kiểm thử Web Application.

### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Giải thích các thuật ngữ, các khái niệm căn bản trong kiểm thử phần mềm.	1.2.10
LO2	Tóm tắt các chuẩn về chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, và đặc biệt trong ngành công nghệ phần mềm.	1.2.10
LO3	Lựa chọn loại phương pháp kiểm thử phù hợp với từng giai đoạn kiểm thử.	1.2.10
LO4	Thiết kế ca kiểm thử cho từng phương pháp kiểm thử đã xác định	1.2.10
LO5	Hiểu được kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động	1.2.10

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững khái niệm công nghệ phần mềm, phần mềm và lỗi phần mềm	
	LO1.2	Hiểu được các khái niệm và thuật ngữ cơ bản của kiểm thử	
LO2	LO2.1	Nắm vững các chuẩn chất lượng về khảo sát đặc tả	
	LO2.2	Nắm vững các danh sách kiểm tra về khảo sát mã nguồn	
LO3	LO3.1	Vận dụng thành thạo phương pháp kiểm thử hộp đen vào giải quyết bài toán thực tế	
	LO3.2	Vận dụng thành thạo phương pháp kiểm thử hộp trắng vào giải quyết bài toán thực tế	
	LO3.3	Vận dụng thành thạo kiểm thử tích hợp	
	LO3.4	Hiểu được quy trình kiểm thử Agile	
LO4	LO4.1	Thiết kế được các Testcase cho kiểm thử hộp đen, kiểm thử hộp trắng và kiểm thử tích hợp	
	LO4.2	Hiểu được và thiết kế testcase cho kiểm thử Web Application	
LO5	LO5.1	Nắm vững kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1] Bài giảng nội bộ “Tích hợp và kiểm thử hệ thống” – Trường Đại học Phú Xuân.

### ➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiến – Giáo trình thực hành kiểm thử phần mềm – NXB Thanh Niên.

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:****Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)**12. Thang điểm: 10****13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 5 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1. Tổng quan công nghệ phần mềm</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần mềm</li> <li>- Công nghệ phần mềm</li> <li>- Lỗi phần mềm</li> <li>- Định nghĩa lỗi</li> <li>- Công việc của Tester</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được công nghệ phần mềm và phần mềm</li> <li>- Hiểu được lỗi phần mềm</li> <li>- Nắm vững quy trình kiểm thử</li> <li>- Nắm được một số công cụ Test</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 2. Kiểm thử phần mềm</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu kiểm thử phần mềm</li> <li>- Các loại kiểm thử</li> <li>- Các mức độ kiểm thử phần mềm</li> <li>- Testcase</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p>	LO1.2	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững khái niệm, các mức độ kiểm thử, hạn chế kiểm thử,...</li> <li>- Hiểu được cách Testcase và các thành phần của Testcase</li> </ul>		
<b>Bài 3. Kiểm thử tĩnh</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát đặc tả</li> <li>- Khảo sát mã nguồn</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng khảo sát đặc tả, mã nguồn vào kiểm thử phần mềm</li> <li>- Tìm hiểu thêm kiểm thử hộp đen như phân hoạch tương đương</li> </ul>	LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Kiểm thử hộp đen</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm thử hộp đen</li> <li>- Phương pháp phân hoạch tương đương</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm kiểm thử hộp đen và vận dụng phân hoạch tương đương để thiết kế Testcase</li> <li>- Tìm hiểu thêm phương pháp kiểm thử giá trị biên và đồ thị nhân quả</li> </ul>	LO3.1, LO4.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Kiểm thử hộp đen(tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp giá trị biên</li> </ul>	LO3.1, LO4.1	<b>6 tiết</b>



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp đồ thị nhân – quá</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng thành thạo phương pháp giá trị biên, đồ thị nhân quá để thiết kế Testcase cho bài toán thực tế</li> <li>- Tìm hiểu thêm các phương pháp kiểm thử hộp tăng</li> </ul>		<p><b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 6. Kiểm thử hộp trắng</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Kiểm thử hộp trắng</li> <li>- Các độ đo kiểm thử</li> <li>- Đồ thị luồng điều khiển</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được độ đo kiểm thử để giải quyết bài toán thực tế</li> <li>- Xây dựng được đồ thị luồng điều khiển và thiết kế các đường đi phủ đỉnh, phủ cung và phủ điều kiện</li> </ul>	<p>LO3.2, LO4.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 7. Kiểm thử hộp trắng(tt)</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ phức tạp Cyclomat</li> <li>- Đồ thị luồng dữ liệu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế được lộ trình cơ sở cho đồ thị và thiết kế Testcase tương ứng với lộ trình cơ sở</li> <li>- Xây dựng và thiết kế được lộ trình cho đồ thị luồng dữ liệu</li> </ul>	<p>LO3.2, LO4.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>

<b>Bài 8. Kiểm thử tích hợp và kiểm thử Web Application</b>	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm thử tích hợp</li> <li>- Kiểm thử hệ thống</li> <li>- Kiểm thử Web Application</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế tích hợp theo Top – down và Bottom - up</li> <li>- Thiết kế Testcase cho các Web Application</li> </ul>	LO3.3, LO3.4, LO4.2	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Kiểm thử Agile</b>	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm thử Agile</li> <li>- Kiểm thử phát triển phần mềm trong mô hình Agile</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững quy trình kiểm thử Agile trong phát triển phần mềm theo mô hình Agile</li> <li>- Thiết kế Testcase cho trang Web Application</li> </ul>	LO3.4	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động</b>	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm thử thủ công</li> <li>- Kiểm thử tự động</li> </ul> <b>Ôn tập các nội dung đã học</b>	LO5.1	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi:	Đề án	<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Quản lý dự án phần mềm - SWE2211

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản lý dự án phần mềm.  
SWE2211

Mã học phần:

2. Tên Tiếng Anh: Software project management

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 5 tuần

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Quy trình phát triển phần mềm Agile

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

- Mô tả được các yếu tố của một dự án phần mềm
- Phát biểu được các nội dung cần quản lý trong một dự án phần mềm
- Hiểu biết về các giai đoạn của dự án phần mềm, cách lên kế hoạch dự án, liệt kê công việc, ước lượng thời gian, lập lịch biểu, quản lý rủi ro, điều phối nhân lực và kiểm soát chung dự án.
- Quản lý dự án phần mềm với phương pháp Agile
- Sử dụng các công cụ phần mềm phục vụ cho việc lên kế hoạch, theo dõi và quản trị công việc.

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
LO1	Mô tả được các yếu tố của một dự án phần mềm, phát biểu được các nội dung cần quản lý trong một dự án phần mềm
LO2	Hiểu biết về các giai đoạn của dự án phần mềm, cách lên kế hoạch dự án, liệt kê công việc, ước lượng thời gian, lập lịch biểu, quản lý rủi ro, điều phối nhân lực
LO3	Quản lý, kiểm soát chung dự án và kết thúc dự án.
LO4	Sử dụng thành thạo Các công cụ hỗ trợ quản lý dự án
LO5	Quản lý dự án phần mềm với phương pháp AGILE

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Tổng quan quản lý dự án phần mềm	
	LO1.2	Xác định dự án phần mềm	
LO2	LO2.1	Vận dụng được các phương pháp lập kế hoạch, phương pháp luận về lập lịch trình vào dự án cụ thể	
	LO2.2	Hiểu rõ ước lượng thời gian, xác định chi phí và xác định rủi ro cho dự án	
LO3	LO3.1	Hiểu được thu thập và đánh giá hiện trạng, tiến hành họp và nắm vững quản lý cấu hình	
	LO3.2	Kiểm soát thay đổi và quản lý rủi ro cho dự án phần mềm	
	LO3.3	Quản lý được chất lượng dự án phần mềm	
	LO3.4	Phân tích dự án, thống kê và rà soát lại dự án	
LO4	LO4.1	Sử dụng thành thạo Các công cụ hỗ trợ quản lý dự án	
LO5	LO5.1	Quản lý dự án phần mềm với phương pháp AGILE	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Bài giảng nội bộ Quản lý dự án phần mềm (BGNB).

### ➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiền – Giáo trình thực hành Kiểm thử phần mềm – Nhà xuất bản thanh niên

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

### Điểm quá trình: 50%

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

**12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phân theo tuần** (phân bổ theo 5 tuần, 3 buổi học/1 tuần)

<b>BÀI 1: Nhập môn quản lý dự án phần mềm</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý dự án phần mềm</li> <li>- Chu kỳ phát triển phần mềm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được dự án, quản lý dự án và quản lý dự án phần mềm</li> <li>- Xác định được chu kỳ sống của một dự án phần mềm</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>BÀI 2. Xác định dự án</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định mục đích và mục tiêu dự án</li> <li>- Làm tài liệu Phác thảo dự án</li> <li>- Xác định vai trò và trách nhiệm trong dự án</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định mục tiêu, mục đích của dự án cụ thể</li> <li>- Lập biểu mẫu chung cho dự án cụ thể</li> <li>- Tài liệu xác định ra phạm vi của dự án và trách nhiệm của những người tham dự.</li> </ul>	LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 3. Lập kế hoạch dự án</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phương pháp lập kế hoạch</li> <li>- Phương pháp luận về lập lịch trình</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng 1 trong các phương pháp lập bảng kế hoạch, phân rã bảng công việc và ma trận trách nhiệm đối với dự án cụ thể</li> <li>- Lập lịch biểu cho các công việc của dự án</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Lập kế hoạch dự án (TT)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ước lượng thời gian</li> <li>- Kiểm soát rủi ro</li> <li>- Xác định chi phí</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ước tính chi phí và thời gian cho dự án</li> </ul>	LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Quản lý, kiểm soát việc thực hiện dự án</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập và đánh giá hiện trạng</li> <li>- Họp</li> <li>- Quản lý cấu hình (QLCH)</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành khảo sát hiện trạng và lập báo cáo đối với dự án cụ thể</li> <li>- Kế hoạch bảo mật dự án</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Quản lý, kiểm soát việc thực hiện dự án(tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát thay đổi</li> <li>- Quản lý rủi ro</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập ra danh sách thay đổi, mức độ ưu tiên và kế hoạch kiểm soát</li> <li>- Lập kế hoạch phòng ngừa rủi ro cho dự án</li> </ul>	LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Quản lý, kiểm soát việc thực hiện dự án(tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý chất lượng</li> <li>- Chuẩn CMM</li> <li>- Lập lại kế hoạch</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch quản lý chất lượng và lập kế hoạch phòng ngừa lỗi dự án</li> <li>- Thực hiện chuẩn CMM</li> </ul>	LO3.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Kết thúc dự án</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích kết thúc dự án</li> <li>- Thống kê lại và Rà soát</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống kê và rà soát lại dự án</li> </ul>	LO3.4	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Các công cụ hỗ trợ quản lý dự án</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công cụ hỗ trợ quản lý dự án</li> <li>- Thủ tục dự án</li> <li>- Xây dựng tổ dự án</li> </ul>	LO4.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>



<b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Vận dụng thành thạo công cụ hỗ trợ Microsoft Project		
<b>Bài 10. Phương pháp agile trong quản lý công việc và dự án</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
- Tổng quan phương pháp Agile - Ứng dụng mô hình Agile trong quản lý thời gian dự án - Một số công cụ quản lý dự án theo Agile <b>Ôn tập các nội dung đã học</b>	LO5.1	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		
Hình thức thi:	Thực hành	<b>3</b>

#### **14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

#### **15. Ngày phê duyệt:**

#### **16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Chuyên đề (1): Java: J2EE và lập trình Web- SCS3911-1

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: J2EE và lập trình Web Mã học phần: SCS3911-1

2. Tên Tiếng Anh: J2EE and Web programming Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 2

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Phan Thị Hoàng Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Cơ sở lập trình

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho người học kiến thức của công nghệ J2EE, khai thác JSP/Servlet để phát triển Website

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng và phát triển được website với các tính năng phù hợp dựa trên JSP/Servlet và J2EE, HTML/CSS.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Xác định các khái niệm cơ bản về J2EE	1.2.12
LO2	Xác định khái niệm Servlet, Servlet nâng cao	1.2.12
LO3	Xác định khái niệm JSP, JSP nâng cao	1.2.12
LO4	Xác định các khái niệm mô hình MVC với JSP/SERVLET, Web services, Bảo mật Website	1.2.12

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú	
LO1	LO1.1	Nắm vững các khái niệm cơ bản về J2EE	
LO2	LO2.1	Nắm vững khái niệm Servlet, Servlet nâng cao	
	LO2.2	Thực hiện xây dựng được ứng dụng dựa trên Servlet, Servlet nâng cao	
LO3	LO3.1	Nắm vững khái niệm JSP, JSP nâng cao	

	<b>LO3.2</b>	Thực hiện xây dựng được ứng dụng dựa trên JSP, JSP nâng cao	
<b>LO4</b>	<b>LO4.1</b>	Nắm vững các khái niệm mô hình MVC với JSP/SERVLET, Web services, Bảo mật Website	
	<b>LO4.2</b>	Xây dựng và phát triển website với các tính năng phù hợp dựa trên JSP/Servlet và J2EE	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1] Bài giảng nội bộ “J2EE và lập trình Web” – Trường Đại học Phú Xuân.

**Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án )

### 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Giới thiệu tổng quan J2EE</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Các thành phần J2EE</li> <li>- Cấu trúc J2EE</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao thức HTTP</li> <li>- Cài đặt môi trường</li> <li>- Phát triển ứng dụng web tĩnh</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định các thành phần J2EE</li> <li>- Xác định các khái niệm cơ bản về Networking</li> <li>- Xây dựng web tĩnh</li> </ul>		
<p><b>BÀI 2. Servlet</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Servlet Container</li> <li>- Vòng đời Servlet</li> <li>- Cấu trúc và triển khai ứng dụng</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được Servlet Container</li> <li>- Nắm được vòng đời Servlet</li> <li>- Triển khai ứng dụng</li> </ul>	<p>LO2.1</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 3. Servlet nâng cao</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý Form trong Servlet</li> <li>- Filter</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được Filter</li> <li>- Triển khai ứng dụng Với Form</li> <li>-</li> </ul>	<p>LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>

<b>Bài 4. Java Server Page</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- JSP là gì?</li> <li>- Vòng đời của JSP</li> <li>- JSP Tags</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được JSP, vòng đời của JSP, JSP Tags, biến ẩn trong JSP</li> <li>- Sử dụng được session, cookies</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. EL &amp; JSTL</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- EL – Expression Language</li> <li>- JSTL - JSP Standard Tag Library</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định EL, JSTL</li> <li>- Triển khai ứng dụng</li> </ul>	LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Mô hình MVC với JSP/SERVLET</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Các thành phần trong mô hình MVC</li> <li>- Mô hình hoạt động giữa các thành phần trong MVC</li> <li>- Ưu và nhược điểm của mô hình MVC</li> <li>- Phát triển Web JEE với MVC</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được mô hình MVC</li> <li>- Triển khai ứng dụng sử dụng MVC</li> </ul>	LO4.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Làm việc với Database</b>	<b>Dự kiến các CDR được</b>	<b>Thời lượng</b>

	<b>thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Kết nối database</li> <li>- Load dữ liệu từ database và hiển thị dữ liệu trên trang JSP</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành Tạo database</li> <li>- Kết nối được Database với SQL Server hoặc MySQL</li> <li>- Đọc được dữ liệu từ Database hiển thị lên trang JSP</li> </ul>	LO4.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Làm việc với Database (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thao tác thêm dữ liệu vào bảng</li> <li>- Thao tác sửa dữ liệu trong bảng</li> <li>- Thao tác xóa dữ liệu ra khỏi bảng</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết nối được Database với SQL Server hoặc MySQL</li> <li>- Thêm, xóa, sửa dữ liệu trên Database, Servlet, JSP</li> </ul>	LO4.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Web services</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Kiến trúc Web Services</li> <li>- Phát triển Web Services với J2EE</li> <li>- Restful Web Services</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p>	LO4.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>Yêu cầu:</b> - Nắm được kiến trúc Web Services - Phát triển Web Services với J2EE		
<b>Bài 10. Bảo mật Website</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Bảo mật hệ thống - Phân loại bảo mật J2EE - <b>Ôn tập nội dung đã học</b>	<b>LO4.1</b>	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi:	<b>Đồ án</b>	<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

#### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>



## Chuyên đề (3): Java: Spring MVC và Hibernate framework- SCS3931-1

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: J2EE và lập trình Web Mã học phần: SCS3931-1

2. Tên Tiếng Anh: J2EE and Web programming Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 2

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Cơ sở lập trình

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho người học kiến thức của công nghệ J2EE, khai thác JSP/Servlet để phát triển Website

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng và phát triển được website với các tính năng phù hợp dựa trên JSP/Servlet và J2EE, HTML/CSS.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Áp dụng được kiến trúc MVC hỗ trợ trong Spring MVC Framework	1.3.4
LO2	Vận dụng hiệu quả tính năng Dependency Injection để đảm bảo ứng dụng trở nên linh hoạt trong việc tích hợp, có khả năng mở rộng	1.3.4
LO3	Khai thác được Hibernate ORM framework để truy xuất dữ liệu trên CSDL	1.3.4
LO4	Khai thác hiệu quả các tính năng của Spring Framework hỗ trợ để phát triển ứng dụng web một cách dễ dàng và nhanh chóng	1.3.4

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững Framework, Xử lý request trong Spring MVC. Thiết lập môi trường phát triển, tích hợp Tomcat. Thực hiện tạo dự án Web và Làm việc được với Controller	
LO2	LO2.1	Vận dụng thành thạo Form vào dự án	
	LO2.2	Làm việc được với Expression Language và sử dụng được thư viện chuẩn Java Standard Tag Library.	
	LO2.3	Nắm vững Dependence Injection, Làm việc được với Bean	
LO3	LO3.1	Hiểu rõ được Hibernate, làm việc được với Ánh xạ thực thể với Hibernate (ORM). Vận dụng thành thạo truy vấn với Hibernate	
LO4	LO4.1	Hiểu được cách tổ chức giao diện, làm việc được với các template	
	LO4.2	Vận dụng validation & interceptor để hoàn thiện dự án	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Bài giảng nội bộ “ Spring MVC và Hibernate Framework” – Trường Đại học Phú Xuân.

### ➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%

- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

## 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

Bài 1: Giới thiệu Spring MVC	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
<ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu Spring Framework (kiến trúc Spring framework, Xử lý request trong Spring MVC,..)</li><li>- Thiết lập môi trường phát triển</li><li>- Tạo dự án web</li></ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Yêu cầu</b> Hiểu được Spring MVC Cài đặt được Tomcat Tạo một dự án web</li></ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
Bài 2. Controller	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
<ul style="list-style-type: none"><li>- @RequestMapping</li><li>- Phân biệt POST GET</li><li>- Phân biệt tham số</li><li>- Xử lý tham số người dùng</li><li>- Xử lý tham số</li><li>- Nhận giá trị cookie</li><li>- @CookieValue</li><li>- Đầu ra của phương thức action</li></ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Yêu cầu:</b></li></ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

Phân biệt được GET POST Làm việc được với Cookie Value		
<b>Bài 3. Làm việc với Form</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu databinding</li> <li>- Buộc dữ liệu với các thẻ html</li> <li>- Spring form</li> <li>- Ưu điểm của form spring?</li> <li>- Tình huống buộc dữ liệu</li> <li>- Lớp bean</li> <li>- Lớp studentcontroller</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu: Thực hành với Spring Form</li> <li>Thực hành lớp Studentcontroller</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Làm việc với Form (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế form có ràng buộc dữ liệu</li> <li>- Buộc dữ liệu lên form</li> <li>- Buộc dữ liệu chiều lên</li> <li>- Các điều khiển form của spring</li> <li>- Sử dụng list control</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Thực hành với Spring form, buộc dữ liệu lên form</li> <li>Thực hành sử dụng list control</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>

Sử dụng các điều khiển của form		
<b>Bài 5. EL &amp; JSTL</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Expression Language</li> <li>- Scope API</li> <li>- Truy xuất Attribute</li> <li>- Java Standard Tag Library</li> <li>- Thư viện định dạng</li> <li>- Thư viện hàm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Sử dụng được EL, vận dụng lệnh <code>&lt;c:if&gt;</code>, <code>&lt;c:choose&gt;</code>, <code>&lt;c:forEach&gt;</code> trong JSTL để giải quyết các bài toán</li> </ul>	LO2.2	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Bean &amp; DI</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xét tình huống về Dependance</li> <li>- Dependance Injection</li> <li>- Khai báo bean</li> <li>- Dependance Injection</li> <li>- Bean tự khai báo</li> <li>- Upload file</li> <li>- Thư viện và cấu hình bean</li> <li>- MultipartFile API</li> <li>- Gửi email</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Làm việc được với DJ Thực hành với thao tác Upload File, Gửi mail</li> </ul>	LO2.3	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>Bài 7. Tích hợp Hibernate</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Hibernate</li> <li>- Cấu hình tích hợp Hibernate</li> <li>- Ảnh xạ thực thể</li> <li>- Lập trình Hibernate</li> <li>- Thao tác thực thể</li> <li>- Ngôn ngữ HQL</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> Yêu cầu: Thực hành Truy vấn với Hibernate Thực hành thao tác cập nhật, thêm, xóa Thực hành truy vấn đối tượng với HQL</p>	LO3.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Tổ chức giao diện</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Layout</li> <li>- Tổ chức giao diện</li> <li>- Website đa ngôn ngữ</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu.</b> Thực hành lựa chọn template, tổ chức giao diện cho ứng dụng đồ án</li> </ul>	LO4.1	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Validation &amp; Interceptor</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu kiểm lỗi</li> <li>- Giới thiệu Interceptor</li> <li>- Cấu trúc của Interceptor</li> </ul>	LO4.2	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qui trình xử lý của Interceptor</li> <li>- Xây dựng LoggerInterceptor</li> <li>- Khai báo Interceptor</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>Nắm vững Interceptor</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành và vận dụng Controller và View vào ứng dụng</li> </ul>		
<b>Bài 10. Validation &amp; Interceptor (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Controller và View</li> <li>- Phân tích kết quả thực hiện</li> <li>- Cấu hình Interceptor</li> </ul> <p>- <b>Ôn tập nội dung đã học</b></p>	<b>LO4.2</b>	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi:	<b>Thực hành</b>	<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

#### 15. Ngày phê duyệt:

#### 16. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>



## XHCN(1): ASP.Net Core - SWE2091

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: XHCN(1): ASP.Net Core Mã học phần: SWE2091  
2. Tên Tiếng Anh: ASP.Net Core Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

- Học phần này trang bị cho người học những kiến thức về ASP.NET Core, ASP.NET Core là một tập hợp các thư viện chuẩn như một framework để xây dựng ứng dụng web. ASP.NET Core có thể chạy trên cả .NET Core hoặc full .NET Framework.

- Kết thúc học phần sinh viên có thể xây dựng ứng dụng web bằng ASP.NET Core

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
LO1	Nắm vững các kiến thức về ASP.Net core
LO2	Xây dựng ứng dụng web
LO3	Cài đặt và cấu hình gulp trong dự án ASP.NET Core để tự động build mã nguồn SASS (SCSS) thành CSS; Sử dụng công cụ libman lấy thư viện client-side

#### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
LO1	LO1.1 Nắm vững các kiến thức về ASP.Net core	
	LO1.2 Vận dụng thành thạo các kiến thức về ASP.Net core	
LO2	LO2.1 Tạo dự án Xây dựng ứng dụng web	
	LO2.2 Cấu hình ứng dụng web appsettings.json và inject option	

		cho các dịch vụ, gửi mail trong ứng dụng Web	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Cài đặt và cấu hình gulp trong dự án ASP.NET Core để tự động build mã nguồn SASS (SCSS) thành CSS	
	<b>LO3.2</b>	Sử dụng công cụ libman lấy thư viện client-side	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1] Phạm Quang Huy, Vũ Trọng Luật, Phạm Quang Hiến, *Lập trình với C#*, NXB Thanh niên, 2018.

### ➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Bài giảng nội bộ “XHCHN(1): ASP.NET Core”

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

### **Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành )

## 12. Thang điểm: 10

## 13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1. GIỚI THIỆU VỀ ASP.NET Core</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- GIỚI THIỆU CHUNG - CÀI ĐẶT VÀ CẤU HÌNH MÔI TRƯỜNG PHÁT TRIỂN ASP.NET		<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>

<p>CORE</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TẠO ỨNG DỤNG ASP.NET CORE</li> <li>- CẤU TRÚC DỰ ÁN ASP.NET CORE</li> <li>- TÙY BIẾN TRANG ĐẦU TIÊN CỦA ASP.NET Core</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện cài đặt và cấu hình môi trường phát triển Asp.Net Core</li> <li>- Viết ứng dụng đầu tiên</li> </ul>		
<p><b>BÀI 2. TẠO MIDDLEWARE VÀ ĐĂNG KÝ VÀO PIPELINE CỦA ỨNG DỤNG WEB C#</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GIỚI THIỆU VỀ MIDDLEWARE</li> <li>- TẠO MIDDLEWARE</li> <li>- XÂY DỰNG MIDDLEWARE TRIỂN KHAI TỪ IMIDDLEWARE</li> <li>- TRUYỀN DỮ LIỆU GIỮA CÁC MIDDLEWARE</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng middleware triển khai từ imiddleware</li> <li>- Pipeline xử lý các yêu cầu HttpContext, đăng ký middleware vào pipeline của ứng dụng, xây dựng middleware riêng triển khai từ IMiddleware</li> </ul>	<p><b>LO1.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>BÀI 3. TẠO DỰ ÁN ASKP.NET CORE, TÍCH HỢP WEBPACK VÀ RỄ NHÁNH PIPELINE, RỄ NHÁNH TRUY VẤN</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TẠO DỰ ÁN ASKP.NET CORE, TÍCH HỢP WEBPACK</li> <li>- RỄ NHÁNH PIPELINE XỬ LÝ YÊU CẦU</li> <li>- RỄ NHÁNH TRUY VẤN VỚI</li> </ul>	<p><b>LO2.1</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b></p>

<p>IAPPLICATIONBUILDER.MAP</p> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo dự án asp.net core, tích hợp webpack</li> </ul>		
<p><b>Bài 4. ỨNG DỤNG ROUTE, TÌM HIỂU REQUEST, RESPONSE, UPLOAD FILE, COOKIES, JSON</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- SỬ DỤNG ROUTE XÂY DỰNG CÁC ĐỊA CHỈ URL GỬI ĐẾN</li> <li>- XÂY DỰNG LỚP TIỆN ÍCH HTMLHELPER</li> <li>- ĐỌC THÔNG TIN HTTPREQUEST CƠ BẢN</li> <li>- ĐỌC THÔNG POST TỪ FORM HTM VÀ XỬ LÝ UPLOAD FILE</li> <li>- SỬ DỤNG HTMLENCODER TRONG C#</li> <li>- SỬ DỤNG COOKIE</li> <li>- TRẢ VỀ NỘI DUNG JSON</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thông tin truy vấn gửi đến ứng dụng HttpRequest, và trả về HttpResponse, routing rẽ nhánh yêu cầu bằng Map, EndPoint, đọc thông tin Form, lưu file Upload, trả về nội dung Json, tích hợp Webpack</li> </ul>	<p>LO2.1</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 5. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀO ISERVICECOLLECTION VÀ INJECT CÁC DỊCH VỤ C#</b></p>	<p>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TẠO CÁC LỚP DỊCH VỤ ĐỂ THỰC HÀNH</li> <li>- ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ CHO ỨNG DỤNG ASP.NET CORE</li> <li>- INJECT CÁC DỊCH VỤ</li> <li>- MAP, MAPWHEN VÀ SỬ DỤNG DỊCH</li> </ul>	<p>LO2.1</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</b></p>

<p>VỤ</p> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng kỹ thuật DI, tạo dịch vụ và đăng ký dịch vụ vào DI Container của ứng dụng, thực hiện Inject khi tạo đối tượng, sử dụng Map và MapWhen để chuyển hướng xử lý Request</li> </ul>		
<p><b>Bài 6. SESSION VÀ ISESSION</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- SESSION TRONG ASP.NET</li> <li>- KÍCH HOẠT SESSION TRONG ASP.NET</li> <li>- SESSION VÀ DISTRIBUTEDSESSION</li> <li>- LƯU VÀ ĐỌC DỮ LIỆU SESSION</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện kích hoạt chức năng Session trong ứng dụng ASP.NET Core,</li> <li>- Lưu và đọc dữ liệu Session</li> </ul>	<p>LO2.1</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 7. CẤU HÌNH ỨNG DỤNG WEB APPSETTINGS.JSON VÀ INJECT OPTION CHO CÁC DỊCH VỤ</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- CẤU HÌNH ỨNG DỤNG ASP.NET</li> <li>- FILE CẤU HÌNH APPSETTINGS.JSON VÀ ĐỌC CONFIG VỚI ICONFIGURATION</li> <li>- LẤY SECTION CONFIG NHƯ LÀ ĐỐI TƯỢNG</li> <li>- INJECT OPTION CONFIG VÀO DỊCH VỤ DI</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p>	<p>LO2.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b></p>

- Cấu hình ứng dụng web appsettings.json và inject option cho các dịch vụ		
<b>Bài 8. GỬI MAIL TRONG ỨNG DỤNG WEB</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GỬI MAIL TRONG .NET CORE</li> <li>- GỬI MAIL VỚI SMTP SERVER LOCALHOST</li> <li>- GỬI MAIL BẰNG CÁCH SỬ DỤNG GMAIL</li> <li>- DÙNG MAILKIT GỬI MAIL TRONG ASP.NET VỚI GMAIL</li> <li>- TẠO DỊCH VỤ GỬI MAIL VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀO HỆ THỐNG</li> <li>- GỬI THỬ EMAIL</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng ứng dụng có chức năng gửi mail</li> </ul>	LO2.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 9. SASS/SCSS</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GULP.JS TRONG ASP.NET CORE</li> <li>- GULPFILE.JS TÁC VỤ BUILD SCSS</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt và cấu hình gulp trong dự án ASP.NET Core để tự động build mã nguồn SASS (SCSS) thành CSS</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 10. SỬ DỤNG CÔNG CỤ LIBMAN LẤY THƯ VIỆN CLIENT-SIDE</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GIỚI THIỆU LIBMAN</li> <li>- CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG LIBMAN TRONG ASP.NET CORE</li> </ul> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p>		<b>3 tiết (2LT+1 Ôn tập)</b>

<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Thực hành		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## CD5: Lập trình Python - SCS3951-1

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: CD5: Lập trình Python

Mã học phần: SCS3951-1

2. Tên Tiếng Anh:

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức về NNLT Python, áp dụng ngôn ngữ lập trình Python để xây dựng các chức năng nhỏ
- Thao tác trên tập tin và thư mục, Xử lý hình ảnh, JSON, XML và kết nối CSDL
- Sử dụng NNLT Python để phát triển website, ứng dụng web
- Kết thúc học phần sinh viên có thể phát triển website, ứng dụng web

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
LO1	Những kiến thức về NNLT Python
LO2	Thao tác trên tập tin và thư mục, Xử lý hình ảnh, JSON, XML
LO3	Sử dụng NNLT Python để phát triển website, ứng dụng web

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
LO1	LO1.1 Nắm vững những kiến thức cơ bản về NNLT Python	
	LO1.2 Nắm vững những kiến thức về List, Tuple và Dictionary; Cách khai báo và sử dụng module; class	
LO2	LO2.1 Thao tác trên tập tin và thư mục	
	LO2.2 Xử lý hình ảnh, JSON, XML	
LO3	LO3.1 Kết nối CSDL	
	LO3.2 Sử dụng NNLT Python để phát triển website, ứng dụng web	



## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1] Bài giảng nội bộ “CD5: Lập trình Python”.

### ➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

- [1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)

## 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Lập trình Python</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu chung</li><li>- Cú pháp</li><li>- Cấu trúc điều khiển</li><li>- Hàm</li><li>- Xử lý chuỗi</li></ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Yêu cầu</b></li></ul> <p>Sử dụng các cấu trúc điều khiển Viết các hàm, biết cách xử lý chuỗi trong Python</p>	<b>LO1.1</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>

<b>BÀI 2. List. Tuple và Dictionary</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- List</li> <li>- Tuple</li> <li>- Dictionary</li> </ul> <b>Thực hành:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> Biết sử dụng List, Tuple, Dictionary	<b>LO1.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>BÀI 3. Phân chia module</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các loại module / thư viện</li> <li>- Đường dẫn tìm để load module</li> <li>- Lấy danh sách thuộc tính và phương thức của một module</li> <li>- Cách khai báo và sử dụng module</li> <li>- Package module</li> </ul> <b>Thực hành:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> Thiết kế các tính năng theo module, khi cần thiết sẽ gọi các file tương ứng và sử dụng	<b>LO1.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 4. Class</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai báo Class</li> <li>- Thực thi Class</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> Khai báo và thực thi Class	<b>LO1.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH+ 1 Review)</b>
<b>Bài 5. Thao tác trên tập tin và thư mục</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập tin</li> <li>- Thư mục</li> </ul>	<b>LO2.1</b>	<b>6 tiết (2</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Module OS</li> <li>- Module OS.Path</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> <p>Biết cách thao tác trên tập tin và thư mục</p>		<p><b>LT+3TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 6. Xử lý hình ảnh</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt Pil</li> <li>- Mở file</li> <li>- Ghi file</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> <p>Biết cách mở và ghi file ảnh trong Python</p>	<p><b>LO2.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 7. Xử lý file JSON, XML</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý file JSON</li> <li>- Xử lý file XML</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> <p>Biết cách download một file JSON từ Internet và parsing nội dung JSON download.</p> <p>Biết sử dụng thư viện BeautifulSoup4 để triển khai việc parsing html, xml</p>	<p><b>LO2.2</b></p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 8. Kết nối MySQL</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt MySQLdb</li> </ul>		<p><b>6 tiết (2</b></p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết nối đến MySQL</li> <li>- Kết nối đến <b>CHARSET UTF8</b></li> <li>- Query dữ liệu</li> <li>- Fetch dữ liệu</li> <li>- Đóng kết nối</li> <li>- Prepared Statement</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>- Yêu cầu:</b> Biết cách kết nối và truy vấn CSDL</p>	<b>LO3.1</b>	<b>LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 9. Restful Client</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt</li> <li>- Request</li> <li>- Response</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>- Yêu cầu.</b> Kết nối đến một Redis server (đã được cài đặt sẵn) thông qua thư viện redis-py</p>	<b>LO3.2</b>	<b>6 tiết (2 LT+3TH + 1 Review)</b>
<b>Bài 10. Gửi email với SMTP, Socket programming</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi email với SMTP</li> <li>- Socket programming</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>- Yêu cầu:</b> Kết nối đến một SMTP Server và gửi email xây dựng một môi trường Client - Server sử dụng Socket</p> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p> <p><b>Bài 10. Gửi email với SMTP, Socket programming</b></p>	<b>LO3.2</b>	<b>3 tiết (2LT+1 Ôn tập)</b>

<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Báo cáo đồ án		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# Thiết kế và phát triển Web - WEB1011

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thiết kế và phát triển Web.

Mã học phần:

WEB1011

2. Tên Tiếng Anh: Web Design & Development

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 5 tuần

### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

### 6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các khái niệm và các thuật ngữ cơ bản.

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về: Cấu trúc của một trang Web, các thẻ định dạng, các thao tác chèn đối tượng và một số thuộc tính của HTML.

Trang bị cho người học các kiến thức về CSS để định dạng trang Web một cách chuyên nghiệp.

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng tạo trang Web trên nền tảng HTML và CSS..

### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	- Trình bày các khái niệm chính liên quan đến việc thiết kế và phát triển Web: Web protocols, Website publishing, content management, HTML standards...	1.2.5
LO2	- Khai thác được các tính năng của công cụ Notepad trong thiết kế và phát triển Web	1.2.5
LO3	- Chọn và áp dụng các ngôn ngữ đánh dấu (HTML) để trình bày nội dung trong các trang Web	1.2.5
LO4	- Áp dụng CSS để định dạng nội dung trang Web	1.2.5
LO5	- Vận dụng được kỹ thuật thiết kế: bố cục, trình bày, thiết kế nội dung để tạo Website thân thiện và phù hợp	1.2.5

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững Thiết kế UX và thiết kế UI	
	LO1.2	Hiểu được các khái niệm và thuật ngữ cơ bản	
LO2	LO2.1	Khai thác được các tính năng của công cụ Notepad trong thiết kế và phát triển Web	
	LO2.2	Vận dụng Notepad để tạo được trang HTML	
LO3	LO3.1	Nắm vững cấu trúc của HTML	
	LO3.2	Vận dụng thành thạo các thẻ định dạng trong HTML	
	LO3.3	Vận dụng thành thạo các thẻ chèn trong HTML	
	LO3.4	Vận dụng thành thạo Form biểu mẫu trong HTML	
LO4	LO4.1	Hiểu được cách sử dụng CSS trong HTML	
	LO4.2	Vận dụng các Selector , mô hình hộp và các thuộc tính trong định dạng	
LO5	LO5.1	Vận dụng thuộc tính float, mô hình hộp để trình bày trang Web hiệu quả	
	LO5.2	Sử dụng cắt PSD ra các file HTML và CSS để hỗ trợ tạo các trang Web	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Bài giảng nội bộ “ Thiết kế và phát triển Web”– Trường Đại học Phú Xuân.

### ➤ Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình:50%**

- Thái độ: 10 %

- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

**12. Thang điểm: 10**

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 5 tuần, 15 buổi học/1 tuần)

<b>BÀI 1: Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế UX và thiết kế UI</li> <li>- Các khái niệm cơ bản</li> <li>- Các thuật ngữ cơ bản</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh thiết kế và liên hệ môn học thiết kế và phát triển Web</li> <li>- Phân biệt được Web tĩnh, Web động Web page, Web site,...</li> <li>- Phân biệt được các thuật ngữ IP, DSN, Domain name,..</li> </ul>	LO1.1, LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>BÀI 2. Tổng quan HTML và định dạng trên HTML</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về HTML</li> <li>- Cách tạo trang Web</li> <li>- Cấu trúc cơ bản của HTML</li> <li>- Một số thẻ định dạng đoạn văn bản</li> <li>- Phần tử HTML</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo trang Web đơn giản với Notepad</li> <li>- Định dạng canh lề, xuống dòng... cho trang Web trên</li> </ul>	LO2.1, LO2.2, LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>



<b>BÀI 3. Danh sách và bảng biểu</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuộc tính trong HTML</li> <li>- Thiết lập Font</li> <li>- Danh sách có thứ tự, danh sách không có thứ tự và danh sách lồng nhau</li> <li>- Bảng biểu và các thao tác trên bảng biểu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng danh sách và bảng biểu để tạo trang Web đơn giản</li> <li>- Tìm hiểu thêm đường dẫn và liên kết</li> </ul>	LO3.2	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Một số định dạng khác</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường dẫn trong HTML</li> <li>- Liên kết trong HTML</li> <li>- Thẻ Div</li> <li>- Các thao tác trên Iframe</li> <li>- Thuộc tính Style</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo trang Web trong đó có sử dụng: Bảng biểu, danh sách, liên kết</li> <li>- Dùng thẻ div_ và thuộc tính Style để định dạng cho các đoạn của trang Web trên</li> </ul>	LO3.2, LO3.3	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Form (biểu mẫu)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Form (biểu mẫu) trong HTML</li> <li>- Các thành phần của Form</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng các thành phần của Form để tạo Form trong HTML</li> <li>- Sử dụng các thẻ định dạng ký tự đoạn để định dạng nội dung trang Web trên</li> </ul>	LO3.4	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Layout và các thao tác chèn đối tượng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Layout</li> <li>- Các thao tác trên hình ảnh</li> <li>- Chèn YouTube</li> <li>- HTML5</li> <li>- Chèn Plug –in vào trang Web</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng layout để thiết kế trang Web</li> <li>- Chèn hình ảnh, chèn YouTube vào trang Web trên</li> </ul>	LO3.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Tổng quan CSS</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm cơ bản trong CSS</li> <li>- Các Selector trong HTML</li> <li>- Sử dụng CSS trong HTML</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p>Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng Id và Class để tạo các định dạng cho trang Web</li> <li>- Viết các định dạng trên bằng cách Inline style và Internal style sheet</li> </ul>	LO4.1, LO4.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>Bài 8. Danh sách và mô hình hộp</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách trong CSS</li> <li>- Bảng biểu trong CSS</li> <li>- Mô hình hộp</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng CSS và HTML để tạo định dạng : bảng biểu , danh sách, và mô hình hộp cho trang Web</li> <li>- Viết các định dạng trên bằng Internal style sheet</li> </ul>	LO4.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Một số chức năng khác của CSS</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kết trong CSS</li> <li>- Thuộc tính float trong CSS</li> <li>- Tổng quan CSS3</li> <li>- Tạo góc bo tròn cho phần tử</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng CSS và HTML tạo trang Web</li> <li>- Nêu được các tính năng mới của CSS</li> <li>- Tạo góc bo cho các đối tượng</li> </ul>	LO5.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Cắt HTML và CSS từ PSD</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập trình viên Front-end và Back-end</li> <li>- Cắt HTML và CSS từ PSD</li> </ul> <b>Ôn tập các nội dung đã học</b>	LO5.2	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>

<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi	Thực hành	<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## CSS Framework: Bootstrap - WEB1021

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần: CSS Framework: Bootstrap** Mã học phần: WEB1021

**2. Tên Tiếng Anh: CSS Framework: Bootstrap** Số tín chỉ: 03

**3. Phân bố thời gian:** học kỳ 2

**4. Các giảng viên phụ trách học phần**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

**5. Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:** -Kỹ thuật lập trình Web HTML, CSS

- Lập trình javascript và jquery

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

**6. Mô tả tóm tắt học phần**

-Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về CSS Framework Bootstrap để có thể thiết kế nhanh Website, khai thác được các tính năng responsive để tạo Website thân thiện với thiết bị di động

- Kết thúc học phần sinh viên có thể sử dụng CSS Framework để xây dựng, triển khai một ứng dụng trên nền Web

**7. Mục tiêu học phần (Course Goals)**

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Trình bày các khái niệm liên quan đến CSS Framework Bootstrap, Responsive Web design, hệ thống lưới - Grid System trong Bootstrap	1.2.6
LO2	Vận dụng được các thành phần (Components) mà CSS Framework Bootstrap hỗ trợ để thiết kế nhanh Website	1.2.6
LO3	Biết cách chuyển Layout từ PSD sang Bootstrap (HTML, CSS)	1.2.6
LO4	Vận dụng các Helper class để thiết kế trang Web	1.2.6

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững khái niệm liên quan đến CSS Framework Bootstrap, Responsive Web design	
	LO1.2	Thực hiện Download và nhúng thư viện Bootstrap vào HTML	
	LO1.3	Nắm vững hệ thống lưới - Grid System trong Bootstrap	
LO2	LO2.1	Nắm vững các thành phần mà Bootstrap hỗ trợ	
	LO2.2	Vận dụng thành thạo các thành phần trong Bootstrap	
LO3	LO3.1	Nắm vững quy tắc cắt layout từ PSD sang Bootstrap (HTML, CSS)	
	LO3.2	Thực hiện các bước cắt PSD sang Bootstrap	
LO4	LO4.1	Nắm vững các Helper class mà Bootstrap hỗ trợ	
	LO4.2	Vận dụng thành thạo các Helper class trong Bootstrap	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Bài giảng nội bộ "Framework Bootstrap", ThS. Trần Thị Minh Thảo.

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

## 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1. Tổng quan về CSS Framework Bootstrap</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Bootstrap</li> <li>- Download Bootstrap và nhúng Bootstrap vào HTML</li> <li>- Hệ thống lưới - Grid System</li> <li>- Cấu trúc cơ bản của hệ thống lưới</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện Download và nhúng thư viện Bootstrap vào trang HTML</li> <li>- Nêu các ưu điểm khi sử dụng Bootstrap trong thiết kế Website</li> <li>- Hệ thống lưới là gì? Cấu trúc cơ bản của hệ thống lưới</li> </ul>	<p>LO1.1, LO1.2, LO1.3</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+review)</b></p>
<b>BÀI 2. Typography và Table</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản</li> <li>- Màu chữ (text colors)</li> <li>- Màu nền (background colors)</li> <li>- Định dạng Table</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định dạng văn bản trong Bootstrap</li> <li>- Nêu các class quy định màu chữ và màu nền</li> <li>- Định dạng Table trong Bootstrap</li> </ul>	<p>LO1.2, LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b></p>
<b>BÀI 3. Label, Alert và Button</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau</b>	<b>Thời lượng</b>

	<b>khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần Label</li> <li>- Thành phần Alert</li> <li>- Thành phần Button</li> <li>- Button Groups</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết đoạn code minh họa sử dụng thành phần Label, Alert, Button</li> <li>- Viết đoạn code minh họa sử dụng Button Groups</li> <li>- Tạo 1 trang Web đơn giản có sử dụng Label, Alert, Button, Button Groups</li> </ul>	LO1.2, LO1.3, LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>
<b>Bài 4. Dropdown menu</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Dropdown menu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo 1 trang Web có sử dụng dropdown menu</li> <li>- Tạo 1 trang Web có sử dụng dropdown menu dạng dropup</li> </ul>	LO1.2, LO1.3, LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>
<b>Bài 5. Thiết kế Forms</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bootstrap Input</li> <li>- Form cơ bản</li> <li>- Form inline</li> <li>- Form Validation Style</li> </ul>	LO1.2, LO1.3, LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>



<p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo 1 trang Web thiết kế Form đơn giản</li> <li>- Tạo 1 trang Web thiết kế Form theo mẫu có sử dụng chức năng Validation</li> </ul>		
<p><b>Bài 6. Các đối tượng - Image, Card và Carousel</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Image - Hình ảnh</li> <li>- Thành phần Card</li> <li>- Thành phần Carousel</li> <li>- Canh chỉnh các đối tượng Media</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế 1 trang Web có sử dụng thành phần Card, Carousel</li> <li>- Thiết kế 1 trang Web có sử dụng các thành phần đã học</li> </ul>	<p>LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b></p>
<p><b>Bài 7. Tạo menu điều hướng với Nav, Navbar và Breadcrumb</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thành phần Nav</li> <li>-Thành phần Navbar</li> <li>-Thành phần Breadcrumb</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế 1 trang Web có sử dụng thành phần Nav và Navbar</li> <li>- Thiết kế Website có nhiều trang và sử dụng các thành phần đã học</li> </ul>	<p>LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b></p>
<p><b>Bài 8. Tìm hiểu một số thành phần khác</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>

<b>trong Bootstrap</b>	<b>được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Icons</li> <li>- Badges</li> <li>- Jumbotron</li> <li>- Pagination</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế Website có nhiều trang và sử dụng các thành phần đã học</li> </ul>	LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH +review)</b>
<b>Bài 9. Chuyển Layout PSD sang Bootstrap (HTML, CSS)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về PSD</li> <li>- Cách lấy thông tin từ PSD</li> <li>- Các bước chuyển PSD thành Bootstrap</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện chuyển layout từ PSD sang Bootstrap</li> <li>- Thiết kế Website dựa trên template đã cho</li> </ul>	LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH +review)</b>
<b>Bài 10. Một số Helper Class trong Bootstrap</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Class Border</li> <li>- Border color - Màu sắc đường viền</li> <li>- Canh chỉnh thành phần</li> <li>- Đổ bóng – Shadow</li> </ul> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p>	LO4.1, LO4.2	<b>3 tiết ( 2LT +1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Thực hành		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đổi học.

**15. Ngày phê duyệt:****16. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Ban soạn thảo****17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Lập trình javascript và jquery - WEB1031

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lập trình javascript và jquery

Mã học phần:

WEB1031

2. Tên Tiếng Anh: Javascript & JQuery Programming

Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

4. Các giảng viên phụ trách học phần

GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Tiến Hoàng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Thiết kế và phát triển web

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về:

- Ngôn ngữ lập trình Javascript và thư viện JQuery
- Tham chiếu đến các phần tử, thay đổi nội dung, css và hiệu ứng với javascript và JQuery
- Thao tác và làm việc với HTML DOM, Ajax, Form Validation để tạo website với khả năng tương tác cao

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Hiểu rõ và Áp dụng ngôn ngữ lập trình javascript giải quyết các bài toán cơ bản	1.2.5
LO2	Sử dụng lập trình javascript, HTML DOM và lập trình sự kiện để tạo sự tương tác cao cho website	1.2.5
LO3	Sử dụng thành thạo jquery, HTML DOM và lập trình sự kiện để tạo sự tương tác cao cho website	1.2.5
LO4	Sử dụng thành thạo jquery trong việc áp dụng kỹ thuật form validation để kiểm tra sự hợp lệ dữ liệu của người dùng và ajax để tải nội dung phù hợp	1.2.5

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Khai báo và biên tập mã nguồn Javascript, sử dụng được các lệnh xuất màn hình, biến, kiểu dữ liệu, toán tử và các cấu trúc điều khiển phù hợp	
	LO1.2	Sử dụng phù hợp các lệnh lặp trong lập trình, định nghĩa được phương thức/hàm và sử dụng hợp lý	
	LO1.3	Sử dụng hiệu quả các đối tượng trong javascript: Mảng, đối tượng, string, Date	
LO2	LO2.1	Hiểu bản chất và thao tác được trên BOM và HTML DOM, tìm và thay đổi nội dung, CSS và hiệu ứng của các phần tử HTML DOM	
	LO2.2	Bắt và đáp ứng sự kiện trong HTML DOM	
	LO2.3	Điều hướng và thao tác được trên các node, các node quan hệ, HTMLCollection, NodeList	
LO3	LO3.1	Sử dụng được thư viện JQuery: cú pháp, tìm và chọn phần tử, bắt sự kiện và thay đổi hiệu ứng	
	LO3.2	Chọn và thao tác phần tử, các phần tử quan hệ trong HTML DOM	
LO4	LO4.1	Sử dụng được Form Validation để kiểm tra sự hợp lệ của dữ liệu người dùng	
	LO4.2	Sử dụng được Ajax cải thiện tốc độ tải nội dung	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

### ➤ Sách, giáo trình chính:

[1]. Bài giảng nội bộ “Lập trình Javascript và JQuery” – Trường Đại học Phú Xuân

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:**

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10%
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20%

**12. Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1. Giới Thiệu Ngôn Ngữ Lập Trình JavaScript</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu ngôn ngữ lập trình javascript</li> <li>- Khai báo và biên tập mã nguồn javascript</li> <li>- Biến và kiểu dữ liệu</li> <li>- Nhập/ xuất dữ liệu trong JavaScript</li> <li>- Phép toán</li> <li>- Lệnh điều khiển</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai báo biến và Xuất nhập dữ liệu</li> <li>- Sử dụng phép toán, công thức trong tính toán</li> <li>- Sử dụng các lệnh điều khiển if, switch</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 2. Lệnh Lặp và Hàm</b>		<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vòng lặp <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệnh lặp for</li> <li>- Lệnh lặp while</li> </ul> </li> <li>- Hàm</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p>	LO1.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lệnh for, while để giải các bài toán cơ bản</li> <li>- Sử dụng lệnh for, while kết hợp với lệnh if</li> <li>- Định nghĩa hàm và sử dụng</li> </ul>		
<b>Bài 3. Mảng Và Đối Tượng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mảng</li> <li>- Đối tượng</li> <li>- String</li> <li>- Đối tượng date</li> <li>- Hàm toán học và số</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng mảng, đối tượng để lưu trữ và xử lý</li> <li>- Thực hiện duyệt mảng</li> <li>- Vận dụng các hàm chuỗi, toán học trong các bài toán</li> </ul>	LO1.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. HTML DOM</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- BOM (Browser Object Model)</li> <li>- DOM (Document Object Model)</li> <li>- Tìm và truy cập phần tử html</li> <li>- Thay đổi HTML và CSS</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm và truy cập phần tử HTML trên trang HTML</li> <li>- Thay đổi nội dung HTML</li> <li>- Thay đổi thuộc tính, css của trang web</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Xử lý sự kiện trong js</b>	<b>Dự kiến các CDR được</b>	<b>Thời lượng</b>

	<b>thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự kiện HTML</li> <li>- Các sự kiện trong HTML</li> <li>- Phương thức addEventListener()</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bắt và xử lý các sự kiện trên các phần tử HTML</li> <li>- Thay đổi nội dung HTML, CSS của các phần tử</li> <li>- Bắt nhiều sự kiện trên các phần tử HTML</li> </ul>	LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Node và điều hướng node trong Html dom</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều hướng node trong HTML DOM</li> <li>- Truy cập, thêm và xóa node</li> <li>- Html collection</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn node và điều hướng node trong HTML Dom</li> <li>- Thêm và xóa các node</li> <li>- Xử lý danh sách node</li> </ul>	LO2.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Lập trình với thư viện jquery</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thư viện jquery</li> <li>- Sự kiện jquery</li> <li>- Hiệu ứng jquery</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm và chọn các phần tử HTML</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>



<p>trong jquery</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bắt và xử lý các sự kiện trên các phần tử</li> <li>- Tạo hiệu ứng cho các phần tử HTML</li> </ul>		
<b>Bài 8. Thao tác DOM trong jquery</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thao tác dom trong jquery</li> <li>- Tìm/chọn phần tử quan hệ trong jquery</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm và thay đổi nội dung phần tử HTML</li> <li>- Tìm và thay đổi css, class của các phần tử HTML</li> <li>- Tìm và thao tác trên các phần tử quan hệ</li> </ul>	LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. Form và form validation</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- HTML Form</li> <li>- Form Validation</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo và xử lý form</li> <li>- Xử lý Validation cho form</li> <li>- Thiết lập quy tắc và thông báo trong validation</li> </ul>	LO4.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Xử lý ajax trong jquery</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về ajax và json</li> <li>- Phương thức ajax trong jquery</li> </ul>	LO4.2	<b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b>

<b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Tạo được các dữ liệu về json - Sử dụng hàm ajax để lấy dữ liệu		
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi	Thực hành	<b>3 Tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Back-end: PHP và MVC (Laravel) - WEB1041

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Back-end: PHP và MVC (Laravel) Mã học phần: WEB1041

2. Tên Tiếng Anh: Back-end: PHP and MVC (Laravel) Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 3

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Phan Thị Hoàng Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Cơ sở lập trình, Hệ quản trị CSDL &SQL

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về PHP và MVC: form, xử lý form, kỹ thuật lập trình web với PHP, kết nối CSDL MySQL, MVC, Ajax

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng một website bán hàng/tin tức quy mô nhỏ với PHP, MySQL,...

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Xác định được các khái niệm cơ bản về web và ngôn ngữ lập trình PHP: biến và hằng, cấu trúc điều khiển, các phép toán trong PHP, mảng, hàm, đối tượng \$_GET, \$_POST,....	1.2.9
LO2	Xác định khái niệm lập trình hướng đối tượng trong PHP	1.2.9
LO3	Xác định được PHP và cơ sở dữ liệu MySQL	1.2.9
LO4	Xác định được mô hình MVC, kỹ thuật Ajax và Framework Laravel	1.2.9

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1 Nắm vững khái niệm cơ bản về web và ngôn ngữ lập trình PHP	
	LO1.2 Thực hiện xây dựng chương trình PHP theo bài toán cụ thể	

<b>LO2</b>	<b>LO1.1</b>	Nắm vững khái niệm hướng đối tượng trong PHP	
	<b>LO1.2</b>	Thực hiện xây dựng lớp cho bài toán cụ thể	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Nắm vững các khái niệm PHP và cơ sở dữ liệu MySQL	
	<b>LO3.2</b>	Thực hiện kết nối PHP và CSDL giải quyết yêu cầu cho bài toán cụ thể	
<b>LO4</b>	<b>LO4.1</b>	Nắm vững các khái niệm mô hình MVC, kỹ thuật Ajax và Framework Laravel	
	<b>LO4.2</b>	Thực hiện xây dựng được mô hình MVC, thực thi được kỹ thuật Ajax cho bài toán cụ thể	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: không vắng quá 20% số giờ học (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Bài giảng nội bộ “Back-end: PHP và MVC”

➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1] Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

### 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Giới thiệu tổng quan về web</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu ứng dụng Web</li> <li>- Các bước xây dựng một dự án web</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu các khái niệm liên quan đến việc xây dựng và phát triển web</li> <li>- Thực hiện cài đặt trình soạn thảo code và phần mềm chạy webserver cho máy tính.</li> </ul>	LO1.1 LO1.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>BÀI 2. Lập trình PHP cơ bản</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngôn ngữ lập trình PHP</li> <li>- Cấu trúc PHP</li> <li>- Kiểu dữ liệu, hằng và biến</li> <li>- Các phép toán trong PHP</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện hiển thị đoạn văn lên trình duyệt</li> <li>- Sử dụng các phép toán trong PHP để thực hiện bài toán cụ thể</li> </ul>	LO1.1 LO1.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>BÀI 3. Lập trình PHP cơ bản (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cấu trúc điều khiển</li> <li>- Hàm trong PHP</li> </ul>	LO1.1 LO1.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mảng (array)</li> <li>- Form và các phần tử trên form</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng cấu trúc điều khiển và mảng để giải quyết bài toán cụ thể</li> <li>- Khai báo và sử dụng hàm cho các yêu cầu cụ thể</li> </ul>		
<p><b>Bài 4. Các đối tượng trong PHP</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tượng \$_GET và \$_POST</li> <li>- Đối tượng \$_COOKIE và \$_SESSION</li> <li>- Đối tượng \$_SERVER và \$_FILES</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện khai báo và lấy dữ liệu đối với \$_GET và \$_POST</li> <li>- Xây dựng trang ứng dụng đối tượng \$_COOKIE và \$_SESSION, \$_SERVER và \$_FILES</li> </ul>	<p>LO1.1</p> <p>LO1.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b></p>
<p><b>Bài 5. PHP và hướng đối tượng</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các vấn đề cơ bản hướng đối tượng trong PHP</li> <li>- Lớp abstract và lớp interfaces</li> <li>- Hàm include và require</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng lớp để giải quyết bài</li> </ul>	<p>LO2.1</p> <p>LO2.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b></p>

toán cụ thể - Thực hiện include hoặc require từ một lớp khác để thực thi bài toán		
<b>Bài 6. PHP và cơ sở dữ liệu MySQL</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Các vấn đề cơ bản về MySQL - PHP và các thao tác cơ bản với MySQL <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Xây dựng CSDL cho bài toán - Kết nối PHP và CSDL - Thực hiện các thao tác với CSDL thông qua form	LO3.1 LO3.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>Bài 7. Xây dựng ứng dụng theo mô hình MVC</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Giới thiệu MVC - Xây dựng Model - Xây dựng View - Xây dựng Controller <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Xây dựng được cây thư mục trong mô hình MVC - Xây dựng Model sử dụng file excel làm dữ liệu đầu vào để giải quyết bài toán cụ thể - Xây dựng View và Controller cho bài toán trên	LO4.1 LO4.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b>
<b>Bài 8. Xây dựng ứng dụng có sử dụng CSDL theo mô hình MVC</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Model</li> <li>- Xây dựng Controller</li> <li>- Xây dựng View</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Model chứa hàm kết nối cơ sở dữ liệu và các hàm liên quan trong các bài toán cụ thể</li> <li>- Xây dựng View trong bài toán trên</li> <li>- Xây dựng Controller cho bài toán trên</li> </ul>	<p>LO4.1</p> <p>LO4.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b></p>
<p><b>Bài 9. Ajax</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Ajax</li> <li>- Cấu trúc của ứng dụng PHP và Ajax</li> <li>- Các ứng dụng thường gặp với PHP và Ajax</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng kỹ thuật Ajax để giải quyết bài toán cụ thể</li> </ul>	<p>LO4.1</p> <p>LO4.2</p>	<p><b>6 tiết (2 LT+3TH+1review)</b></p>
<p><b>Bài 10. Laravel</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Laravel</li> <li>- Cấu trúc của Laravel</li> <li>- Cài đặt Laravel</li> </ul> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p>	<p>LO4.1</p> <p>LO4.2</p>	<p><b>3 tiết ( 2LT+1 Ôn tập)</b></p>
<p><b>Thi kết thúc học phần</b></p>		<p><b>Thời lượng</b></p>
<p>Hình thức thi: Thực hành</p>		<p><b>3 tiết</b></p>



**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của Nhà Trường

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## Chuyên đề (2): Phát triển Web với WordPress - SCS3921-1

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Phát triển Web với WordPress Mã học phần: SCS3921-1

2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 4

4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

6. Mô tả tóm tắt học phần

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức về phát triển Web trên nền tảng mã nguồn mở WordPress

- Kết thúc học phần sinh viên có thể ứng dụng mã nguồn mở WordPress để thiết kế và xây dựng nhanh các website

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Nắm vững các khái niệm liên quan đến Hệ quản trị nội dung CMS, WordPress CMS.	1.3.4
LO2	Biết cách quản lý các thành phần cơ bản và một số mở rộng nâng cao trong WordPress	1.3.4
LO3	Nắm vững Quản lý người dùng trong WordPress	1.3.4
LO4	Vận dụng WooCommerce Plugin để thiết kế Website	1.3.4

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững khái niệm liên quan đến Hệ quản trị nội dung CMS	
	LO1.2	Thực hiện cài đặt WordPress CMS	
LO2	LO2.1	Nắm vững cách quản lý các thành phần cơ bản và	

		một số mở rộng nâng cao trong WordPress	
	<b>LO2.2</b>	Vận dụng thành thạo các thành phần cơ bản và một số mở rộng nâng cao trong WordPress	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Nắm vững cách phân quyền và quản lý người dùng trong WordPress	
	<b>LO3.2</b>	Vận dụng thành thạo phân quyền và quản lý người dùng sử dụng Advanced Access Manager trong WordPress	
<b>LO4</b>	<b>LO4.1</b>	Nắm vững WooCommerce Plugin	
	<b>LO4.2</b>	Vận dụng thành thạo WooCommerce Plugin để thiết kế Website	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ “Phát triển Web với WordPress”.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)

### 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 15 buổi học)**

<p><b>Bài 1. Tổng quan về WordPress CMS</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Hệ quản trị nội dung CMS</li> <li>- Giới thiệu WordPress CMS</li> <li>- Cài đặt WordPress CMS</li> <li>- Dự án Website</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt localhost với XAMPP trên máy tính cá nhân</li> <li>- Cài đặt WordPress CMS</li> <li>- Tham khảo và hình thành dự án Website</li> </ul>	<p>LO1.1, LO1.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+review)</b></p>
<p><b>Bài 2. Tổng quan các thành phần trong WordPress</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao diện người dùng và quản trị</li> <li>- Trang quản trị WordPress</li> <li>- Một số thao tác cơ bản</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các thành phần cơ bản trên trang quản trị</li> <li>- Thực hiện tạo bài viết, trang và danh mục trong WordPress</li> </ul>	<p>LO1.2, LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH</b> <b>+review)</b></p>
<p><b>Bài 3. Quản lý một số thành phần cơ bản trong WordPress</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý đa phương tiện (Media)</li> </ul>	<p>LO1.2, LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết</b></p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý Tags</li> <li>- Quản lý bình luận, Comments</li> <li>- Quản lý Link</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành tạo thư viện media, chèn file media trên trang web</li> <li>- Thực hành kiểm duyệt bình luận, comment trên trang web</li> </ul>		<b>(2LT+3TH +review)</b>
<b>Bài 4. Menu trong WordPress</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số dạng menu thường gặp</li> <li>- Tạo Menu</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo 1 trang Web có sử dụng menu</li> </ul>	LO1.2, LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết (2LT+3TH +review)</b>
<b>Bài 5. Một số mở rộng nâng cao trong WordPress</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Plugin</li> <li>- Themes</li> <li>- Widget</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo 1 trang Web có sử dụng Plugin, Themes và Widget</li> </ul>	LO1.2, LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết (2LT+3TH +review)</b>
<b>Bài 6. Quản lý người dùng</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân quyền và vai trò người dùng</li> </ul>	LO3.1, LO3.2	<b>6 tiết</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thêm, xóa, sửa người dùng</li> <li>- Tùy biến người dùng với Advanced Access Manager</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành cài đặt plugin Advanced Access Manager trong WordPress</li> <li>- Thực hành tạo và phân quyền người dùng trong WordPress</li> </ul>		<b>(2LT+3TH +review)</b>
<p><b>Bài 7. Xây dựng Website giới thiệu doanh nghiệp</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Website</li> <li>- Cài đặt một số Plugin thường dùng</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành Thiết kế website giới thiệu doanh nghiệp có sử dụng một số Plugin và Themes cần thiết</li> </ul>	<p>LO1.2, LO2.1, LO2.2</p>	<p><b>6 tiết (2LT+3TH +review)</b></p>
<p><b>Bài 8. Giới thiệu WooCommerce Plugin</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Cài đặt WooCommerce Plugin</li> <li>- Một số chức năng cơ bản trong WooCommerce</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành cài đặt plugin WooCommerce</li> <li>- Thực hành chức năng thêm một số sản phẩm, giỏ hàng và thanh toán trong WordPress</li> </ul>	<p>LO4.1, LO4.2</p>	<p><b>6 tiết (2LT+3TH +review)</b></p>

<b>Bài 9. Xây dựng Website bán hàng bằng WooCommerce</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Website</li> <li>- Plugin hỗ trợ trực tuyến, nhúng Google Maps vào trang liên hệ</li> <li>- Xây dựng Form liên hệ</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tạo Form liên hệ</li> <li>- Thiết kế Website bán hàng có sử dụng plugin Google maps và Ninja Forms</li> </ul>	LO4.1, LO4.2	<b>6 tiết (2LT+3TH +review)</b>
<b>Bài 10. Xây dựng Website bán hàng bằng WooCommerce (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích hợp cổng thanh toán trực tuyến vào Website</li> <li>- Hoàn thiện Website</li> </ul> <p><b>Ôn tập các nội dung đã học</b></p>	LO4.1, LO4.2	<b>3 tiết (2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Báo cáo đồ án		<b>3</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

#### 15. Ngày phê duyệt:

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>



## CD4: Ngôn ngữ lập trình C# - SCS3941-1

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: CD4: Ngôn ngữ lập trình C# Mã học phần: SCS3941-1

2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: học kỳ 4

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thị Minh Thảo

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Không

Môn học tiên quyết: Không

Khác: Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức về Ngôn ngữ Lập trình C# và phương pháp xây dựng phần mềm dựa trên .Net và Visual Studio

- Kết thúc học phần sinh viên có thể xây dựng ứng dụng Windows Form

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>
LO1	Biết sử dụng Cấu trúc điều khiển, struct và enum, mảng trong C#
LO2	Nắm vững Lập trình hướng đối tượng trong C#
LO3	Biết sử dụng LinQ và xây dựng ứng dụng Windows Form

#### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Ghi chú
LO1	LO1.1	Nắm vững và vận dụng thành thạo Cấu trúc điều khiển trong C#	
	LO1.2	Nắm vững và vận dụng thành thạo Struct và enum, mảng trong C#	
LO2	LO2.1	Nắm vững và vận dụng thành thạo Lớp và phương thức trong LT HĐT	
	LO2.2	Nắm vững và vận dụng thành thạo Kế thừa, đa hình, generic và collections trong LT HĐT	

<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Vận dụng thành thạo LinQ	
	<b>LO3.2</b>	Xây dựng ứng dụng Windows Form	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1] Phạm Quang Huy - Vũ Trọng Luật - Phạm Quang Hiền, Lập trình với C#, NXB Thanh niên, 2018.

➤ **Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Bài giảng nội bộ “CD5: Ngôn ngữ lập trình C#”

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Thực hành)

### 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 15 buổi học)

<b>BÀI 1: Giới thiệu về Ngôn ngữ lập trình C#</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Biến và kiểu dữ liệu</li> <li>- Nhập, xuất</li> <li>- Toán tử</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu</b></p>	LO1.1	<b>6 tiết (2LT+3TH +review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu về C#</li> <li>- Biết sử dụng các toán tử, nhập/xuất trong C#</li> </ul>		
<b>BÀI 2. CẤU TRÚC ĐIỀU KHIỂN</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- CÂU LỆNH IF</li> <li>- CÂU LỆNH RỄ NHÁNH SWITCH</li> <li>- Vòng lặp for</li> <li>- Vòng lặp while</li> <li>- Vòng lặp do ... while</li> <li>- Lệnh break và continue</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các cấu trúc điều khiển để giải quyết các bài toán cụ thể</li> </ul>	LO1.1	<b>6 tiết (2 LT+3TH +review)</b>
<b>BÀI 3. STRUCT VÀ ENUM</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Struct</li> <li>- Enum</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết bài toán dạng cấu trúc Struct và kiểu liệt kê Enum trong C#</li> </ul>	LO1.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH +review)</b>
<b>Bài 4. MẢNG</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi tạo mảng</li> <li>- Thuộc tính và phương thức đối tượng mảng</li> <li>- Duyệt qua các phần tử mảng</li> <li>- Mảng nhiều chiều (rank)</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b></p>	LO1.2	<b>6 tiết (2 LT+3TH +review)</b>

- Viết ứng dụng khởi tạo và duyệt qua các phần tử trong mảng 1 chiều và mảng nhiều chiều		
<b>Bài 5. LỚP VÀ PHƯƠNG THỨC</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- GIỚI THIỆU LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG - LỚP - PHƯƠNG THỨC KHỞI TẠO – CONSTRUCTOR - NẠP CHỒNG PHƯƠNG THỨC - HÀM HỦY <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Xây dựng lớp để giải quyết bài toán cụ thể	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>
<b>Bài 6. KẾ THỪA</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- KHAI BÁO LỚP KẾ THỪA - PHƯƠNG THỨC HỦY VÀ KHỞI TẠO KHI KẾ THỪA - <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Sử dụng kế thừa trong C#	LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>
<b>Bài 7. ĐA HÌNH</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- PHƯƠNG THỨC ẢO (HÀM ẢO) - NẠP CHỒNG PHƯƠNG THỨC - LỚP TRỪU TƯỢNG / PHƯƠNG THỨC TRỪU TƯỢNG - .GIAO DIỆN – INTERFACE <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b>	LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>

- Sử dụng đa hình trong C# - Cài đặt một số Plugin thường dùng		
<b>Bài 8. GENERIC VÀ COLLECTIONS</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- GENERIC - COLLECTIONS <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> -Sử dụng phương thức Generic lớp Generic trong C# - khai báo và sử dụng danh sách List, khởi tạo, thêm - bớt - chèn phần tử vào List, tìm kiếm và sắp xếp phần tử trong danh sách	LO2.1, LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>
<b>Bài 9. LINQ CƠ BẢN</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- GIỚI THIỆU - VIẾT CÂU TRUY VẤN LINQ - MỆNH ĐỀ JOIN <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu:</b> - Tìm hiểu về Linq, ngôn ngữ truy vấn tích hợp vào C#, linq cho phép viết truy vấn - chuyển truy vấn thành các lệnh thực thi trên đối tượng để truy cập đến các nguồn dữ liệu như collection và Db, XML	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2 LT+3TH</b> <b>+review)</b>
<b>Bài 10. ỨNG DỤNG VỚI WINDOWS FORM</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- WINDOWS FORMS - VIẾT ỨNG DỤNG CƠ BẢN <b>Ôn tập các nội dung đã học</b>	LO3.1, LO3.2	<b>3 tiết</b> <b>(2LT+1 Ôn</b> <b>tập))</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi: Thực hành		<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## XHCN(2) ENTITY FRAMEWORK CORE - SWE2081-2

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Entity Framework Core Mã học phần: SWE2081-2

2. Tên Tiếng Anh: Entity Framework Core Số tín chỉ: 03

3. Phân bố thời gian: 15 buổi

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học trước: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu, C#

Môn học tiên quyết: C#

Khác: Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cách Tạo Model trong Entity Framework ánh xạ các đối tượng vào Database , Tạo quan hệ trong Entity Framework với Fluent API, truy vấn làm việc với Linq, Scaffold để tạo ra các Entity từ Database, làm việc với kỹ thuật Migration

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng xây dựng ứng dụng hoàn chỉnh

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)
LO1	Nắm vững cách Tạo Model trong Entity Framework ánh xạ các đối tượng vào Database
LO2	Hiểu được cách Tạo quan hệ trong Entity Framework với Fluent API
LO3	Áp dụng truy vấn làm việc với Linq vào dự án nhỏ
LO4	Hiểu rõ và vận dụng kỹ thuật đạo ngược bằng cách sử dụng Scaffold để tạo ra các Entity từ Database
LO5	Hiểu được Thay đổi và cập nhật cấu trúc database với kỹ thuật Migration

#### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú	
LO1	LO1.1	Hiểu rõ và cài đặt Entity Framework Core. Sử dụng được DbContext trong Entity framework core	
	LO1.2	Thực hiện được model trong Entity framework ánh xạ các	

		đối tượng vào Database	
<b>LO2</b>	<b>LO2.1</b>	Sử dụng được cách Tạo quan hệ trong Entity Framework với Fluent API. Hiểu rõ và thiết lập thuộc tính với PROPERTYBUILDER<TPROPERTY>	
<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Thực hiện được truy vấn với EF. Áp dụng được truy vấn với Raw Query vào dự án	
<b>LO4</b>	<b>LO4.1</b>	Nắm vững và vận dụng được Scaffold để tạo ra các Entity từ Database	
<b>LO5</b>	<b>LO5.1</b>	Sử dụng thành thạo với Migration	

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (70%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

#### ➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1] Phạm Quang Huy - Vũ Trọng Luật - Phạm Quang Hiến, *Lập trình với C#, NXB Thanh niên, 2018*

#### ➤ *Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Bài giảng nội bộ “Entity Framework Core”- Trường Đại học Phú Xuân.

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

#### **Điểm quá trình:50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Làm đồ án)

### 12. Thang điểm: 10

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần** (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1: Tổng quan về Entity framework core</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
--	---	-------------------



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Entity framework core</li> <li>- Cách tiếp cận phát triển của EF core</li> <li>- EF core với EF 6</li> <li>- Cài đặt Entity framework core</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b> <b>Yêu cầu</b></p> <p>Hiểu được Entity framework core Cài đặt trình cung cấp CSDL Cài đặt EF core</p>	<p><b>LO1.1</b></p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 2. Dbcontext trong Entity framework core</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo Model đơn giản, ánh xạ bảng CSDL</li> <li>- Tạo Context – DbContext</li> <li>- Tạo và xóa Database, chèn dữ liệu</li> <li>- Đọc dữ liệu từ bảng, truy vấn với LINQ</li> <li>- Cập nhật và xóa dữ liệu trong EF</li> <li>- EF Logger hiển thị SQL Query trên terminal</li> <li>- EF Logger trong .Net Core 3.x</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Thực hành tạo xóa database, chèn dữ liệu vào các bảng Thực hành đọc dữ liệu từ bảng truy vấn với LinQ Thực hành cập nhật và xóa dữ liệu EF</li> </ul>	<p><b>LO1.2</b></p>	<p><b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b></p>

<p><b>Bài 3. Tạo Model trong Entity framework ánh xạ các đối tượng vào Database C# Csharp</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo Model với data annotation (attribute)</li> <li>- Những khái niệm về tạo mối liên hệ trong EF core</li> <li>- Ánh xạ cột với attribute column</li> <li>- Tạo ra sự liên hệ Foreignkey</li> <li>- Tạo điều hướng nghịch với thuộc tính Inverseproperty</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu: Thực hành được tạo model Thực hành Ánh xạ cột attribute column Thực hành Tạo ra sự liên hệ Foreignkey và tạo điều hướng nghịch</li> </ul>	<p><b>LO2.1</b></p>	<p><b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b></p>
<p><b>Bài 4. Tạo quan hệ trong Entity framework với Fluent Api C# Csharp</b></p>	<p><b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b></p>	<p><b>Thời lượng</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Fluent Api</li> <li>- Giới thiệu một vài Fluent Api</li> <li>- Propertybuilder&lt;tproperty&gt; - thiết lập thuộc tính</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu: Thực hành với các thao tác ánh xạ bảng, Thiết lập Primary key (Pk) cho bảng, Tạo chỉ mục với HasIndex và thiết lập duy nhất Unique và Tạo mối quan hệ với HasOne</li> </ul>	<p><b>LO2.1</b></p>	<p><b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b></p>

<b>Bài 5. Thực hiện các câu truy vấn với Entity framework C# Csharp</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Truy vấn dữ liệu cơ bản với EF core</li> <li>- Truy vấn dữ liệu với Raw Query</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Thực hành truy vấn dữ liệu với EF, Raw Query</li> </ul>	<b>LO3.1</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 6. Thực hiện các câu truy vấn với Entity framework C# Csharp(tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hàm trong EF</li> <li>- Truy vấn nhiều bảng với EF</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Thực hành truy vấn nhiều bảng của đồ án</li> </ul>	<b>LO3.1</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Scaffold</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệnh Scaffold-DbContext</li> <li>- Scaffold trong C# Csharp</li> </ul> <b>Thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b> Thực hành Scaffold để tạo Entity từ Database</li> </ul>	<b>LO4.1</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Tạo Migration trong Entity framework với C# Csharp</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu migration</li> <li>- Tạo dự án để thực hành EF Migration</li> </ul>	<b>LO5.1</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo Migration</li> <li>- Thực hiện Migration</li> <li>- Tạo Migration thứ 2</li> <li>- Tạo Migration thứ 3</li> </ul> <p><b>Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu:</b></li> </ul> <p>Thực hành tạo dự án và thực hiện tạo và thực hiện Migration</p> <p>Thực hành tạo tiếp các Migration thứ 2, thứ 3 và thực hiện chúng</p>		
<b>Bài 9. Tạo Migration trong Entity framework với C# Csharp (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo Migration với DB đã có</li> <li>- Tùy biến Migration</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Yêu cầu.</b></li> </ul> <p>Thực hành tạo và thực hiện Migration với DB</p> <p>Thực hành thay đổi tùy biến Migration</p>	<b>LO5.1</b>	<b>6 tiết (2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Ôn tập</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Migration với DB</li> <li>- Lệnh Scaffold-DbContext</li> <li>- Migration với DB</li> </ul>	<b>LO3.1, LO4.1, LO5.1</b>	<b>3 tiết (1LT+2TH)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
<b>Hình thức Thi</b>	<b>Đồ án</b>	<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nhóm nếu phát hiện giống nhau sẽ cấm thi tất cả các thành viên trong các nhóm.
- Bài tập cá nhân sai giống nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ thì bị cấm thi hoặc đề nghị kỷ luật trước

toàn trường tùy theo mức độ không hoàn thành.

- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đòi học.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng ngành</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng ngành</b>

## XHCN(3) Lập trình NodeJs

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Lập trình NodeJs.** Mã học phần:

2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: **03**

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

**Môn học trước:** Thiết kế và phát triển Web, Javascript & JQuery

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

- Phân biệt được khái niệm Javascript phía client và phía server
- Vận dụng các tính năng của NodeJs để truy xuất dữ liệu, file... trên server
- Xây dựng được nhanh và hiệu quả các tính năng của ứng dụng Web trên

Express Framework đáp ứng yêu cầu gian thực (real-time) và tốc độ cao

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Phân biệt được khái niệm Javascript phía client và phía server	
LO2	Vận dụng các tính năng của NodeJs vào dự án	
LO3	Xây dựng được nhanh và hiệu quả các tính năng của ứng dụng Web trên Express Framework đáp ứng yêu cầu gian thực (real-time) và tốc độ cao	

#### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1 Cài đặt và sử dụng được NodeJs và <b>Node-persist</b>	
LO2	LO2.1 Sử dụng được Module trong NodeJs	
	LO2.2 Sử dụng thành thạo cách chức năng Callback, đọc và ghi dữ liệu, các Event trong NodeJs	
	LO2.3 Sử dụng thành thạo RestFull API và module CryptoJS vào dự án	

<b>LO3</b>	<b>LO3.1</b>	Xây dựng được nhanh và hiệu quả các tính năng của ứng dụng Web trên Express Framework đáp ứng yêu cầu gian thực (real-time) và tốc độ cao	
------------	--------------	---	--

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

### 10. Tài liệu học tập

➤ *Sách, giáo trình chính:*

[1]. Bài giảng nội bộ Lập trình NodeJs – Trường Đại học Phú Xuân

*Sách (TLTK) tham khảo:*

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

### 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)

### 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

<b>Bài 1. Giới thiệu tổng quan NodeJS</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu NodeJs</li> <li>- Xử lý Js trong NodeJs</li> <li>- Cài Đặt NodeJs</li> <li>- Javascript với NodeJs</li> <li>- Tạo Project với NodeJs</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b></p>	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

- Cài đặt được NodeJs - Tạo được project		
<b>Bài 2. Node-persist</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Khái niệm Node-persist - Cài đặt Node-persist - Cách sử dụng các hàm trong Node-persist <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> - Cài đặt được <b>Node-persist</b> - Thực hành cách hàm trong Node-persist	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 3. Module Yargs trong NodeJs</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Modul Yarg trong option NodeJs <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> - Sử dụng thành thạo Modul Yargs trong option	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Module Yargs trong NodeJs (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Modul Yargs trong NodeJs - Áp dụng Yargs <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> - Vận dụng Yargs trong NodeJs vào chương trình quản lý của dự án	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Call back, Event, Buffer trong NodeJs</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Call back trong NodeJs - Event trong NodeJs - Buffer trong NodeJs <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b>	LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc được với Callback</li> <li>- Vận dụng được event để thực hiện dự án</li> <li>- Làm việc được với Buffer</li> </ul>		
<b>Bài 6. Streams trong NodeJS và HTTP web server trong Nodejs</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Streams trong NodeJS</li> <li>- HTTP Web server trong NodeJs</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc / ghi dữ liệu với Streams</li> <li>- Xây dựng HTTP Web server hoàn chỉnh sử dụng module HTTP</li> </ul>	LO2.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Express Frame work</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt Express</li> <li>- Route trong Express</li> <li>- Xây dựng URL trong Express</li> <li>-Request &amp; Response Object trong Express</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt và sử dụng Route trong Express</li> <li>- Sử dụng được Requesr và Response</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Express Frame work (tt)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý form trong Express</li> <li>- Middleware trong Express</li> <li>- Cookie trong Expresss</li> </ul> <p><b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý được Form</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

- Hiểu được và dùng được Middleware - Vận dụng được Cookie vào dự án		
<b>Bài 9. RestFull API và module CryptTo-JS</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- RestFull API - module CryptTo-JS <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> - Viết một ứng dụng đơn giản và sử dụng RestFull API - Viết một ứng dụng đơn giản và sử dụng module CryptTo-JS	LO2.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 10. Ôn tập</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Sử dụng <b>Streams trong NodeJS</b> và <b>HTTP web server trong Nodejs</b> vào dự án - Dùng <b>Express Frame work</b> vào dự án - RestFull API và module CryptTo-JS vào dự án <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> - Xây dựng ứng dụng Web trong NodeJs	LO2.2, LO2.3, LO3.1	<b>3 tiết</b> <b>(2LT++1 thực hành)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi:	Đồ án	<b>3 tiết</b>

#### 14. Đạo đức khoa học:

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

## XHCN(4) Lập trình Ruby

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Lập trình Ruby.** Mã học phần:  
2. Tên Tiếng Anh: Số tín chỉ: **03**

3. Phân bố thời gian: 15 buổi, 3 tuần

#### 4. Các giảng viên phụ trách học phần

1/ GV phụ trách chính: ThS. Châu Thị Dung

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

#### 5. Điều kiện tham gia học tập học phần

**Môn học trước:** Thiết kế và phát triển Web, Javascript & JQuery

**Môn học tiên quyết:** Không

**Khác:** Không

#### 6. Mô tả tóm tắt học phần

- Nắm được các kiến thức về ngôn ngữ lập trình Ruby.
- Vận dụng được Rails Framework, Kiến trúc MVC của Ruby on Rails
- Sử dụng Ruby on Rails để xây dựng ứng dụng đơn giản.

#### 7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Nắm được các kiến thức về ngôn ngữ lập trình Ruby.	
LO2	Vận dụng được Rails Framework, Kiến trúc MVC của Ruby on Rails	
LO3	Sử dụng Ruby on Rails để xây dựng ứng dụng.	

#### 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Ghi chú
LO1	LO1.1 Phân biệt được Ruby và Ruby on Rails	
LO2	LO2.1 Hiểu và vận dụng được kiến trúc MVC	
LO3	LO3.1 Áp dụng được Ajax và JQuery vào ứng dụng Ruby on Rails	
	LO3.2 Sử dụng thành thạo các tính năng RSS, phân trang, gửi mail	
	LO3.3 Vận dụng xác thực User vào dự án	

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

SV không thực hiện đủ một trong các nhiệm vụ sau đây sẽ bị cấm thi:

- Dự lớp: tham dự giờ giảng đầy đủ và tích cực (tối thiểu 80% số tiết giảng) (theo quy định của nhà Trường)
- Bài tập: làm đầy đủ bài tập về nhà được giao (100%)
- Báo cáo: tham gia tích cực vào hoạt động nhóm
- Khác: tuân thủ nội quy lớp học, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học

## 10. Tài liệu học tập

➤ **Sách, giáo trình chính:**

[1]. Bài giảng nội bộ Lập trình Ruby – Trường Đại học Phú Xuân.

**Sách (TLTK) tham khảo:**

[1]. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Đỗ Xuân Lôi -NXB ĐHQG Hà Nội, 2006

## 11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:

**Điểm quá trình: 50%**

- Thái độ: 10 %
- Lý thuyết: 20%
- Thực hành: 20 %

**Điểm thi kết thúc: 50%** (Hình thức thi: Đồ án)

## 12. Thang điểm: 10

13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần (phân bổ theo 3 tuần, 15 buổi học)

Bài 1. Tổng quan Ruby	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
- Giới thiệu Ruby - Kiến trúc Ruby - Các lệnh cơ bản của Ruby <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> - Sử dụng thành thạo các câu lệnh của Ruby.	LO1.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+</b> <b>1 Review)</b>
Bài 2. Ruby on Rails	Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND	Thời lượng
- Giới thiệu Ruby on Rails	LO1.1	<b>6 tiết</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài Đặt Ruby on Rails</li> <li>- Kiến trúc Ruby on Rails</li> <li>- Tạo Project với Ruby on Rails</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt được Ruby on Rails</li> <li>- Tạo được project</li> </ul>		<b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 3. Kiến trúc MVC</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình MVC</li> <li>- View trong Rails</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo view cho các application</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 4. Controller và Route</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Application Controller</li> <li>- Route</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các phương thức : list, show,..</li> <li>- Thực hiện việc định tuyến (URL) cho ứng dụng đơn giản</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 5. Model và database</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo Model</li> <li>- Quan hệ giữa các model</li> <li>- Migration</li> </ul> <p><b>Thực hành</b></p> <p><b>Yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo các model trong dự án</li> <li>- Thực hiện Migration</li> </ul>	LO2.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

<b>Bài 6. Sử dụng Ajax và JQuery</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng Ajax</li> <li>- Sử dụng JQuery</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng Ajax vào ứng dụng thêm giỏ hàng</li> <li>- Dùng JQuery tạo hiệu ứng khi thêm vào giỏ hàng</li> </ul>	LO3.1	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 7. Sử dụng tính năng RSS và Phân trang với will_paginate</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tính năng RSS</li> <li>- RSS trong Ruby on Rails</li> <li>- Phân trang với thư viện will_paginate</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng tính năng RSS trong dự án</li> <li>- Cài đặt will_paginate</li> <li>- Tạo dữ liệu mẫu và tiến hành phân trang</li> </ul>	LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 8. Mail ( Action Mailer)</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu hình</li> <li>- Tạo và gọi mailer</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> <p>Tạo một ứng dụng đơn giản thực hiện tạo và gọi mailer</p>	LO3.2	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>
<b>Bài 9. User Authentication</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo model user</li> <li>- Đăng nhập, đăng xuất</li> </ul> <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b>	LO3.3	<b>6 tiết</b> <b>(2LT+3TH+1 Review)</b>

- Tạo và xử lý đăng nhập và đăng xuất của dự án		
<b>Bài 10. Ôn tập</b>	<b>Dự kiến các CDR được thực hiện sau khi kết thúc ND</b>	<b>Thời lượng</b>
- Làm dự án với kiểm trúc MVC - Sử dụng Ajax - Tạo và gửi mail -Xử lý các tính năng đăng nhập và đăng xuất <b>Thực hành</b> <b>Yêu cầu</b> -Review dự án	LO2.1, LO3.1, LO3.2, LO3.3	<b>3 tiết</b> <b>(2LT+1 Ôn tập)</b>
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Thời lượng</b>
Hình thức thi:	Đồ án	<b>3 tiết</b>

**14. Đạo đức khoa học:**

- Các bài tập nếu phát hiện giống nhau sẽ nhận điểm 0.
- Sinh viên không được thi hộ, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**

**Ban soạn thảo**



### 17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Cập nhật lần 1:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>
<b>Cập nhật lần 2:</b>	<b>Người cập nhật</b>  <b>Trưởng khoa</b>

# THỰC TẬP DOANH NGHIỆP – OJT3011

Số tín chỉ: 15

## I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT MÔN HỌC

### 1. Vị trí

- Là môn học chuyên sâu của ngành.
- Môn học được phân bổ vào học kỳ 8, sau khi sinh viên học xong các môn học chuyên sâu của chuyên ngành đào tạo.

### 2. Tính chất

- Là môn học bắt buộc của ngành Công nghệ thông tin, giúp sinh viên áp dụng những kiến thức và kỹ năng đã học, tiếp cận với môi trường làm việc thực tế tại cơ quan, doanh nghiệp.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC

### 1. Kiến thức

- Sử dụng những kiến thức đã học vào môi trường thực tế của doanh nghiệp.
- Thiết lập thói quen và chuẩn bị kiến thức cho sinh viên thông qua việc tham gia thực tập tại môi trường doanh nghiệp và thông qua đó hiểu sâu về nghề nghiệp nhằm đáp ứng khả năng hội nhập thực tế khi đi làm việc.
- Xây dựng năng lực cá nhân để định hướng công việc sau khi ra trường.
- Xây dựng kinh nghiệm làm việc trong môi trường thực tế.

### 2. Kỹ năng

- Giải quyết một số công việc lập trình hoặc kiểm thử có sự hướng dẫn của người cố vấn (mentor) tại doanh nghiệp.
- Vận dụng các kỹ năng đã học để tiến hành công tác một cách hợp lý, bảo đảm chất lượng và hiệu quả
- Phát triển kỹ năng làm việc thực tế.
- Phối hợp công việc với các bộ phận khác nhau trong doanh nghiệp.

### 3. Thái độ

- Tuân thủ kỷ luật lao động tại doanh nghiệp về thời gian làm việc, tác phong làm việc, bảo mật thông tin, chế độ báo cáo.
- Phát triển khả năng hòa nhập với môi trường tập thể, quan hệ cởi mở, hài hòa với mọi người ở cơ quan. Có tinh thần cầu tiến học tập trong công việc.
- Phát triển tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng đương đầu với áp lực và deadline.
- Thực hiện việc phân công làm việc 08 giờ/ngày và 05 ngày/tuần (nghỉ 02 ngày trong tuần)

### **III. TÀI LIỆU HỌC TẬP**

#### **1. Tài liệu học tập**

- [1]. Quy chế hướng dẫn thực tập doanh nghiệp của Trường đại học Phú Xuân
- [2]. Quy định làm việc tại công ty thực tập.

#### **2. Tài liệu tham khảo**

- [1]. Tài liệu thực tập mẫu
- [2]. <https://www.w3schools.com/>
- [3]. <https://beginnersbook.com/java-tutorial-for-beginners-with-examples/>
- [4]. <https://stackoverflow.com/>

# KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP – PRJ3031

**Số tín chỉ: 10**

## I. VỊ TRÍ VÀ TÍNH CHẤT MÔN HỌC

### 1. Vị trí

- Môn học được bố trí vào học kỳ 9, là học phần cuối cùng trong chương trình đào tạo.

### 2. Tính chất

- Là môn học bắt buộc và giúp sinh viên áp dụng các kiến thức ngành công nghệ phần mềm đã được trang bị vào việc thực hiện một đề tài nghiên cứu, triển khai ứng dụng thực tế.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC

### 1. Kiến thức

- Sử dụng các kiến thức ngành công nghệ phần mềm đã được trang bị vào việc thực hiện đồ án tốt nghiệp.
- Vận dụng hiệu quả các kỹ năng về lập luận phân tích và giải quyết vấn đề, kỹ năng nghiên cứu và khám phá tri thức, cũng như các kỹ năng về giao tiếp trong nghiên cứu.
- Vận dụng kỹ năng tìm kiếm và phân tích tài liệu chuyên ngành

### 2. Kỹ năng

- Kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng về hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện, vận hành ứng dụng, viết báo cáo và trình bày kết quả.
- Khả năng áp dụng các kiến thức đã học vào thực tế.
- Khả năng tìm kiếm và phân tích tài liệu chuyên ngành

### 3. Thái độ

- Rèn luyện được tính kiên trì và tác phong công nghiệp, kỷ luật, đúng giờ
- Hoàn thành các công việc được giao, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp
- Phát triển tinh thần học tập, nghiêm túc, sáng tạo trong công việc
- Định hướng nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

## III. TÀI LIỆU HỌC TẬP

### 1. Tài liệu tham khảo

[1]. Các đồ án tốt nghiệp

[2]. <https://www.w3schools.com/>

[3]. <https://beginnersbook.com/java-tutorial-for-beginners-with-examples/>

[4]. <https://stackoverflow.com/>

## **Phần 3. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO**

### **I. KHÁI QUÁT**

- Từ năm học 2018-2019, hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo (CSVC) của Trường Đại học Phú Xuân được đầu tư theo yêu cầu của triết lý đào tạo: phát triển đồng bộ về thái độ - kỹ năng - tri thức nhằm đảm bảo cho sinh viên có thể gia nhập lực lượng lao động chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế và phát huy năng lực cũng như nhu cầu phát triển cá nhân của mỗi sinh viên. Các thành phần cơ bản của hệ thống CSVC bao gồm:

- Các phòng học lý thuyết
- Văn phòng học tập (Learning Office)
- Hệ thống công nghệ
- Thư viện và các phòng LAB chuyên dụng
- Các hệ thống hỗ trợ và cảnh quan - môi trường

Để đảm bảo hiệu quả sử dụng và đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài, hệ thống CSVC phục vụ đào tạo của Đại học Phú Xuân được thiết kế theo từng khối, mỗi khối (khối) có khả năng đảm bảo cho 250-300 sinh viên có môi trường học tập hiện đại, phù hợp với phương pháp đào tạo của PXU, với các yêu cầu cơ bản:

- Thời gian thực hành tại trường từ 50% trở lên
- Có sự tham gia hướng dẫn có các chuyên gia từ doanh nghiệp
- Rèn luyện khả năng làm việc trong môi trường "đi học như đi làm"
- Phát triển các kỹ năng mềm

### **II. CÁC PHÒNG HỌC LÝ THUYẾT**

- Mỗi khối (có thiết kế cho 10 lớp, 250-300 sinh viên, học một buổi) sẽ có 6 phòng học lý thuyết, tổng diện tích từ 300-320 m<sup>2</sup>. Các phòng học lý thuyết sẽ đảm bảo cho thời lượng lý thuyết (không quá 50% tổng thời lượng học tại trường). Mỗi phòng đều được trang bị theo tiêu chuẩn văn phòng:
- Bàn ghế đạt chuẩn
- Hệ thống ánh sáng tiêu chuẩn
- Điều hòa nhiệt độ & hệ thống quạt gió
- Bảng kính cường lực, bút dạ viết trên kính
- Máy chiếu + màn chiếu cố định

- Mạng kết nối Internet không dây tiêu chuẩn văn phòng
- Nước uống

### **III. LEARNING OFFICE**

- Là hạt nhân của phương pháp đào tạo PXU, sinh viên sẽ thực hiện các bài thực hành và các dự án sinh viên trong Learning Office, được thiết kế mô phỏng các văn phòng làm việc của các doanh nghiệp hiện đại. Mỗi khối sẽ có khu Learning Office tiêu chuẩn, có tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>:
- 150-175 chỗ làm việc tiêu chuẩn (đảm bảo cho 150 sinh viên/buổi)
- Có hệ thống ánh sáng theo chuẩn văn phòng
- Có hệ thống điều hòa và quạt thông gió
- Có khu vực trao đổi nhóm (discussion space)
- Có máy chiếu, màn chiếu di động
- Nước uống, kệ sách, cây xanh và hệ thống điện tiêu chuẩn
- Hệ thống mạng & kết nối Internet không dây tiêu chuẩn
- Hệ thống cửa dùng nhận dạng vân tay và thẻ từ

Learning Office được thiết kế và triển khai ở Cơ sở 2 (176 Trần Phú), có khả năng đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu của 1200 sinh viên, trong tương lai gần khi nhu cầu phát triển cao hơn, toàn bộ Cơ sở 3 cũng sẽ được cải tạo theo thiết kế tương đương.

### **IV. HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ**

Hệ thống công nghệ cũng là một cấu thành không thể thiếu trong kết cấu hạ tầng theo phương pháp đào tạo mới của PXU. Ngoài hệ thống mạng không dây được thiết kế đảm bảo cho hệ thống công nghệ dựa trên nền điện toán đám mây bao phủ tất cả các cơ sở đào tạo của trường, hạ tầng công nghệ còn bao gồm:

- Hệ thống e-mail tiêu chuẩn có khả năng cung cấp tài khoản e-mail cho tất cả các cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên của trường. Mỗi sinh viên đều có tài khoản e-mail của mình và đây là công cụ giao tiếp chính thức của mỗi sinh viên.
- Hệ thống work-place được sử dụng cho các trao đổi, chia sẻ thông tin, thông báo và phục vụ cho tất cả các hoạt động trong phạm vi trường, khoa, nhóm làm việc hay các dự án sinh viên.

- Hệ thống quản lý dự án đào tạo. Đây là công cụ đảm bảo sinh viên PXU được làm quen với yêu cầu của môi trường làm việc thực tế. Các hoạt động học và dạy tại PXU được khởi tạo như những learning projects (dự án học tập), ngoài các kiến thức và kỹ năng chuyên môn, từ học kỳ đầu tiên sinh viên đã được làm quen và thực hành với các khái niệm như quản lý thời gian, chia nhỏ công việc (WBS - work break-down structure), kiểm soát tiến độ, báo cáo ngày, khai timesheet,....
- Phần mềm thi online. Là công cụ đảm bảo cho việc đánh giá kiến thức của sinh viên qua mỗi môn học được toàn diện, đồng thời cũng để đảm bảo tính khách quan, công bằng trong đánh giá kết quả học tập.
- Các phần mềm quản lý đào tạo, cung cấp thông tin về tiến trình và tiến độ học tập của mỗi sinh viên.

## **V. THƯ VIỆN VÀ CÁC PHÒNG LAB**

- Thư viện: thư viện chính của trường được đặt ở tầng 1, nhà 5 tầng, cơ sở 176 Trần Phú có diện tích 100m<sup>2</sup>, cùng với đó là hệ thống thư viện mở ở các learning offices, các khu vực sử dụng chung và thư viện điện tử.
- Learning Office đã là phòng LAB cho mục đích chung. Ngoài ra, các phòng LAB chuyên dụng đã có gồm 3 phòng máy tính, phòng LAB trang bị hệ thống nghe nhìn phục vụ các ngành ngoại ngữ.

Hiệu trưởng

Trưởng ban soạn thảo

Trưởng khoa

**Xét duyệt của Hội Đồng Khoa Học nhà trường**